

# Giáo Sĩ Việt Nam

**Bán nguyệt san – Số 336 – Chúa nhật 23.09.2018**

**Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

## MỤC LỤC

Quyền Lực và Luân Lý: CỘNG ĐỒNG CHÍNH TRỊ .....	DoCat - Phải Làm Gì? Chương 8
BƯỚC THEO CHÚA TRONG KHIÊM HẠ.....	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
TÀN MẠN DƯỚI TRĂNG THU.....	Jos. Hoàng Mạnh Hùng
DIỆU VỢI TINH THẦN TỬ ĐẠO – BÀI 4.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
PHẢI CHĂNG NGƯỜI GIÀU CÓ KHÓ CÓ THỂ ĐƯỢC CỨU RỒI ĐỂ VÀO NƯỚC THIÊN CHÚA?.....	Lm. PX. Ngô Tôn Huấn
TRUNG ĐÔNG (bài 8): ĐIỂM NÓNG THỂ GIỚI .....	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
SỰ THIẾU TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN, NGUYÊN NHÂN CỦA MỌI KHỦNG HOẢNG.....	.....Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS.
SỐNG CHẬM VÀ SỐNG CHẤT.....	EYMARD An Mai Đỗ O.Cist.
GIÁO LUẬT & GIÁO HOÀNG TỪ CHỨC.....	Lê Thiên
Giáo Dục Con Cái: PHƯƠNG PHÁP QUAN SÁT LÀM SỔ.....	Gs. Trần Văn Cảnh
GAN NHIỆM MỠ.....	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD
Cái Lưỡi .....	Chuyện Phiếm của Gã Siêu

Quyền Lực và Luân Lý: **CỘNG ĐỒNG CHÍNH TRỊ**

LTS.

Ban Biên Tập CGVN và Đặc San GSVN xin chân thành cảm ơn Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình, HĐGMVN đã chấp thuận cho chúng con sử dụng bản dịch này để phục vụ mọi người. Bản dịch sẽ được đăng dần trên GSVN mỗi kỳ một chương cho đến hết 12 chương. Những ai muốn có TOÀN VĂN bản dịch xin vui lòng cho biết, chúng con sẽ gửi qua email trên một file word trọn vẹn cuốn sách.

**DOCAT**

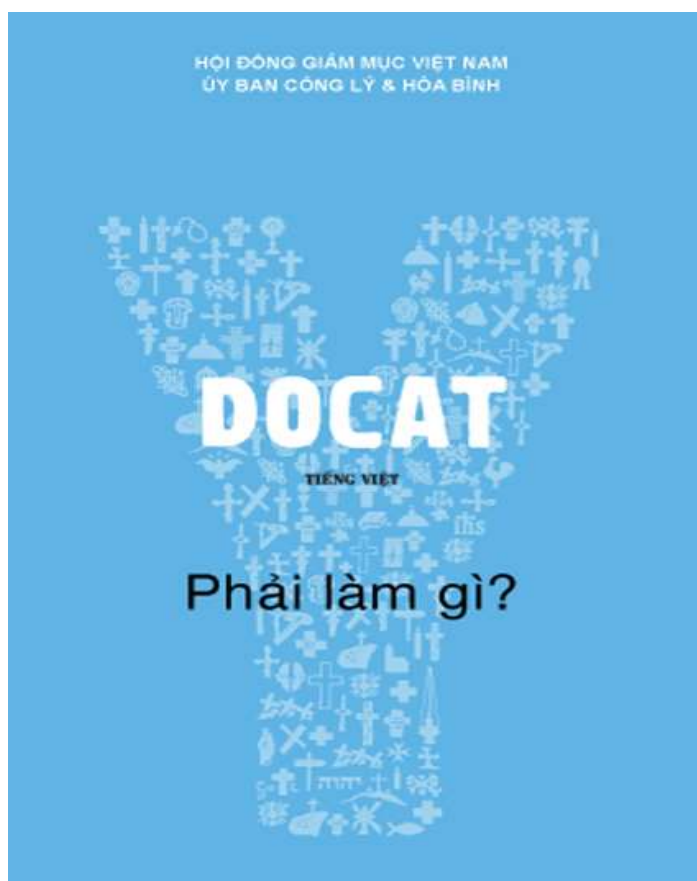
## **Phải làm gì?**

**Giáo Huấn Xã Hội  
của  
Giáo Hội Công Giáo**

**Bản dịch Tiếng Việt  
do  
Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình  
Hội Đồng Giám Mục Việt Nam  
thực hiện**

**Nihil Obstat  
Cha Giuse Maria Lê Quốc Thăng  
Thư Ký Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình  
Lễ Thánh Cả Giuse 2017**

**IMPRIMATUR  
Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, OP.  
Giám Mục Giáo Phận Vinh  
Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý & Hoà Bình  
Đại Lễ Phục Sinh 2017**



[VỀ MỤC LỤC](#)



## Quyền Lực và Luân Lý:

### CỘNG ĐỒNG CHÍNH TRỊ



Rõ ràng thành thị là một sản phẩm tự nhiên và con người tự nhiên là một sinh vật chính trị.

Aristotle, Chính trị, q.1, ch.2.



195

#### Cộng đồng chính trị là gì?

Để tương phản rõ các mối quan tâm của cộng đồng chính trị với các mối quan tâm cá nhân, người La Mã đã mô tả một cộng đồng chính trị là một cộng đồng điều hành các vấn đề chung của một xã hội, của một quốc gia (*res publica*). Người thời cổ đại xem một cộng đồng chính trị quan tâm đến vấn đề của xã hội như thể là vấn đề của chính mình là rất đáng kính trọng. Theo quan điểm của Aristotle, con người là “sinh vật chính trị”: người ta thực sự là con người khi họ giúp định hình phát triển cuộc sống chung, cho nên họ sống như một *cộng dân*.

⇒ 47, 68, 106 ⇒ 1880-1882, 1910 ⇒ 139



196

#### Con người trong Kitô giáo với “chính trị” như thế nào?

Ngược lại với các tác giả thời cổ, Kitô giáo nhấn mạnh trên hết là các giá trị vô điều kiện của con người, những giá trị không phụ thuộc vào những thành tích trong đời sống hoạt động cho xã hội và chính trị. Ngay cả một người khuyết tật hoặc người cao tuổi đều có phẩm giá được Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh Ngài. Cho nên tất cả tư tưởng chính trị trong Kitô giáo được đo lường dựa trên phẩm giá của con người được Thiên Chúa phú ban. Con người vừa là *một nhân vị* và *một sinh vật mang tính xã hội*. Con người sống trong ba phạm vi tương quan: 1) với chính mình, 2) với những người đồng loại, và 3) với Thiên Chúa. Con người là tiêu chuẩn để đánh giá và là đối tượng của đời sống chính trị.

⇒ 384, 388 ⇒ 1879, 1881 ⇒ 440



Bộ máy chính quyền phải làm việc vì lợi ích của những người dân là những người đã ủy thác cho chính quyền lo liệu, chứ không phải lợi ích của những người trong chính quyền là những người đã được ủy nhiệm để lo cho dân.

**MARCUS TULLIUS CICERO** (106-43 TCN) chính trị gia La Mã



Ngân sách phải được cân đối, nợ công phải được giảm. Sự ngạo mạn của các tướng lãnh phải được kiềm chế và kiểm soát. Trợ giúp lãnh thổ ngoại bang phải được cắt bớt kẻo La Mã bị phá sản.

**TAYLOR CALDWELL** (1900-1985), tiểu thuyết gia Mỹ gốc Anh, tổng trưởng lược triết lý của Cicero



Theo dòng giống tôi là người Albani, theo quốc tịch tôi là người Ấn Độ. Nhờ đức tin tôi là nữ tu Công giáo. Về ơn gọi, tôi thuộc về thế giới. Còn về tâm hồn tôi hoàn toàn thuộc về Trái Tim Chúa Giêsu.

**THÁNH TÊRÊSA CALCUTTA** (1910-1997)

197

**Chính trị quan trọng như thế nào?**

Đối với Kitô hữu, “Nhà nước” luôn được coi là thứ yếu so với con người, hoặc nói cách khác, là thứ yếu so với cộng đồng của những người mà ngày nay chúng ta gọi là *xã hội dân sự*. Trước tiên con người tìm thấy chính mình và nhân phẩm của mình trong mối tương quan với Thiên Chúa, sau đó họ đạt được sự thỏa đáng trong quan hệ với đồng loại của mình. Hai chiều kích này có mối liên kết chặt chẽ với nhau. Trong mọi trường hợp, trước tiên con người phải được coi trọng nhân vị của họ, rồi đến xã hội, và cuối cùng mới đến Nhà nước.

⇒417-420 ⇒1883-1885 ⇒440

198

**Con người cần Nhà nước đến mức nào?**

Mặc dù con người là ưu tiên, nhưng chúng ta không thể không có Nhà nước. Nhà nước có ý nghĩa bổ trợ, do đó nó là sự trợ giúp, quan trọng và không thể thiếu trong việc bảo đảm một trật tự xã hội nào đó. Nếu những mong muốn và các nhu cầu của các cá nhân và các nhóm xã hội tự động kết hợp lại thành một khối quan tâm đến công ích thì sẽ thật tuyệt vời. Nhưng xã hội bị giằng kéo tới lui bởi nhiều lợi ích đặc biệt. Điều này gây ra những xung đột gay gắt, những cuộc đấu đá, kình địch và cạnh tranh. Kẻ mạnh cố triệt kẻ yếu. Trong một tình hình như vậy, ai có nhiệm vụ thiết lập trật tự, nếu không phải là Nhà nước? Công cụ quan trọng nhất của nhà nước là *luật pháp*. Nếu tự do của người dân trở nên tùy tiện hoặc quá mức cần thiết mà không được tiết chế, thì Nhà nước lập hiến cần thiết lập một khuôn khổ pháp lý để phục vụ cho lợi ích chung. Trong trường hợp tốt nhất, Nhà nước cần trở nên môi trường xã hội an toàn mà trong đó con người có thể tự do phát triển.

⇒418 ⇒1880,1882 ⇒326, 376-377

199

**Xã hội dân sự có cấu trúc như thế nào?**

Xã hội dân sự dường như thường cũng không hơn gì một “thị trường” bị chi phối bởi qui luật cung cầu và cạnh tranh. Tuy nhiên, cũng có những sáng kiến xã hội phi lợi nhuận (các công đoàn, hiệp hội, các tổ chức, các nhóm có chung mục đích). Họ phát triển mạnh về tình liên đới và làm thiện nguyện, cổ vũ các giá trị không thể thiếu trong xã hội cho sự gắn bó: sự nhiệt tình, sự thân

“ Các tiêu chí quan trọng nhất của Nhà nước là bao giờ cũng luôn phải phát triển năng lực của mỗi công dân theo thiên hướng cá nhân của họ.

**WILHELM VON HUMBOLDT** (1767-1835), học giả người Đức và chính trị gia

**TÍNH SIÊU VIỆT**

Đặc tính của Thiên Chúa Tối Cao, Đáng trở vượt trên tất cả thụ tạo thông tuệ và những gì hiện hữu.

“ Chỉ có một khuôn phép của chính trực, và những gì con người tử tế không được phép làm thì một Nhà nước nghiêm chỉnh cũng không được làm.

**THEODOR FONTANE** (1819-1898), tác giả Đức

“ Chính trị phải vững chắc và không được nóng vội. Nên nó cần có cả niềm say mê và sự cân nhắc.

**MAX WEBER** (1864-1920), nhà xã hội học Đức và kinh tế gia

“ Nhà nước thế tục tự do tồn tại nhờ vào cơ sở giả định rằng bản thân Nhà nước không thể tự bảo đảm, mà [nó tồn tại] nhờ vào thực chất đạo đức của cá nhân và dựa vào tính đồng nhất của xã hội.

**ERNST WOLFGANG**

**BÖCKENFÖRDE** (sn.1930), Thẩm phán tòa Hiến pháp Đức, 1991

mật, tình bằng hữu, quan tâm đến hoàn cảnh khó khăn của những người cô thế, tình huynh đệ. Để phân biệt sự dấn thân thiện nguyện với các khu vực công và tư nhân, các nhóm này cũng còn được gọi là *khu vực thứ ba*. Một Nhà nước chỉ có thể điều hành đất nước khi nó có thể phát triển dựa vào các cá nhân cam kết dấn thân và các đoàn thể trung thành tích cực chia sẻ trách nhiệm với nó.

⇒419, 420 ⇒1880 ⇒447

” Đừng bao giờ nghi ngờ một nhóm nhỏ những người dân có suy tư sâu sắc cam kết dấn thân, họ là những người có thể thay đổi cả thế giới. Thực vậy, đây là điều hay nhất đã từng xảy ra.

**MARGARET MEAD** (1901-1978), nhà nhân chủng học văn hóa Mỹ

” Nếu không phải chúng ta thì ai? Nếu không ở đây, thì ở đâu? Nếu không phải bây giờ, thì khi nào?

**JOHN F. KENNEDY**

” Vận Mệnh cao quý của con người là để phục vụ chứ không phải để cai trị.  
**ALBERT EINSTEIN (1879-1955)**

200

**Khởi nguyên Kitô giáo coi Nhà nước và chính phủ là gì?**

Khái niệm của Kitô giáo về Nhà nước, chính phủ, và chính quyền bắt nguồn từ trong Cựu Ước. Vào thời Israel cổ, tư tưởng chính trị tập trung vào *Thiên Chúa và “Dân Người”*. Nghĩa là về Gia Vê (Thượng Đế) và việc giữ giao ước. Thực tế cũng đã có một “vị vua” được Thiên Chúa trao quyền. Tất nhiên, vị vua này không phải sử dụng quyền lực vì lợi ích riêng của mình, nhưng đúng hơn, được cho là để chiếu cố đến công bằng xã hội và đưa ra các phán xét công bằng, phục vụ người nghèo, vãn vãn. Mọi thứ phải được điều hành theo cách “làm đẹp ý Chúa”. Vấn đề là làm sao điều hành các mối quan tâm chung một cách hợp lý như trong triết học Hy Lạp từ thời Herodotus và Plato. “Những gì của Caesar, hãy trả cho Caesar, và những gì của Thiên Chúa, hãy trả về Thiên Chúa” (Mt 22:21). Sự trở lại Kitô giáo của Hoàng đế Constantinô là một bước ngoặt trong mối quan hệ của Giáo Hội và Nhà nước, điều này được phân tích chi tiết hơn trong các tác phẩm của Thánh Augustinô.

⇒377, 378 ⇒1897,1900,1904 ⇒140, 376

” Ta sẽ cứu chúng thoát khỏi mọi sa ngã tái phạm làm chúng phạm tội; Ta sẽ thanh tẩy chúng. Chúng sẽ là dân của Ta; còn Ta, Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng.

**Ed 37: 23**

” Thiên Chúa của anh em, có đòi hỏi anh em điều gì ngoài việc phải kính sợ THIÊN CHÚA, Thiên Chúa của anh em, đi theo mọi đường lối của Ngài, yêu mến phụng thờ Ngài hết lòng, hết linh hồn người.

**Dnl 10:12**



Chính trị, dù thường bị dèm pha, vẫn là một ơn

201

### **Nguồn gốc thần học về công ích như thế nào?**

Từ thời Israel cổ đến Thiên Chúa giáo thời Trung Cổ, công ích (*bonum commune*) là một khái niệm thần học hơn là một khái niệm chính trị. Đối với Thánh Tôma Aquinô, trước tiên công ích là sự hiệp thông của các thánh với Thiên Chúa. Lệnh truyền của Thiên Chúa và trật tự của con người được phối hợp với nhau. Về vấn đề này, Thánh Tôma bắt đầu từ thực tế chính trị, ví dụ từ định nghĩa luật là gì. Mối quan tâm thực tế về công ích từ từ hiện ra từ cái bóng của quy thần luận (*theocentrism* – lấy Thiên Chúa làm trung tâm) và tìm sự thỏa thuận xã hội mà trong đó người ta có thể sống hiệp thông với Thiên Chúa. Đời nào cũng vậy, điều quan trọng là “thiện ích” mà cộng đồng chính trị phần đầu đạt được không được trái ngược với “thiện ích” của con người, mà đúng hơn phải tạo ra khuôn khổ chung thích hợp cho sự phát triển của con người. Theo ý nghĩa này, “công ích chính trị” có chức năng phục vụ con người hay xã hội dân sự.

⇒ 389 ⇒ 1905-1912 ⇒ 296, 327-328

202

### **Cộng đồng chính trị có tin vào các giá trị cơ bản không?**

Các nền dân chủ hiện đại không còn đặt nền tảng trên các nỗ lực trung thành với Thiên Chúa và giao ước của Người nữa. Các nền dân chủ hiện đại đứng trung lập về tôn giáo, cổ vũ tôn trọng phẩm giá con người, các quyền và tự do cá nhân dựa trên tự do tôn giáo và tự do ngôn luận. Ngay cả các nước tiên tiến không thể bỏ qua các giá trị luân lý cơ bản quan trọng được các niềm tin tôn giáo cổ vũ, hỗ trợ. Để ngày nay có thể đánh giá cao về con người và tự do phát triển chỉ vì có Kitô giáo đã tồn tại và giải phóng con người hoàn toàn khỏi sự nô dịch cho khối cộng đồng chính trị. Thật vậy trong Kitô giáo, người ta mong Nhà nước công nhận và bảo vệ các giá trị độc đáo của nhân vị mỗi người. Người ta cũng mong Nhà nước chống lại → CHỦ NGHĨA TƯƠNG ĐỐI và bảo đảm các giá trị tôn giáo và luân lý bằng pháp luật.

⇒ 386, 407 ⇒ 333

203

### **Quyền lực chính trị dựa vào đâu?**

Nếu con người là giá trị cơ bản của cộng đồng chính trị, thì con người cũng là lý do duy nhất cho tính hợp pháp của quyền lực chính trị. Như

gọi cao cả và một trong những hình thức cao quý nhất của bác ái, bao lâu chính trị còn vì công ích. Tôi cầu xin Chúa cho chúng ta nhiều chính trị gia biết thực lòng lo âu trước tình trạng của xã hội, dân chúng, và cuộc sống của những người nghèo! Điều cốt tử là các lãnh đạo chính quyền và các lãnh đạo tài chính quan tâm và mở rộng tầm nhìn của mình, làm việc để bảo đảm mọi công dân được có công ăn việc làm, giáo dục và được chăm sóc sức khỏe xứng đáng.

**ĐGH PHANXICÔ, EG 205**



### **CHỦ NGHĨA TƯƠNG ĐỐI**

Quan điểm cho rằng không có những giá trị tuyệt đối và giá trị chỉ là vấn đề nhất trí của văn hóa hoặc xã hội.



Tự do không phải là quyền để làm bất cứ điều gì mình thích, nhưng là quyền để có thể làm những gì mình nên làm.

**LORD ACTON** (1834-1902), sử gia người Anh

vậy, quyền lực chính trị không phải là ý muốn độc đoán của một cá nhân “có quyền” cai trị, mà cá nhân ấy cho rằng mình chỉ có trách nhiệm với bản thân mình thôi. Đúng hơn quyền cai trị *phải được hợp pháp hóa bởi người dân*. Những người nắm giữ quyền hành, cũng giống như những người hợp pháp hóa họ, *có khả năng nhận ra chân lý* nhờ khả năng lý lẽ suy luận của họ; họ có thể nhận ra tính chất hợp lệ chắc chắn của các giá trị và cũng nhận ra Người bảo đảm điều thiện hảo là tuyệt đối tốt đẹp, chính là Thiên Chúa. Học thuyết xã hội Công giáo bác bỏ CHỦ NGHĨA HOÀI NGHI chung chung, nó quả quyết rằng hoàn toàn không thể biết được chân lý và những giá trị luân lý phổ quát. Thánh Augustinô miêu tả đặc điểm một cộng đồng chính trị mà cố hành xử không có “công lý” thì như một “băng cướp”.

⇒395-397 ⇒2236-2237

204

### **Nền dân chủ mang ơn người Hy Lạp cổ điều gì?**

Hầu như người Hy Lạp cổ đã phát minh ra chính từ dân chủ (*demo*: nhân dân, - *kratos*: quyền lực). Tuy nhiên, nguồn gốc của nền dân chủ thường chỉ liên quan mật thiết với thời cổ Hy Lạp. Ngoài dữ kiện chỉ một phần tư dân số (người Hy Lạp “tự do”) có quyền bầu cử, thì các triết gia và chính khách Hy Lạp còn cho là nền dân chủ không cao trọng bằng nền quân chủ và chế độ quý tộc. Lý tưởng đầy thì người ta phải coi là “vua triết gia”, người có thể phân biệt được công ích chính trị tốt hơn so với “quảng đại quần chúng mù lòa”. Giá trị cơ bản của con người vẫn chưa định nghĩa rõ ràng được tư tưởng chính trị thế nào.

205

### **Dân chủ có phải là kết quả của Kitô giáo không?**

Hầu như là vậy. Về cơ bản, chỉ có Kitô giáo đã dân chủ hóa cho một số ít người ở Hy Lạp đặc tính giá trị và khiến cho đặc tính ấy thành một yếu tố cơ bản về sự hiện hữu của con người: là *phẩm giá* mà mỗi người đều có và không phụ thuộc vào nguồn gốc, dòng dõi của mình. Mỗi cá nhân có một vị trí trong mối tương quan trực tiếp với Thiên Chúa. Mối tương quan này giải thoát họ khỏi tầm tay của bất kỳ cộng đồng chính trị chuyên chế nào cố buộc họ phải chịu. Phẩm giá của mỗi người là nền tảng đạo đức đích thực cho sự dân chủ hóa để có thể họ tham gia đưa ra quyết định chính trị. Hơn nữa, nền dân chủ hiện đại dựa trên quyền

## **! CHỦ NGHĨA HOÀI NGHI**

Chủ nghĩa hoài nghi là quan điểm nhận thức rằng hoàn toàn không thể nào biết được chân lý và các giá trị.

” Nếu không có công lý, nhà nước có gì khác hơn một băng cướp lớn?

### **THÁNH AUGUSTINÔ**

” Dân chủ là hình thức chính phủ tệ nhất, nhưng vẫn hơn các hình thái khác đã được thử thách qua các thời kỳ.

**SIR WINSTON CHURCHILL**  
(1874-1965)

” Các thể chế dân chủ là tình trạng bố trí cách ly để chống lại ảnh hưởng xấu từ xa xưa, chống lại sự ham muốn độc tài: được như vậy thì các thể chế này rất hữu ích và thật buồn tẻ.

**FRIEDRICH NIETZSCHE**  
(1844-1900), triết gia Đức



Khi con người tự xưng là chủ sở hữu tuyệt đối của chính mình và là chủ nhân duy nhất của sáng tạo, họ có thể thực sự xây dựng được một xã hội luôn có sự tự do, công lý và hòa bình chăng?

**ĐGH BÊNÊĐICTÔ XVI, 5/10/2008**

” Xây một thành phố trên không dễ hơn tìm thấy một Nhà nước mà không có Thiên Chúa.

**PLUTARCH (45-120 SCN)** sử gia Hy Lạp

con người, ví dụ như cuộc sống của con người được bảo đảm sẽ không bị tiêu diệt hoặc các dân tộc thiểu số sẽ không bị áp bức bởi các quyết định đa số độc đoán lấn át.

⇒395-399 ⇒140

206

### **Quyền lực nào là tối hậu: Nhà nước hay cá nhân công dân?**

Kitô giáo lúc nào cũng nhấn mạnh rằng quyền lực tối hậu ràng buộc chính là lương tâm của mỗi cá nhân. Không được tuân theo những luật lệ trái luân lý, dù cho Nhà nước có bắt buộc. Chế độ dân chủ không phải tốt hơn chế độ quân chủ hay chế độ quý tộc vì nó hiệu quả hơn, nhưng đúng hơn là vì nó có một → ĐẶC ĐIỂM (ETHOS) khác dựa trên quyền con người và còn là một khuôn khổ tổ chức tốt hơn cho sự đầy đủ trọn vẹn của con người.

⇒398, 399, 1881,1892 ⇒2242, 2288 ⇒322

207

### **Kitô giáo là một “tôn giáo mang tính chính trị” chẳng?**

Không bao giờ Chúa Giêsu để mình cạnh dự vào chính trị. Vì thế, Người đã không tham gia phong trào chính trị Do Thái chống lại đế quốc La Mã (*Zealots*), những người muốn dùng vũ lực giải phóng Israel khỏi sự nô dịch chính trị vào người La Mã. Chúa Giêsu muốn cứu độ toàn thể nhân loại và tự do cho tất cả mọi người. Người quan tâm đến sự khôi phục mối tương quan cơ bản của con người với Đấng Tạo Hóa của mình. Do đó, Tin Mừng của Người trỗi vượt hơn chính trị, dù Tin Mừng cũng chứa đựng những ý tưởng chính trị rất hay bên trong cho cá nhân cũng như cho xã hội. Tuy nhiên, trước hết chúng ta phải tách chiều kích chính trị và tôn giáo ra với nhau, như Chúa Giêsu cũng đã làm với lời tuyên bố chính thức: “Những gì của Caesar, hãy trả cho Caesar, và những gì của Thiên Chúa, hãy trả về Thiên Chúa” (Mt 22:21). Vào thời thế giới cổ, người ta không biết phân biệt giữa tôn giáo và chính trị khác nhau thế nào và thực hành tôn giáo và chính trị ra sao – và cho đến ngày nay, nhiều khu vực rộng lớn của thế giới Hồi giáo vẫn còn cổ hủ như vậy.

⇒49-51 ⇒2244-2246 ⇒376

### **ĐẶC ĐIỂM**

Đặc điểm là một tập hợp các giá trị, thái độ được định hình bởi những nhận thức về giá trị đạo đức.



Sự dấn thân của tôi cho chân lý đã kéo tôi vào lĩnh vực chính trị, mà bằng tất cả sự khiêm tốn tôi có thể nói không chút do dự là những người nói rằng tôn giáo chẳng làm được chi cho chính trị là những người chẳng biết gì về ý nghĩa của tôn giáo.

**MAHATMA GANDHI** (1869-1948)



Đừng có ai nghĩ rằng có thể lấy Thiên Chúa làm bình phong để âm mưu bạo lực và đàn áp! Đừng có ai viện cớ tôn giáo cho các hoạt động trái nghịch với phẩm giá và các quyền cơ bản của con người, trên hết là quyền sống và quyền tự do tôn giáo của tất cả mọi người!

**ĐGH PHANXICÔ** 21/9/2014, Tirana, Albani



### Chúa Giêsu “cai trị” như thế nào?

Kinh Thánh Cựu Ước mong đợi Đấng Thiên Sai là vị cứu tinh chính trị. Khi Đấng Thiên Sai đến bằng con người Chúa Giêsu Kitô, dân Israel đã nhìn thấy nơi Người không phải là vị vua cai trị để đi chinh phục, mà là một “vị vua” bằng lời và bằng sự hy sinh của Người đã vạch trần bất công và việc Người đã chịu nộp mình cho chính quyền và tôn giáo đi tra tấn như thế nào và dân chúng có thể bị trừ khử ra sao, đã chứng tỏ những hành động bất công của giới cầm quyền và tôn giáo. Quyền hành, tiền tài, và thế lực? Chúa Giêsu đã lật ngược các đặc điểm quyền lợi này của sự nghiệp chính trị thành: Người đến không phải để thống trị, nhưng để phục vụ. Bằng cách như thế, Chúa Giêsu đã mở ra một tiêu chuẩn mới cho tất cả mọi người mang lấy trách nhiệm: “Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em.” (Mt 20:26).

⇒ 13, 379, 382-383 ⇒ 450, 668, 840, 1884

” Con người này hoặc là phạm nhân hoặc là Con Thiên Chúa, hoặc là người tâm thần hoặc là điều gì đó tệ hại hơn nữa. Bạn có thể... sỉ nhục Người và giết Người như một kẻ ác, hoặc bạn có thể phủ phục dưới chân Người và tuyên xưng Người là Thiên Chúa. Nhưng hãy để chúng tôi không nói lời vô nghĩa về việc Người là thầy dạy luân lý vĩ đại. Người không bỏ ngỏ điều đó đối với chúng ta, Người không có ý làm vậy.

**C.S. LEWIS** (1868-1963)



Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất.  
MT 28:18

### Chúa Giêsu bị đóng đinh trên Thánh Giá phải chăng đã hoàn toàn thất bại?

Chúa Giêsu bị đóng đinh trên Thánh Giá vì Người đã bị hiểu lầm cả về chính trị và tôn giáo. Nhà cầm quyền tôn giáo Do Thái coi Người như một người nói lời phạm thánh, trong khi người La Mã làm tường lời tuyên bố về vương quốc của Người là vương quốc chính trị. Thế nhưng, Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá không phải sự mạng của Người bị thất bại, mà đúng hơn là hoàn tất sự mạng ấy. Chúa Giêsu đã xác định rõ lại các tiêu chuẩn để thi hành quyền lực chính trị. Trong → NGHỊCH LÝ của Thánh Giá – quyền năng của Thiên Chúa được biểu lộ trong chính sự bất lực nơi Con Thiên Chúa bị tra tấn – nên tất cả các tuyên bố trên trần gian về quyền thống trị đều phải xét lại. Cần có một trật tự chính trị bảo đảm tự do, nhưng chỉ hợp pháp khi trật tự ấy thực sự bảo đảm tự do và bảo vệ các công dân của mình. Hơn nữa, thi hành quyền bính Kitô giáo là thực thi tình yêu và phục vụ.

⇒ 379, 410 ⇒ 439, 664, 711-714, 840 ⇒ 101



Thiên Chúa đã chết.  
**FRIEDRICH NIETZSCHE**  
(1844-1900)



Tôn giáo là thuốc phiện ru ngủ nhân dân.  
**KARL MARX** (1818-1883), nhà triết học người Đức và chủ nghĩa xã hội cách mạng



Marx chết! Chúa Giêsu sống!  
**NORBERT BLÜM** (sn.1935)



**NGHỊCH LÝ**  
Nghịch lý là lời phát biểu dường như mâu thuẫn.

210

**Khi chính trị là “phục vụ” thì tạo được khác biệt gì?**

Giáo huấn xã hội Công giáo nhấn mạnh rằng *tất cả các cơ quan công* đều là phục vụ. Người chủ yếu phục vụ công ích sẽ không đặt lợi ích của riêng mình lên trên hết, nhưng đặt lợi ích của cộng đồng chính trị mà mình được giao phó lên trên tất cả, và người ấy thực hiện chức năng chính trị của mình theo tiêu chuẩn đạo đức. Tiêu chuẩn này chính là phải kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Hơn nữa, người phục vụ phải quan tâm đến con người cụ thể trong những cảnh đau khổ và túng thiếu của họ. Nhà nước, hoặc các cộng đồng phục vụ sự phát triển bổ trợ tự do cho các cá nhân và các đơn vị xã hội nhỏ hơn cũng không được quá quan liêu. Người dân mộc mạc thường ở vào vị thế bất lợi, vì sự phức tạp của những thủ tục hành chính vượt quá khả năng của họ. Quản lý tốt là thiện ích tuyệt vời, vì quản lý tốt sẽ phục vụ được công ích. Ngược lại, quan liêu quá mức (= cửa quyền) cũng có thể làm cho những công chức quản lý biến thành vô nhân đạo, trở thành “các công chức và chỉ là những bánh răng trong bộ máy hành chính” (Hannah Arendt).

⇒411, 412 ⇒1888-1889 ⇒448

” Đặc tính cơ bản của chính quyền chuyên chế toàn trị và có lẽ bản chất của mọi quan liêu là khiến cho con người trở thành những bánh răng trong bộ máy hành chính, do đó biến họ thành vô nhân đạo. Và người ta có thể còn bàn cãi chuyện này mãi và về nguyên tắc ‘Không Ai’ có ích cả, là hình thái chính trị được coi là thật sự quan liêu.

**HANNAH ARENDT** (1906-1975), triết gia người Mỹ gốc Do Thái sinh quán Đức

” Chính trị không thể trong sạch, nhưng không có nghĩa nó bị kết án là dơ bẩn.

**JOACHIM GAUCK** (sn.1940), Tổng thống Liên bang Đức

” **Mọi đảng chính trị đều tồn tại vì nhân dân, chứ không phải vì bản thân đảng phái ấy.**  
**KONRAD ADENAUER** (1876-1967), Thủ tướng đầu tiên của Cộng hòa Liên bang Đức

211

**Các đảng chính trị “phục vụ” thế nào và cho mục đích gì?**

Mục đích của các đảng chính trị là tổ chức sự hình thành quan điểm chính trị và là công cụ tham gia chính trị của mọi công dân. Tuy nhiên, mục tiêu này chỉ có tác dụng khi bản thân các đảng phái trước hết phải có cấu trúc dân chủ, thứ hai nếu họ chấp nhận *vai trò phục vụ*, tức là nếu họ luôn phải quan tâm đến công ích. Giáo Hội đánh giá cao khi các tín hữu dẫn thân vào các đảng chính trị và ủng hộ việc hiện thức hóa các giá trị Kitô giáo trong một nền dân chủ. Tuy vậy, chính hoạt động bác ái Kitô hữu “phải độc lập khỏi các đảng phái và ý thức hệ. Hoạt động này không phải là phương tiện để thay đổi thế giới về mặt ý thức hệ và cũng không để phục vụ cho các mưu đồ ở đời này, nhưng là cách để làm cho thực tại ngay bây giờ có sự hiện diện của tình yêu mà con người luôn cần

” Trong chính trị, lúc nào người ta cũng muốn tôi theo phe này phe kia; vậy thì, tôi về phe tôi.

**JOHANN WOLFGANG VON GOETHE** (1749-1832), thi sĩ và nhà viết kịch Đức

” Ngày nay, khi các mạng và các phương tiện truyền thông đã đạt những bước tiến bộ chưa từng có, chúng ta cảm nhận một thách thức phải tìm ra và chia sẻ một “bí quyết” của việc sống chung với nhau, hoà

đến.” (Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, DCE 31b).

⇒413 ⇒898-900 ⇒447-448

212

### **Tại sao thông tin về chính trị phải tuân theo quy tắc đạo đức?**

Sự hình thành quan điểm thực sự chỉ đạt được trong một nền dân chủ khi có *tính khách quan và tự do thông tin*. Nếu quyền lực chính trị dàn xếp tin tức và lạm dụng tin tức cho mục đích ý thức hệ hoặc tuyên truyền thì điều này sẽ vi phạm quyền cơ bản của con người, cụ thể là quyền bất khả nhượng được tham gia xã hội. Các nguồn tin tức chính trị độc lập là một thành phần thiết yếu của công ích, không chỉ vì bản thân chính trị không được gây tác động lạc hướng, mà còn vì con người là nhân vị được phú bẩm phải tôn trọng sự thật. Hơn nữa, thông tin rất quan trọng đối với tất cả các thành phần trong xã hội, ngay cả với các dân tộc thiểu số, nên truyền thông công cộng phải quan tâm phổ biến đến nơi.

⇒414-416 ⇒2494 ⇒459

213

### **Các Kitô hữu không làm hại bản thân khi ủng hộ hệ thống dân chủ chẳng?**

Hệ thống dân chủ là hệ thống trong đó các nguyên tắc Kitô giáo cơ bản được duy trì tốt nhất. Tuy nhiên, trong đạo đức chính trị của hệ thống này, Kitô giáo chủ trương không có ý kiến tôn giáo cá biệt, mà đúng hơn là những nguyên tắc chính phủ tổng quát dựa trên lẽ phải. “Những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, những điều giống như thế” (x. Pl 4: 8). Điều này cũng đúng, bởi khi chính bản thân các Kitô hữu can dự vào một tình huống có vẻ mâu thuẫn: Một mặt, họ mong muốn các giá trị cơ bản được sự chấp nhận rộng rãi nhất, gồm cả quyền tự do tôn giáo và tự do lương tâm. Mặt khác, họ chấp nhận chịu một thực tế là đa số người ta có thể không suy nghĩ, không hành động hoặc quyết định theo những giá trị đó. Các Kitô hữu chỉ có thể kiên nhẫn làm việc để thuyết phục đồng bào của mình chấp nhận những quan điểm khác.

⇒421-423 ⇒2105 ff. ⇒440

mình và gặp gỡ, đón nhận và nâng đỡ lẫn nhau, bước vào dòng thác này, dòng thác hỗn độn nhưng có thể trở thành một trải nghiệm đích thực về tình huynh đệ, một giọng người thể hiện tình liên đới, một cuộc hành hương thánh. Như thế càng truyền thông dễ dàng thì càng trở nên dễ dàng gặp gỡ và liên đới với mọi người. Sẽ thật tốt lành nếu chúng ta có thể đi theo con đường này, sẽ thật êm ả, sẽ thật nhẹ nhàng và tràn đầy hy vọng!

**ĐGH PHANXICÔ**, EG 87

” Chủ nghĩa cầu toàn, chủ nghĩa cho rằng con người có thể đạt được sự hoàn hảo và hy sinh những lợi ích hiện tại cho tương lai hoàn hảo ảo tưởng, là kết quả của sự thiếu hiểu biết.

**ANTONIO ROSMINI** (1797-1855), triết gia Ý

” Tôi có ba điều muốn nói hôm nay. Đầu tiên, trong khi các bạn đang ngủ đêm qua, thì 30.000 trẻ em đã chết vì đói hoặc bệnh liên quan đến suy dinh dưỡng. Thứ hai, hầu hết các bạn không hề quan tâm mẹ gì cả. Điều tệ hại hơn là các bạn khó chịu vì tôi đã chửi bậy, hơn là khó chịu vì dữ kiện là có tới 30.000 trẻ em đã chết đêm qua.

**TONY CAMPOLO** (sn.1935), nhà xã hội học Mỹ và mục sư Tin lành, trích từ một bài giảng

214

### **Nguyên tắc phi tôn giáo [chủ nghĩa thế tục cực đoan] là gì?**

Giáo hội phê phán → CHỦ NGHĨA PHI TÔN GIÁO /CHỦ NGHĨA THẾ TỤC vì nó tìm cách loại trừ tôn giáo ra khỏi đời sống hoạt động cho xã hội. Ngược lại, Giáo Hội đánh giá cao hình thức hợp tác của chủ nghĩa thế tục biết phân biệt cẩn thận giữa trách nhiệm thích hợp của Giáo Hội và Nhà nước, nhưng chủ nghĩa này phải phần đầu hợp tác tích cực vì thiện ích của con người. Các Kitô hữu có bổn phận hỗ trợ cách đặc biệt cho tự do theo hiến pháp, tham gia chính trị, những nguyên tắc cơ bản về Nhà nước phúc lợi, tự do lương tâm, và lòng khoan dung tôn giáo. Những người theo chủ nghĩa thế tục nhiều lần chỉ ra rằng những nguyên tắc dân chủ ở châu Âu đã không ít lần phải chấp nhận đối đầu với sự phản đối của các giáo sĩ và giáo dân. Nhưng nguyên tắc về phẩm giá xứng đáng của con người mà nền dân chủ tiến bộ đặt nền tảng, là bắt nguồn từ quan điểm Kitô giáo về con người.

⇒396, 421, 422 ⇒2105, 2442 ⇒440

215

### **Đâu là mối quan tâm chính về đạo đức chính trị?**

“Con người là nền tảng và mục tiêu của đời sống chính trị” (*Tóm Lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội* 384). Câu này là chủ đề trọng tâm của đạo đức chính trị Kitô giáo. Không có giá trị chính trị hay ý thức hệ nào mà con người có thể bị hạ cấp xuống thành “phương tiện” để đạt được các mục đích có giá trị hơn. Trong tất cả các hệ thống chuyên chế toàn trị của thế kỷ XX, thì con người đều đã phải bị hy sinh cho ý thức hệ. Ngay cả nguyên tắc của chính tôn giáo cũng có thể bị lạm dụng. Thật vậy, như tất cả chúng ta đều biết cũng có những ý thức hệ tôn giáo thúc đẩy các hình thức của chủ nghĩa khủng bố. Không biết bao lần sự ưu tiên của con người vẫn còn phải được bảo vệ.

⇒384 ⇒1881 ⇒322



### **CHỦ NGHĨA THẾ TỤC**

(Latinh *saeculum*: thế hệ, tính cách đời; xu hướng tinh thần của thời đại) = một xu hướng chính trị hoàn toàn tách biệt Giáo Hội ra khỏi Nhà nước và tôn giáo được xem chỉ đơn thuần là một “vấn đề riêng tư” và phải bị loại trừ khỏi tranh luận công chúng.



Tính cách đời của nhà nước không có thái độ tôn giáo nào, nhưng phải tôn trọng và trân quý sự hiện diện của các chiều kích tôn giáo trong xã hội, tạo thuận lợi cho sự chung sống hòa bình giữa các tôn giáo khác nhau, và cho các diễn tả cụ thể của chúng.

**ĐGH PHANXICÔ 27/7/2013**



Ý thức hệ là một loại vắc xin làm cho con người khỏi còn suy nghĩ rõ ràng được nữa.

### **Khuyến danh**



Khi một vùng nhất định nào đó của một nhà nước không chu toàn vai trò trách nhiệm của mình, sẽ có những nhóm kinh doanh xuất hiện trước trong vỏ bọc là các nhà hảo tâm và sẽ nắm lấy quyền lực thật sự một cách bất chính, tự cảm thấy mình đầy quyền hành, không cần phải tuân thủ luật lệ, đến độ nơi ấy phải chấp nhận mà không còn phản đối

216

### **Chức năng quyền bính thực sự như thế nào?**

Nếu không có quyền bính, thì bất kỳ cộng đồng con người nào cũng đi đến chỗ tan rã. Tất nhiên, quyền bính không được độc đoán, mà quyền bính để phục vụ hướng mọi người tới công ích trong tự do. Công ích cũng không được gồm cả quyết định độc đoán, mà đúng hơn phải là điều mà tất cả đều (phải) sẵn sàng bỏ qua lợi ích cá nhân hợp lý của mình vì công ích là thiện ích cho tất cả mọi người. Nếu ở vào trường hợp này, thì theo lương tâm các Kitô hữu có bổn phận phải tuân theo nhà cầm quyền. Tất cả quyền bính chính trị tồn tại dựa trên cơ sở phẩm giá của lương tâm con người. Vì vậy, tất cả đời sống chính trị phải được hướng dẫn bởi các nguyên tắc đạo đức khiến cho khái niệm lương tâm thành phạm trù trung tâm của việc thực hiện quyền bính chính trị.

⇒ 393, 394 ⇒ 1897-1899 ⇒ 325

217

### **Quyền bính được ràng buộc bởi điều gì?**

Tất cả quyền bính được ràng buộc bởi → LUẬT TỰ NHIÊN, luật này thể hiện các giá trị đạo đức căn bản có thể hiểu được ngay bằng lý trí con người. Nếu bất kỳ nhà cầm quyền nào ban hành các luật và quy định mâu thuẫn với các giá trị này, là tạo ra một “luật” bất công – nói cách khác, một luật không thể bắt buộc được ai. Do tính hiệu lực của Luật Tự Nhiên, ví dụ, các tội phạm chiến tranh Đức Quốc Xã, không thể biện minh rằng họ chỉ hành động theo pháp luật và tuân theo mệnh lệnh của nhà cầm quyền hợp pháp. Ngày nay những hiểu biết sâu sắc này đã được bảo vệ đặc biệt bằng luật pháp quốc tế.

⇒ 394-398, 407 ⇒ 1902 ⇒ 325-326

được các hình thức tội phạm có tổ chức, buôn người, buôn bán ma túy và bạo lực, tất cả những tệ nạn này khó mà tiêu diệt được. Nếu chính trị không còn khả năng loại bỏ lý luận lộn xộn như vậy và vẫn không vượt qua được các cuộc thảo luận không ăn nhập vào đâu, thì chúng ta sẽ vẫn còn phải tiếp tục tránh đối mặt với những vấn đề lớn của nhân loại.

**ĐGH PHANXICÔ, LS 197**

#### **! LUẬT TỰ NHIÊN**

Luật tự nhiên là một qui tắc và là tiêu chuẩn hành động hướng con người đến mục đích chính đáng và xuất phát từ trong chính bản chất của con người. Đó là sự tham gia của con người vào luật vĩnh cửu của Thiên Chúa và chỉ nhờ có lý trí mà biết được.



Trong mọi nền văn hóa có sự hội tụ những khuôn mẫu đạo đức, một số tách biệt, một số tương tác với nhau như đó là cách biểu lộ một nhân tính

218

### **Tại sao quyền phản kháng và phản đối theo lương tâm là chính đáng?**

Không có hệ thống pháp lý hay chính trị nào có thể khẳng định rằng về cơ bản toàn bộ hệ thống ấy bó buộc thì đều phải tuân theo. Trách nhiệm của lương tâm của mỗi cá nhân vượt trội hơn phạm vi của quyền lực chính trị. Với sự quan tâm thích đáng đến mục đích của trật tự luân lý khách quan và công ích, không ai bị bắt buộc phải làm điều gì đó trái ngược với niềm tin cơ bản của mình. Điều này bắt đầu từ quyền phản đối theo lương tâm việc đi quân dịch và nhiều phạm vi khác nữa cho đến câu hỏi: Có bao giờ được tiêu diệt một kẻ chính thức được đưa lên cai trị không? Tất cả các tác giả Kitô giáo, từ Thánh Augustinô và Thánh Tôma Aquinô trở đi đều đã khẳng định câu hỏi này, mặc dù chỉ với những khả năng hết sức dè dặt và trong các điều kiện xác định rất hạn hẹp.

⇒399-401 ⇒2242 ⇒377

219

### **Người ta có thể đồng thời vừa là chính trị gia vừa là Kitô hữu không?**

Đó là một vinh dự cho bất cứ Kitô hữu nào được phục vụ xã hội bằng việc tham gia vào chính trị. Chính trị luôn liên quan đến những gì “khả thi”: Phương tiện làm những gì cần thiết không phải lúc nào cũng có sẵn, và đôi khi đa số các phương tiện không tồn tại để biến ngay cả những sự lựa chọn cơ bản của Kitô hữu thành đường lối hành động. Các chính khách Kitô giáo không nên để bị đổ lỗi nếu phải tham gia vào các thỏa hiệp. Tuy nhiên, có những quyết định mà một chính khách Kitô giáo, vì lý do lương tâm, chắc chắn không thể chia sẻ trách nhiệm. Những giá trị cơ bản của con người – sự sống, tự do, phẩm giá – là những điều mà một chính khách Kitô giáo không thể thương lượng. Ví dụ như không chính trị gia nào có thể mô tả mình là một Kitô hữu, đồng thời bào chữa cho việc phá thai.

⇒394-399, 407 ⇒899, 2242

220

### **Phải chăng Giáo Hội đồng ý với tất cả các quyết định dân chủ?**

Giáo Hội chọn ủng hộ dân chủ không có nghĩa là Giáo Hội phải đồng ý với tất cả các quyết định mà một xã hội dân chủ đưa ra. Theo sự phán đoán đạo đức của mình, Giáo Hội có lúc cần phải có lập trường đối lập với các quyết định của các quan

duy nhất, do chính Đấng Sáng Tạo muốn như thế; truyền thống khôn ngoan của nhân loại gọi là luật tự nhiên. Luật luân lý phổ quát là nền tảng vững chắc cho một cuộc đối thoại mang tính chất văn hóa, tôn giáo và chính trị, và điều đó bảo đảm rằng một sự đa nguyên, đa dạng của nhiều nền văn hóa khác nhau cùng nhau hợp tác tìm những gì là chân, thiện và Thiên Chúa.

**ĐGH BÊNÊDICTÔ XVI**, CiV 59

” Lương tâm của người ấy trong sạch. Người ấy chưa hề sử dụng nó.

**STANISLAW JERZY LEC** (1909-1966), nhà văn trào phúng Ba Lan

” Không tin tưởng vào lương tri là sự khởi đầu của độc tài.

**EDWARD ABBEY** (1927-1989), tác giả người Mỹ

” Nền dân chủ của ta chỉ có mỗi tội to: không phải là dân chủ.

**GILBERT CHESTERTON** (1874-1936) **KEITH**

” Khi con người trở nên vô thần, thì các chính phủ rối loạn, những đối trá khôn lường, nợ nần vô số, đối thoại chẳng đi đến đâu, trí khôn trở nên ngu muội, chính khách thì bất lương, Kitô hữu không còn cầu nguyện, luân lý lỏng lẻo, kiểu cách thì trơ trẽn, nghị sự thì vô chừng, còn triển vọng thì vô vọng.

**ANTOINE DE SAINT-EXUPÉRY** (1900-1944), tác giả người Pháp

chức dân cử. Ví dụ, Giáo Hội có thể chấp nhận việc hợp thức hóa phá thai hoặc nghiên cứu trên phôi người không? Giáo Hội có nhiệm vụ chỉ trích những chuyện phát triển như vậy. Vì các vấn đề này, nên các Kitô hữu cần phải trở nên tham gia tích cực vào đời sống chính trị, để tranh đấu cho những giá trị của các quyền con người và tính thiêng liêng của sự sống con người, và biến chúng thành các quyết định chính trị.

⇒407 ⇒1922 ⇒441

” Tại sao ta theo đa số? Có phải vì họ có lý hơn không? Không, vì họ có nhiều quyền lực hơn.

**BLAISE PASCAL** (1623-1662), nhà toán học và triết gia Pháp

” Dân chủ là một phương sách bảo đảm người ta sẽ được cai trị đúng như người ta đáng được.

**GEORGE BERNARD SHAW** (1856-1950)

” Chúng ta không có bí quyết nào trong thiên niên kỷ thứ ba, chúng ta không phải phát minh ra bất cứ điều gì mới, nhưng chỉ cần tiếp tục loan báo thông điệp cũ bằng cuộc sống chúng ta tình yêu của mình mà không cần nhiều lời.

**ĐHY FRANZ KÖNIG** (1905-2004), Tổng Giám Mục Viên

” **Bất cứ khi nào bạn thấy mình ở phía đa số, đấy là lúc nên dừng lại và suy xét.**  
**MARK TWAIN** (1835-1910), nhà văn khôi hài Mỹ

221

**Vậy thì cuối cùng Giáo Hội có tách biệt với dân chủ không?**

Giáo Hội bảo lưu quyền hoàn toàn không can dự vào tất cả các hình thức của tổ chức chính trị nào. Giáo Hội muốn ủng hộ các hình thức dân chủ của chính phủ, nhưng Giáo Hội không lý tưởng hóa chúng. Dân chủ cũng là một chế độ mà không phải không thể vướng sai lầm và thiếu sót. Học thuyết xã hội Công giáo đề cập đến các nguyên tắc đạo đức cơ bản của đời sống xã hội, chứ không đề cập đến “các vấn đề kỹ thuật” của tổ chức chính trị nào.

⇒407 ⇒1920-1923

” Tinh thần thực sự của năm 1789 không gồm cả ý tưởng rằng một điều là công bằng vì nhân dân bảo nó như vậy, mà đúng hơn ở điều này: trong hoàn cảnh nào đó, ý nguyện của nhân dân phù hợp với công bằng hơn bất cứ nguyện vọng của ai khác.

**SIMONE WEIL**

222

**Các quyền của phía đa số có phạm vi rộng đến thế nào trong chế độ dân chủ?**

Nếu giá trị cơ bản của mọi cộng đồng chính trị là con người, thì ngay cả phía đa số dân chủ hay đa số lập pháp không thể đưa ra bất kỳ quyết định chính trị nào cũng hoàn toàn công bằng được. Chính trị có liên quan không thể tách rời với pháp luật và các quyền, đặc biệt là với những quyền cá nhân và các quyền dân sự cơ bản. Những quyền này không bao giờ được từ chối với phía thiểu số. Tất nhiên điều này cũng đưa đến những nghĩa vụ với phía thiểu số, dù cho họ cảm thấy rằng mình không có được đại diện trong các quyết định chính trị.

⇒ 387, 407

223

### **Giáo Hội nói gì về việc phân lập quyền lực và Nhà nước lập hiến?**

Giáo Hội đã tuyên bố rõ ràng ủng hộ nguyên tắc phân lập quyền lực. Chỉ khi nào các ngành → TƯ PHÁP, LẬP PHÁP, HÀNH PHÁP tồn tại độc lập với nhau thì mới có thể là một Nhà nước lập hiến. Các ngành độc lập với nhau là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển phẩm giá của con người, ví dụ, vì họ có được quyền tự do lương tâm và tôn giáo. Đặc biệt, sự tồn tại của một nền tư pháp độc lập theo đạo đức xã hội Công giáo được xem như sự thách nghiệm một hệ thống chính trị có công bằng, hợp lý hay không. Nguyên tắc của Nhà nước lập hiến được coi như một điều rất cơ bản đến độ Giáo Hội phải chấp nhận theo nguyên tắc này: ví dụ, Giáo huấn xã hội Công giáo đồng ý rằng tự do tôn giáo không thể chỉ là lợi ích cho riêng Giáo Hội Công Giáo. Tự do tôn giáo phải được bảo đảm cho tất cả mọi cộng đồng các tôn giáo.

⇒ 408, 422

224

### **Điều gì liên kết và điều gì phân lập Giáo Hội và Nhà nước?**

Giống như Nhà nước, Giáo Hội trần thế là cộng đồng đoàn với cơ cấu tổ chức hữu hình, tuy nhiên, Giáo Hội và Nhà nước độc lập và không phụ thuộc lẫn nhau. Về mặt chính trị, Giáo Hội không còn liên quan chặt chẽ với Nhà nước, như trường hợp trong các thế kỷ “liên minh ngai vàng và bàn thờ”.

### **TƯ PHÁP**

(Latinh *ius*: tòa án) một bộ, ngành của chính phủ thi hành công lý.

### **LẬP PHÁP**

(Latinh *lex*: pháp luật) một cơ quan của Nhà nước làm luật.

### **HÀNH PHÁP**

(Latinh *exerceo*: thực hiện) một ngành của chính phủ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện, hỗ trợ và thi hành pháp luật.

” Thiên Chúa không ủng hộ người cầm quyền, Ngài chỉ ủng hộ sự thật.

**FYODOR M. DOSTOEVSKY** (1821-1881)

” Ở tòa, giới luật gia phải nói, còn giới cầm quyền phải giữ im lặng.

**FREDERICK ĐẠI ĐẾ** (1712-1786), vua Phổ

” Tự do tôn giáo có thể được cho có nghĩa là tất cả mọi người đều có thể tự do thảo luận về tôn giáo. Trong thực tế thì tự do tôn giáo có nghĩa hầu như không ai được phép đề cập đến chuyện ấy.

**GILBERT CHESTERTON** (1874-1936) **KEITH**



Theo ý nghĩa này, quyền tự trị và độc lập của Giáo Hội và Nhà nước được đặc biệt nhấn mạnh. Công ích chính trị và tinh thần có thể được tách ra đến một mức độ rộng, dù vẫn luôn có những điểm liên kết lẫn nhau. Vì lý do này, Giáo Hội và Nhà nước phải cùng làm việc với nhau cách hợp lý tốt đẹp. Dù có nghĩa vụ tuân theo pháp luật, Giáo Hội bảo lưu quyền chỉh dẫn luân lý và phê phán Nhà nước khi Giáo Hội thấy những nguyên tắc đạo đức bị xâm phạm.

⇒424, 425, 427 ⇒2244-2245 ⇒140

225

### **Việc chung sống của Giáo Hội với Nhà nước hữu ích dựa vào những nguyên lý đạo đức nào?**

Giáo Hội đòi hỏi những gì bao hàm trong các nguyên tắc tự do tôn giáo phổ quát: tự do ngôn luận và giáo huấn, tự do thờ phượng công khai và tự do tổ chức, tự do bổ nhiệm các chức sắc của mình, tự do xây dựng những nơi thờ phượng, quyền tự hữu tài sản riêng và những tài sản này cũng được kết hợp cho các mục đích khác nhau về giáo dục, văn hóa, y tế, và bác ái.

⇒426 ⇒2246

226

### **Luật pháp có là khuôn khổ đủ hữu hiệu cho người dân và các tổ chức cùng chung sống với nhau không?**

Không. Để cho mọi người hòa hợp với nhau và để các tổ chức làm việc với nhau tốt đẹp, thì luật pháp không bao giờ đủ là khuôn khổ để xác định “công bằng xã hội” chỉ đơn thuần bằng các nguyên tắc, các quyền và bổn phận. Ngoài ra, cũng còn cần điều nào đó như, tình bằng hữu giữa các công dân, “tinh thần dân sự” hay “bác ái xã hội”. Đạo đức xã hội Kitô giáo xứng đáng được gọi như vậy thì không dừng lại ở các nguyên tắc, các quyền và nghĩa vụ. Điều này cũng kêu gọi chúng ta phải biết rung động trước các vấn đề, những nhu cầu trong đời sống thực tế của người lân cận, thực thi được như vậy là Kitô hữu tuân theo giới răn của Chúa Kitô phải yêu người như chính mình vì tình yêu Chúa.

⇒390 ⇒2212-2213 ⇒332

” Càng khát khát quyền lực, càng nhiều sự, càng vô nhân đạo, và càng áp bức. Chế độ thần quyền là chế độ tồi tệ nhất trong tất cả các chế độ cầm quyền có thể tồn tại.

**C.S. LEWIS**

” Dù là người vô tín ngưỡng tôi vẫn sợ xã hội vô thần.

**GREGOR GYSI** (sn. 1948), chính trị gia cánh tả Đức



[Giáo Hội] luôn luôn phải mở lại các mối quan tâm đến thế giới.... Tuy nhiên, trong lịch sử cụ thể của Giáo Hội, cũng xuất hiện một xu hướng ngược lại, đó là Giáo Hội trở nên tự mãn, đã ổn thỏa trong thế giới này, trở nên tự phụ là mình đã thích ứng với các tiêu chuẩn của thế giới. Không ít lần Giáo Hội đã đặt nặng các tổ chức và cơ sở hơn là đặt nặng ơn gọi mở ra với Thiên Chúa, ơn gọi của Giáo Hội khai mở thế giới hướng đến tha nhân.

**ĐGH BÊNÊĐICTÔ XVI**, diễn văn ở Freiburg, 25/9/ 2011



**Tình yêu không thể bị ép buộc.**

**BORIS PASTERNAK** (1890-1960), khôi nguyên Nobel Văn chương người Nga

227

**Người ta bày tỏ “tinh thần dân sự” như thế nào?**

Trong thực tiễn tinh thần dân sự trên hết là tình liên đới. Một xã hội mà chỉ quan tâm đến “công bằng” thì về mặt lý thuyết là lạnh lùng và thiếu tình người. Trở lại thời Trung Cổ, Thánh Tôma Aquinô đã biết là công bằng mà không có tình thương thì rút cuộc là khủng khiếp. Vì công bằng chỉ để ý tổng quát mà không quan tâm đến con người với đặc tính riêng của họ. Nhưng ở điểm này chính là đặc điểm riêng của Kitô giáo: thực tế là các Kitô hữu không cho rằng tất cả mọi người đều như nhau. Họ biết tha nhân có tên, có khuôn mặt và có một lịch sử cá biệt.

⇒ 390-392 ⇒ 2212-2213 ⇒ 327-329

228

**Chúng ta nên đối xử với những người vi phạm pháp luật như thế nào?**

Vì con người bao giờ cũng là một nhân vị, không nên rút lại tình liên đới với những tù nhân. Hình phạt không phải là làm nhục và hạ thấp nhân phẩm. Mục đích của điều này là để khôi phục và bảo vệ trật tự công cộng, để thay đổi người phạm tội trở thành người tốt hơn, và đó là một hình thức hoàn lương. Giáo Hội phản đối tất cả các phản ứng của chính phủ coi thường nhân phẩm của phạm nhân, chẳng hạn như tra tấn và trừng phạt không thích hợp. Hơn nữa, Giáo Hội ủng hộ việc đưa ra tòa xét xử mất ít thời gian hơn.

⇒ 402-405 ⇒ 2266-2267 ⇒ 331-332



Làm sao mà hàng vạn người có thể chán và bỏ Giáo Hội? Tại sao rạp chiếu phim lại thường rất thu hút hơn, thú vị hơn, có tình người hơn và hấp dẫn hơn Giáo hội? Có thật điều đó chỉ do lỗi của người khác, chứ cũng không phải của chúng ta?

**DIETRICH BONHOEFFER** (1906-1945), Mục sư tin lành Lutheran người Đức, bị giết trong trại tập trung của Đức Quốc Xã



Không thể giải quyết được việc gì khi ta ở yên chờ Thiên Chúa chịu hoàn toàn trách nhiệm.

**MARTIN LUTHER KING** (1929-1968)



Ta ngồi tù, các người đã đến thăm Ta. Bảy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: “Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa ngồi tù, mà đến thăm đâu?” Đức Vua sẽ đáp lại rằng: “Ta bảo thật các người: mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy.”

**Dựa vào đoạn MT 25: 35-40**

**Trích từ các văn kiện quan trọng của Giáo Hội**

**CỘNG ĐỒNG CHÍNH TRỊ**

**Con Người và Nhà Nước**

Hẳn là thiên nhiên đã cho con người nguồn tài nguyên bền vững và luôn có đó, từ tài nguyên này, con người chăm lo và lấy ra của cải triền miên tiêu dùng. Nguồn của cải vô tận cần thiết này với những sản phẩm của nó thật không chỗ nào có nữa ngoài quả đất này. Chẳng cần phải có Nhà nước. Con người có trước Nhà nước. Trước khi Nhà nước được thành lập thì con người đã sở hữu quyền cung cấp những gì cần thiết cho cơ thể.

### **ĐGH LÊÔ XIII, Thông Điệp Rerum Novarum (1891), 6**

#### **Giáo Hội và Nhà Nước: Cả Hai Đều vì Nhân Loại**

Giáo Hội cải thiện và phát triển điều kiện của người lao động tốt hơn bằng vô số các tổ chức. Giáo Hội cố gắng hết sức để giúp mọi giai cấp trong xã hội đều đồng tâm hiệp lực tìm cách giải quyết vấn đề lao động một cách thực tế tốt nhất cho lợi ích của các tầng lớp lao động. Đảng khác, Giáo Hội quan niệm rằng: vì mục đích này, tùy theo mức độ, cần phải có sự can thiệp của pháp luật và thẩm quyền Nhà nước.

### **ĐGH LÊÔ XIII, Thông Điệp Rerum Novarum (1891), 13**

#### **Nhà Nước Tồn Tại vì Tất Cả Mọi Người**

Còn một nhận xét sâu xa khác vào vấn đề cần phải thật chú trọng đến. Mối quan tâm của tất cả mọi người là Nhà nước coi kẻ giàu cũng như người nghèo đều là công dân bình quyền như nhau. Nghĩa là về bản chất những phần tử của các tầng lớp lao động đều là công dân và có quyền giống như người giàu, họ là các thành phần hiện thực và sống động tạo nên những gia đình, và nhờ đó kết thành khối cộng đồng quốc dân. Nói cho đúng, ở bất cứ quốc gia nào người nghèo thường được kể là đa số. Quan tâm đến một hạng công dân mà lãng quên một hạng khác, là phi lý. Chính vì lý do đó mà chính quyền phải lo lắng đủ cung cấp phúc lợi và tiện nghi cho giới lao động. Nếu không thì luật công bằng bị vi phạm mà nó buộc rằng của ai phải trả cho kẻ ấy. Về điểm này Thánh Tôma Aquinô có câu đầy ý nghĩa: “phần tử và toàn thể nói được là một. Thành ra cái gì là của toàn thể cũng nói được là của từng phần tử vậy”. Bởi thế, trong những nghĩa vụ hệ trọng của những người lãnh đạo, là những người phải hết lòng vì dân chúng, người lãnh đạo tối cao phải hành động hết sức công bằng – và công bằng như thế đối với mỗi một và mọi tầng lớp bằng như nhau.

### **ĐGH LÊÔ XIII, Thông Điệp Rerum Novarum (1891), 27**

#### **Các luật của Chính Phủ ràng buộc như thế nào?**

Vì thế, thẩm quyền nhà nước là đặt để trật tự luân lý phát xuất từ Thiên Chúa. Bởi thế, những luật lệ hay sắc lệnh đặt ra mà trái với trật tự luân lý, và vì thế, trái với Thánh Ý Chúa, thì tất nhiên những luật lệ hay phương pháp kia không thể bắt buộc lương tâm, bởi vì “phải vâng lệnh Thiên Chúa hơn vâng lệnh người trần gian” (Cv 5:29). Hơn nữa, đặt để những luật lệ kiểu như thế làm suy mòn chính bản chất của thẩm quyền và kết quả là lạm dụng đáng xấu hổ, trong trường hợp này, quyền bính không phải quyền bính nữa, nhưng là cường quyền áp bức. Thánh Tôma dạy: “Pháp luật nhân loại chỉ có tính cách một lẽ luật, khi nào nó hợp với lẽ phải; và chỉ hợp với lẽ phải khi nó phát xuất từ luật trường cửu. Không hợp với lẽ phải, nó sẽ trở thành bất công, không còn yếu tính một lẽ luật, trái lại, nó là một hình thức bạo lực” (Tổng Luận Thần Học I/II, câu 93, mục 3, ad 2).

### **ĐGH GIOAN XXIII: Thông điệp Pacem in Terris (1963), 51**

#### **Nhà Nước Phải Cung Cấp Cái Gì?**

Bởi vậy, việc tối khẩn là công quyền phải lưu tâm đến việc chỉnh đốn xã hội song song với sự tiến bộ và phát triển phục vụ thích hợp với sự lớn mạnh của các hệ thống sản xuất kinh tế. Công quyền phải tùy theo mức độ sản xuất quốc gia để phát triển những công vụ thiết yếu, như đường sá, phương tiện vận chuyển, giao thông, phân phát nước uống, nhà cửa, y tế, giáo dục, những điều kiện thích hợp cho việc hành đạo, tổ chức giải trí. Công quyền phải lo tổ chức những chế độ bảo đảm cho những trường hợp tai nạn, những gánh nặng gia đình, để không một cá nhân nào phải thiếu những nguồn lợi thiết yếu cho một đời sống xứng hợp. Công quyền hãy để ý cho những lớp lao động đến tuổi đi làm có một việc tương ứng với khả năng của họ;

và mỗi người thợ được hưởng một số lương công bằng đích đáng; trong các công nghiệp, họ có thể lãnh lấy phần trách nhiệm; làm sao có thể thành lập những đoàn thể trung gian, để cho đời sống xã hội được thêm dễ dàng, sung mãn. Sau hết, liệu cho hết mọi người được hưởng những quyền lợi văn hóa tùy theo hình thức và trình độ thích hợp.

**ĐGH GIOAN XXIII: Thông điệp Pacem in Terris (1963), 64**

### **Chính Trị Trở Thành Như Tôn Giáo**

Thật vậy, nơi đâu quyền lợi cá nhân bị xã hội tước đoạt, thì thay vào đó là một chế độ hà khắc nắm quyền kiểm soát một cách quan liêu, làm cạn kiệt nguồn sáng kiến và sáng tạo. Khi người ta nghĩ rằng mình nắm được bí quyết tổ chức một xã hội hoàn hảo không còn điều ác thì họ cũng tưởng là có thể sử dụng mọi phương tiện, kể cả bạo lực và lừa dối, để hiện thực tổ chức đó. Khi ấy chính trị trở thành một thứ "tôn giáo thế tục", có tham vọng ảo tưởng xây dựng thiên đàng ngay ở trần gian này. Nhưng không có một xã hội chính trị nào có quyền tự quyết và pháp luật của mình, lại có thể làm lẫn với Vương Quốc của Thiên Chúa.

**ĐGH GIOAN PHAOLÔ II, Thông Điệp Centesimus Annus (1991), 25**

## **VỀ MỤC LỤC**

### **BƯỚC THEO CHÚA TRONG KHIÊM HẠ**

#### **Suy niệm Tin Mừng Chúa nhật XXV - B**

(Mc 9, 30 – 37)

Sau khi biến hình, Chúa Giêsu cùng với các môn đệ từ trên núi xuống tiến về Giêrusalem để sống Lễ Vượt Qua cái chết và sự phục sinh của Người. Trước thảm kịch đau thương đang chờ đợi và iết trước cái chết ở Giêrusalem, đối với các môn đệ, niềm tin cần phải được Chúa củng cố, Người loan báo cuộc thương khó lần thứ hai cho các ông, nhưng Người nhấn mạnh hơn đến sự đánh bại thần chết vào sống lại vinh quang.

Nhưng các môn đệ nào đâu có hiểu, dọc đường tới ở Capharnaum họ vẫn tranh luận với nhau xem ai là người lớn nhất. Câu trả lời của Đấng Cứu Thế từ đó đến nay vẫn làm chúng ta ngạc nhiên : "*Ai đón nhận một trong những trẻ nhỏ như thế này vì danh Thầy, tức là đón tiếp chính mình Thầy. Và ai đón tiếp Thầy, thực ra không phải đón tiếp Thầy, nhưng là đón tiếp Đấng đã sai Thầy*" (Mc 9,37). Như thế kẻ lớn nhất sẽ là người phục vụ mọi người và Nước Thiên Chúa dành cho những ai đón nhận các trẻ nhỏ.

Đoạn Tin Mừng này không phải hai phần khác biệt : phần thứ nhất Chúa Giêsu loan báo về cuộc khổ nạn, phần thứ hai Chúa giáo huấn các môn đệ. Đây chỉ là một diễn từ chúng ta có thể gọi là : "Thập giá của Chúa Giêsu và hậu quả của các môn đệ". Trở thành đầy tớ, đón tiếp trẻ nhỏ nhân danh Chúa Giêsu là hai hành động mà Chúa Giêsu, nhẹ nhàng nhưng cương quyết dạy các môn đệ phải "thi hành" cùng lúc. Thi hành để bắt chước Chúa Kitô, theo Chúa đến chân Thập giá, và như Chúa, trở nên tôi tớ phục vụ mọi người, "*Ai muốn làm lớn nhất, thì hãy tự làm người rốt hết và làm đầy tớ mọi người*" (Mc 9, 35).

Từ ngày Con Thiên Chúa nhập thể bước vào lịch sử loài người sau một chặng đường dài, từ cái nôi Belem để "cái nôi" trên đồi Calvariô ở Giêrusalem, đỉnh cao là (cây Thập giá). Những tiêu chí để đánh giá giá trị và nhân phẩm của con người hoàn toàn đảo lộn : phẩm giá của một người không tùy thuộc vào vị trí người ấy đang có, hay chức vụ người ấy thi hành... Sự vĩ đại của con người không lệ thuộc vào cái làm cho người ta quan trọng, nhưng dựa trên sự phục vụ người ấy làm đối với Thiên Chúa và tha nhân để tỏ bày vinh quang, sự tốt lành và tình yêu của Chúa.

Đón nhận là một phương tiện làm thi hành việc phục vụ này. Thánh sử Marcô dùng động từ " đón nhận " vào những dịp khác nhau với cách thức khác nhau, nhưng tất cả đều qui về một mối. Thánh sử nói với chúng ta về thái độ đón nhận Lời Chúa (x. Mc 4,20), đón nhận Nước Thiên Chúa (x. Mc 10,15). Đón nhận có nghĩa là lắng nghe, sẵn sàng, đón nhận Đấng Vô Cùng trở thành Hải Nhi, đón nhận các trẻ nhỏ còn trong nôi, phản ánh của trời cao.

Đem một em bé đặt giữa các môn đệ, ôm nó, Chúa Giêsu dạy các ông một bài học. Đứa trẻ Chúa ôm lấy là chính Người, vì Người là dấu chỉ Chúa Cha sai đến. Trẻ em là dấu chỉ lòng trắc ẩn của Thiên Chúa và sự vâng phục đầy tình con thảo đối với Con Một Chúa đã trở nên bé nhỏ vì yêu thương và chịu đóng đinh trong sự vâng phục giữa những kẻ gian ác. Hải Nhi ấy đến từ Thiên Chúa ; những lời sau đây của Chúa Giêsu : ( "*Ai đón nhận một trong những trẻ nhỏ như thế này vì danh Thầy, tức là đón tiếp chính mình Thầy. Và ai đón tiếp Thầy, thực ra không phải đón tiếp Thầy, nhưng là đón tiếp Đấng đã sai Thầy* "Mc 9,37) thật rõ ràng : đứa trẻ đặt giữa các ông là hình ảnh của Chúa Kitô, đồng thời cũng là hình ảnh của người kitô hữu, hơn nữa là hình ảnh của chính Thiên Chúa. Đón nhận trẻ nhỏ nhân danh Chúa Kitô là đón nhận mầu nhiệm của Thiên Chúa.

Tin Mừng hôm nay là một bài giáo lý nhấn mạnh đến nhân tính của Con Thiên Chúa: Chúa Giêsu là Con của loài người. Đó là lý do tại sao cái chết và sự phục sinh của Chúa là những điều cụ thể, có thật. Chúa không trách các môn đệ nhưng giải thích cho các ông về cách thức của người đứng đầu: đón nhận trẻ nhỏ là đón nhận chính Chúa và Chúa Cha (x. Mc 9,37).

Các môn đệ phải khó khăn lắm mới hiểu rằng bước theo Chúa Giêsu đồng nghĩa với việc từ bỏ mình vác thập giá mình mà bước, nên họ sợ. Chúng ta cũng thế, chúng ta sợ hiểu, không phải chúng ta không hiểu, nhưng vì chúng ta không muốn hiểu. Em bé được đặt giữa các môn đệ là dấu chỉ nhiệm mầu tự hủy của một vị Thiên Chúa nộp mình cho con người. Nghĩa cử đón nhận "trẻ nhỏ" chứng thực lòng mộ mến Đấng Vô Cùng đã trở nên Hải Nhi bé nhỏ cho chúng ta và vì chúng ta.

Trong cuộc Thương Khó chúng ta thấy có lòng thương xót. Không có tình yêu nào cao cả và lớn lao hơn là trở nên nhỏ bé và trao dâng chính mình vì bạn hữu, bước lên thập giá và tự hào, như thánh Tông Đồ Phaolô khao khát : "*Ước chi tôi chẳng hãnh diện về điều gì ngoài thập giá của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta*"(Gal 6,14). Nhưng khi nói đến thập giá, nó không chỉ là hai miếng gỗ, nhưng là toàn thể loài người. Chúng ta là thập giá của Chúa Giêsu, vì khi dang tay ra, con người được coi như là hình hài của cây thập. Trong thực tế, đó là tất cả tình yêu mà Chúa Giêsu đã chấp nhận khi đến với chúng ta, mang vào thân cho đủ mức để sinh ơn cứu độ đời đời cho chúng ta.

Vì thế, việc theo Chúa luôn đòi con người phải có sự hoán cải sâu xa, thay đổi lối sống và suy nghĩ, mở rộng con tim để lắng nghe và biến đổi nội tâm. Nơi Thiên Chúa không có sự kiêu ngạo, chỉ có yêu thương và ban sự sống. Con người tuy bé nhỏ, nhưng lại khao khát được coi là cao cả, được chiếm chỗ nhất, trong khi Thiên Chúa không do dự hạ mình xuống, trở nên người rốt cùng.

Lạy Mẹ Maria, chúng con tín thác khẩn cầu Mẹ là Đấng hoàn toàn sống hợp với Thiên Chúa, xin dạy chúng con trung thành theo Chúa Giêsu trên con đường yêu thương và khiêm hạ.

**Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ**

## VỀ MỤC LỤC

### **TÀN MẠN DƯỚI TRĂNG THU**

*Jos. Hoàng Mạnh Hùng*

Tết Trung Thu tại Việt Nam không biết có tự bao giờ, không có sử liệu nào nói rõ về gốc tích của ngày lễ rằm tháng Tám âm lịch và cũng có nhiều ý kiến về nguồn gốc của nó. Theo các nhà khảo cổ học thì Tết Trung Thu (còn được gọi là Tết trông Trăng hay Tết Đoàn Viên) ở Việt Nam có từ thời xa xưa, đã được in trên mặt trống đồng Ngọc Lũ. Có lẽ Tết Trung thu được bắt đầu từ nền [văn minh lúa nước](#) của đồng bằng [đồng bằng châu thổ sông Hồng](#) của Việt Nam và Nam Trung Hoa. Việt Nam là một nước nông nghiệp nên nhân lúc tháng Tám gieo trồng đã xong, thời tiết dịu đi, là lúc “muôn vật thành thoi”, người ta mở hội cầu mùa, ca hát vui chơi Tết Trung Thu.

Các năm gần đây, do thời tiết địa cầu biến đổi và miền Nam “hai mùa mưa – nắng”, nên thiếu nhi thường phải vui Tết Trung Thu trong nhà vì những cơn mưa ập xuống bất chợt. Nhưng ở miền Bắc trước kia, rằm tháng 8 là thời kỳ thời tiết đẹp nhất, trời trong xanh, gió hiu hiu thổi, không khí mát mẻ, mặt trăng tròn đầy sáng vàng vạc, có thể đọc sách được. Trẻ con trông trăng để bay bồng cùng chị Hằng Nga, cây đa, chú Cuội, mong đợi được ba mẹ tặng đồ chơi, thường là lồng đèn ông sao, con tôm, con cá ... rồi bánh nướng, bánh dẻo.

Dưới ánh trăng các em nhỏ rủ nhau xếp thành từng hàng, rồng rắn nhau rước đèn, múa sạp tũ. Thời điểm trăng lên cao, trẻ em sẽ tụ nhau lại vừa ngắm trăng vừa phá cỗ. Người lớn thì tổ chức bày cỗ, trông trăng kiếm tìm hy vọng cơn áo năm sau. Bằng kinh nghiệm dõi theo chu kỳ của tạo hóa, người xưa đoán định mùa vụ qua ánh trăng đêm Trung Thu: trăng màu vàng trúng mùa tằm tơ, trăng xanh lục báo hiệu thiên tai, trăng màu cam đất nước thái bình thịnh trị hay “trăng quầng trời hạn, trăng tán trời mưa” ...

Theo trình thuật của sách Sáng Thế, mặt trăng là hành tinh do Thiên Chúa tạo dựng trên nền trời vào ngày sáng tạo trời đất thứ tư, để chiếu soi ánh sáng vào ban đêm. *“Thiên Chúa làm ra hai vàng sáng lớn: vàng sáng lớn hơn để điều khiển ngày, vàng sáng nhỏ hơn để điều khiển đêm; Người cũng làm ra các ngôi sao.”* (St 1,15). Mặt trời và mặt trăng là hai hành tinh do Thiên Chúa tạo thành ngay từ thuở sáng tạo vũ trụ trời đất. Cả hai có hình thể to lớn khác nhau và vị trí làm việc cũng như hoạt động không giống nhau: mặt trời rục rủa chiếu ánh sáng ban ngày và mặt trăng thanh thoát tỏa sáng ban đêm.

Từ xa xưa, ở Á Đông người ta đã coi trọng mặt trăng và mặt trời, coi như một cặp vợ chồng. Họ quan niệm mặt trăng chỉ sum họp với mặt trời mỗi tháng một lần vào cuối tuần trăng. Sau đó, từ ánh sáng của chồng, nàng trăng mãn nguyện đi ra và dần dần nhận được ánh dương quang - trở thành trăng non, trăng khuyết, trăng tròn, để rồi lại đi sang một chu kỳ mới. Do vậy, trăng là âm tính, chỉ về nữ và đời sống vợ chồng. Ở Châu Âu, thần mặt trăng “Artemis” trong thần thoại Hy-lạp và “Lucina” trong thần thoại Rô-ma là quan thầy bổn mạng của sinh sản, đồng thời cũng là nữ thần của các trinh nữ.

Trong Kinh thánh, lối suy diễn này được quy chiếu nơi Đức Mẹ Maria: là người mẹ sinh con nhưng vẫn còn đồng trinh. Đức Mẹ Maria được vẽ hay chạm khắc đứng trên vàng trăng hình lưỡi liềm nói lên sức mạnh do Thiên Chúa tạo dựng làm nên cùng chiếu tỏa một đời sống mới trọn vẹn tràn đầy. Vì thế, mặt trăng được đặt dưới chân Đức Mẹ Maria như trong sách Khải Huyền của Thánh Gioan diễn tả: *“Có một điềm lớn xuất hiện trên trời : một Phụ nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp vàng trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao”* (Kh 12,1). Sách Diễm ca cũng đã ca tụng vẻ đẹp của Mẹ lộng lẫy như mặt trời và diễm lệ như vàng trăng sáng trong đêm tối: *“Kìa bà nào xuất hiện như rạng đông, diễm kiều như vàng nguyệt, lộng lẫy tựa thái dương, oai hùng như đạo binh chinh tề hàng ngũ.”* (Dc 6,10).

Thật là một sự trùng hợp tuyệt vời khi người Việt Nam và người Trung Hoa tổ chức lễ Trung thu vào ngày rằm tháng Tám âm lịch để ca ngợi vẻ đẹp của vàng trăng, thì người Công giáo cũng mừng kính lễ Sinh nhật Đức Trinh nữ Maria. Ngay trong ca nhập lễ, Giáo hội đã mời

gọi: “*chúng ta hãy hân hoan với tất cả tâm hồn, mừng kính việc sinh ra của Đức Trinh Nữ Maria, từ nơi Người đã xuất hiện Mặt Trời Công Chính là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta*”. Câu xướng trước Phúc Âm cũng ca tụng: “*Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria, Mẹ diễm phúc, Mẹ xứng đáng mọi lời ca tụng; vì từ nơi Mẹ đã xuất hiện Mặt Trời Công Chính là Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta!*”.

Mặt Trời Công Chính trong cung lòng Mẹ là Ánh Sáng thật, Ánh Sáng bởi Ánh Sáng, tức là phản ánh hình ảnh của Chúa Cha là cội nguồn ánh sáng. Ánh sáng Chân Lý đó được Mẹ Maria là một thụ tạo hoàn hảo của Thiên Chúa đón nhận để rồi Mẹ thông truyền cho thế gian. Vì thế Mẹ đã được ví như một vàng trắng thanh với ánh sáng dịu dàng, thanh thoát nối tiếp mặt trời chiếu sáng ban đêm. Có thể nói: Chúa Giêsu càng tỏ hiện ra, vai trò của Đức Mẹ càng mờ nhạt đi. Ánh sáng Mặt Trời của Chúa Giêsu Kitô càng chiếu tỏ hiện, Vàng Trắng Maria Mẹ Thiên Chúa càng lùi vào bên trong, biến dần sang vàng trắng khuyết lười liềm.

Dưới vàng trắng thu tỏa sáng ánh quang huyền ảo của Mẹ Maria, chúng ta cùng cầu xin Chúa ban phúc lành cho con em chúng ta và trẻ em toàn thế giới như lời Chúa trong Thánh lễ tết Trung Thu: “*Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng.*” (Mc 10,14). Xin Chúa ban cho các em luôn biết tin tưởng phó thác, vâng lời, đơn sơ và thật thà như con trẻ Giêsu trong gia đình Nazareth xưa.

Xin Chúa ban cho chúng ta cũng học được những đức tính đáng yêu giống như con trẻ để được cùng vào Nước Thiên Chúa và được hưởng những đêm trăng thu huyền nhiệm cùng Mẹ Maria, Thánh Giuse và các Thánh là những Đấng đã luôn sống đẹp lòng Chúa. Xin cho chúng ta luôn biết chung tay xây dựng gia đình thành một cộng đoàn cầu nguyện, sống tình yêu chung thủy và bảo vệ sự sống trong năm Đồng hành cùng các gia đình trẻ.

## VỀ MỤC LỤC

### DIỆU VỢI TINH THẦN TỬ ĐẠO – BÀI 4

Và “*giáo dục văn hóa hành thiện để biết rời xa lối sống gian tà*”...

Thời gian này – trên truyền hình – thấy liên tục đưa tin những loại thuốc giả được bào chế bằng đủ thứ hàm bà làng...và đưa ra thị trường cũng như rao bán trên mạng xã hội...Hình như tháng trước là chuyện thuốc trị ung thư Vinaca từ than tre của công ty TNHH Hồng An Phong cung cấp cho công ty Vinaca bào chế thuốc, rồi tuần qua là chuyện thuốc ho bào chế theo công nghệ mà một vị có trách nhiệm trong lãnh vực dược bảo là “bào chế theo công nghệ xô-chậu” bao gồm dầu ăn và ba thứ lãng nhắng...Chuyện dần dần...không còn lạ nữa...và đây mới là mối nguy – cực nguy ! – bởi vì không ai là không bị ốm, bị đau...Chỉ cần gõ Google...thì sẽ thấy một hàng dài những loại thuốc giả...trong thị trường thuốc...trên khắp đất nước...

Thú thật là người viết có “cảm tình” khi đọc đến cái tên công ty TNHH Hồng An Phong...Tại sao vậy ? Bởi vì hai chữ An Phong ấy...Nhiều người Công Giáo đặt tên cho con mình là An Phong lấm lấm...Lễ mừng của ngài mới ở ngày 1 tháng 8 đây thôi...Người viết xin được ghi lại cách ngắn gọn về con người đáng yêu ấy:

*Sống trong một thế giới, trong một xã hội mà con người đua đòi, chạy theo con đường ăn chơi, xa xỉ, phung phí tiền của. Sống trong một giai đoạn mà ngay cả giới nhà tu cũng tranh nhau qui tụ về chốn đô thị để hưởng thụ, thỏa hiệp và sống dễ dãi. Đời sống đạo đức ở nhiều nơi bị sa sút trầm trọng, bẻ rối hoành hành giữa lòng Hội Thánh. Con người tưởng chừng không tìm đâu ra lối thoát giữa một xã hội xem ra bị chìm lỉm, ngập lặn trong tội lỗi...*

Anphongsô đệ Liguori xuất hiện...

Chàng Anphongsô có mặt như vị anh hùng của thế kỷ. Với bầu nhiệt huyết sẵn có, với lòng đạo đức, thánh thiện, với thiện chí và lòng tin sắt đá, Anphongsô đã như hùng hực lửa Thánh Thần, bằng những tác phẩm giá trị và qua những lời giảng đầy lửa, danh thép, Anphongsô đã vực dậy cả một Giáo Hội đang lâm nguy. Con người của Anphongsô sở dĩ có được tinh thần ấy và cảm nghiệm ấy...là bởi vì **Anphongsô đã say mê Thiên Chúa**. Ngài đã say mê Thiên Chúa với tất cả con người, với tất cả con tim rực cháy của mình. (trích [www.simonhoadalat.com](http://www.simonhoadalat.com))

Vì thế cho nên người viết giật mình khi đọc đến hai chữ An Phong ở trong trường hợp này...để rồi tò mò xem ông Giám Đốc công ty TNHH này có phải là người Công Giáo không...Thấy tại phòng khách công ty có một bàn thờ nhưng không ảnh tượng gì mà chỉ là vài ba bình bông nho nhỏ...Không biết bàn thờ ở gia đình thì sao ??? Và nếu quả thực ông là người Công Giáo thì quá tội nghiệp cho hai chữ “An Phong” !

Nói về chuyện “GIẢ”...thì – thành thật mà nói – không ai còn chút niềm tin nào, bởi vì hầu hết mọi thứ lúc này đều gây nghi ngờ...Dĩ nhiên còn sống thì còn phải ăn uống, có bệnh thì đương nhiên phải chạy thầy chạy thuốc, còn sinh hoạt thì phải có những phương tiện này khác...và ngay cả khi ngồi vào bàn ăn, khi cầm viên thuốc, khi sử dụng vật này vật kia...đều là chuyện “phó thác”...

Vì vậy việc “*giáo dục văn hóa hành thiện để biết rời xa lối sống gian tà*”...là việc tối cần thiết trong hôm nay...và “*hành thiện*” cũng như “*rời xa lối sống gian tà*”...là sự “*điều vợi của tinh thần tử đạo*” ...

Tại sao lại “*điều vợi*”? Bởi vì làm cho sự “*hành thiện*” và “*rời xa lối sống gian tà*” trở thành một thói quen ứng xử của một con người...là chuyện cực khó...

Chuyện cực khó này, các thánh tử đạo Việt Nam – ông bà chúng ta – đã sống như một thói quen...để “*nên giống Chúa*” – điều mà các ngài đã nghe giảng dạy, đã nhìn thấy nơi các mục tử của Chúa...và đã có quyết tâm sống trong cuộc sống hằng ngày của mình...

Lần dở lại các trang sách Hạnh Các Tử Đạo Việt Nam, chúng ta thấy có khoảng 17 vị là những công nhân viên chức Nhà Nước từ quan cho đến lính...Và tất cả các vị đã rất anh hùng, rất bình thản, rất hoan lạc khi bị bắt và nhận án lệnh ra pháp trường...Chắc chắn các ngài đã là những con người chu toàn trách nhiệm Đạo cũng như Đời mà Thiên Chúa đặt lên vai các vị...Với Đời...thì làm quan ra làm quan, làm lính xứng làm lính...Với Đạo...thì các ngài hoàn thành nhiệm vụ người con Chúa: lo cho công đồng Giáo Xứ và Giáo Hội...Rồi cũng có khoảng 9 vị là Trùm Chánh, Trùm Phó, Chánh Trương, trong đó có bốn vị hành nghề thầy lang là thánh Đaminh Nguyễn Huy Nguyên (1800-1862), thánh Emmanuel Lê Văn Phụng ( 1796-1859), thánh Giuse Hoàng Lương Cành (1763-1838), thánh Simon Phan Đức Hòa (1787-1840). Đây cũng là những trách nhiệm và những công việc mà việc hành thiện rõ nét hơn cả, vì bên cạnh chuyện gia đình, các ngài bỏ công bỏ sức lo chuyện cộng đồng cũng như chăm sóc những người ốm đau, bệnh hoạn...

Tất cả là vì lòng yêu mến Chúa và thương người như thể thương thân...Hay nói như đã nói về thánh Anphongsô trên đây : ***các ngài say mê Thiên Chúa***...

Dĩ nhiên - ở thời của các ngài – điều kiện sinh hoạt của làng quê, của Giáo Xứ còn tinh tuyền...Ngày nay thì khác: chuyện toàn cầu hóa, đô thị hóa, di dân lao động...cộng với nền giáo dục duy vật chất, tôn thờ tiền bạc, đề cao hưởng thụ...đã phá nát khung cảnh làng quê, tiêu diệt những lễ thói lễ nghĩa...và đẩy con người vào cuộc chiến bạo tàn để có, có nhiều hơn và có thêm nữa: một cuộc chiến không hồi kết...nên tất cả những gì là đẹp, là hay, là cao



thượng...đã gần như mai một...để rồi những dị hợm trở thành thứ lễ thói mới đầy hấp lực, loạn cuồng và bạo tàn...

Người Công Giáo nói chung – và giới trẻ Công Giáo nói riêng – phải là những tay chèo chống con thuyền đời mình – dựa trên sức mạnh của Lời Chúa, của giáo huấn Giáo Hội – để có thể an lành giữa cơn cuồng nộ của cơn gió chướng ấy...là *sự điệu vợ của tinh thần tử đạo*...

Ngày hôm qua – 20/8 – người viết trên đường đi từ Phan Rang về Nha Trang trên một chuyến xe khách...Hàng ghế sau lưng có tiếng điện thoại reo...Một người tự xưng là “thầy” nói chuyện với một ai đó về chuyện lo cho hai em lớp sáu vào lớp “ được chăm sóc đặc biệt”...Theo như ông “thầy” nói thì không sử dụng từ “lớp chuyên” nữa...Không biết vì sao...Ông “thầy” cho biết là cứ an tâm, ông gửi gắm kỹ lắm rồi...Sau đó thì ông “thầy” nói chuyện với văn phòng nhà trường...và gọi lại cho phụ huynh...là đã có kết quả sắp xếp ...Một lúc sau thì phụ huynh gọi lại để cảm ơn...Ông “thầy” vui vẻ: Vậy là yên tâm rồi nhé! Cứ thế đi...Anh em mình gặp nhau cà phê, cà pháo sau...Người khách ngồi bên cạnh lên tiếng đùa: Cà phê, cà pháo thì đâu có xúng...Phải là nhậu nhẹt chứ...Ông “thầy” cũng vui vẻ: Cà phê, cà pháo là cách nói thôi...chứ cũng phải nhậu nhẹt, “tăng” hai “tăng” ba...đàng hoàng chứ...Người viết thấy buồn buồn...và tội nghiệp cho danh xưng “thầy” mà ông ta dùng rất nhuyễn miệng...Cách đây có lẽ vài tuần chi đó...có một bài “phiếm luận” của một tác giả nói về hai ông “thầy” : thầy giáo và thầy lang...Hai ông “thầy” rất được trân trọng trước đây...và ngày càng ít được trân trọng hơn...vì vấn đề lương tâm nghề nghiệp và tư cách làm “thầy”...Dĩ nhiên không thể vơ đũa cả nắm được, nhưng những chuyện “cửa sau” của cái nghề làm “thầy” và cơn lốc – không phải là cơm-áo-gạo-tiền nữa – mà là thực sự làm giàu... đã sói mòn lòng “tôn sư trọng đạo” hay “lương y như từ mẫu”, đồng thời dễ tạo cho người nghe cảm nhận như một sáo ngữ...Và – đương nhiên – trong giới thầy giáo và thầy thuốc thì không ít vị là người Công Giáo...Hy vọng rằng trong môi trường làm việc của quý vị, những người cần tiếp xúc luôn nhận ra rằng: thầy giáo nọ, ông bác sĩ kia...là những con người dễ tiếp cận, có sự tận tình và rất bài bản trong công việc của mình, bởi vì họ có Đạo...Hẳn là – khi sống như vậy – có thể thu nhập của chúng ta nhì nhằng đủ sống, nhưng tâm hồn thoải mái...Và đây cũng là *sự điệu vợ của tinh thần tử đạo*...Không loại trừ phải có **nỗi niềm say mê Thiên Chúa** như nền tảng của cuộc sống hằng ngày...

Nhà hưu - nơi người viết sống - cũng vừa xảy ra một sự kiện : Bè Trên Giáo Phận điện thoại cho một người anh em lớn tuổi thông báo là có một bà đến gặp và cho biết là bà có nhã ý muốn giúp mấy cụ già, mỗi cụ một số tiền tương đối để lo chuyện sinh hoạt ở tuổi hưu...Bà cũng yêu cầu gửi số điện thoại của từng cụ để bà nói chuyện riêng và để biết về tình trạng của từng cụ mà giúp cho cho có hiệu quả...Vậy là ngay ngày hôm sau, người viết nhận được một cuộc gọi: Con là Linda đây, ở Mỹ...và con quyết định sẽ giúp cụ số tiền 10.000 mỹ kim...Ôi chao ơi, cả đời chưa một lần được cầm sấp giấy có cụ George Washington dày cỡ đó...nên vừa nghe là trong đầu đã vội vã đổi ngay nó ra vn/đồng...để thấy là mình giàu...Thế nhưng chỉ sau năm phút thì số điện thoại của “nhà hảo tâm” đã reo vang...và được đề nghị: Con muốn giúp một trung tâm khuyết tật ở Nha Trang 5.000 mỹ kim...Nếu được xin cụ ứng trước...và ngày mai, ngày mốt con ra sẽ hoàn lại cho cụ luôn...Con sẽ cho người đến cụ lấy số tiền ấy...Vậy là ba, bốn cụ của các phòng lán giềng tay lăm lăm điện thoại, hót ha hót hời chạy đến...Cụ nào cũng được xin ứng trước một số tiền kiểu như vậy...Nghĩa là Nhà Hưu bị lừa...

Người viết buồn lắm...Không buồn vì bị lừa, nhưng buồn vì “nhà hảo tâm” chắc là người trong Đạo – và nếu không thì cũng là một tay cả “gan” lăm lăm...Bởi vì để gì để mà dám đến với Đấng Bè Trên trong Giáo Phận...Buồn nữa vì lấy cái đồng tiền ảo ấy mà kiếm chác mấy ông cụ nhà hưu gần đất xa trời...

Trong số báo TTCT ngày 5-8-2018 vừa qua, ở mục “*Phiếm đàm*”, tác giả Jesse Peterson có bài viết nhan đề : *Tầm nhìn xe hơi*...Ông viết:

Tôi thích đi xe hơi, nhưng ở Việt Nam tôi nghĩ thật sự không đủ chỗ cho mỗi người lái một chiếc nên tôi không dùng. Thuế xe hơi từ đầu năm 2018 lại giảm, nên người ta ai nấy đều nghĩ đến cái ngày mình có thể mua được một chiếc ô tô đang tới rồi.

Nhưng đất ở Việt Nam không nở ra thêm được tí nào. Xe hơi đang thành lý do gây kẹt xe chính. Đơn giản vì ô tô quá to so với xe đạp, xe máy. Mấy anh không nói: “Thôi vợ ơi, anh biết hàng xóm mua xe hơi rồi, nhưng mình không nên mua, mỗi nhà sắm một chiếc không khéo mỗi sáng đi làm kẹt từ nhà tới biên giới luôn đấy”, mà thực ra đều đang ngấm ngầm nung nấu: “Tay hàng xóm mới tậu xe hơi rồi! Mình phải cày mua cho được, không họ lại nghĩ mình nghèo!” Tất cả hứa hẹn một tương lai đi lại căng thẳng.

[...]

Những người giàu gần như là những người duy nhất có khả năng sở hữu xe hơi. Và thay vì lựa chọn có trách nhiệm, họ lại lựa chọn sự ích kỷ, tự coi mình có quyền thế hơn những tầng lớp “hạ lưu”. Việt Nam đang tiến hành xây dựng tàu điện ngầm nhưng nó tiến triển rất chậm, không kịp giải cứu đất nước khỏi sự ích kỷ và tầm nhìn hạn hẹp.

Và đương nhiên là tác giả chọn đi xe đạp để đến công ty rồi... Mỗi ngày đạp tổng cộng 25 cây số... Bản thân người viết thỉnh thoảng cũng được coi mấy cái “video clip” quay lại cảnh ông chủ xe hơi hồng hách bước xuống xe hành hung mấy cái xe đạp, xe máy va quệt... Thậm chí nạn nhân nhiều khi là nữ nữa !!!

Sáng nay, tình cờ được đọc một mẫu sưu tầm của một bạn Ngọc Trúc nào đó... và cũng muốn chia sẻ để kết thúc vấn đề “giáo dục văn hóa hành thiện để biết rời xa lối sống gian tà” đã gợi nên ở đây...

Con gái một bà mẹ Trung Quốc đi học ở một ngôi trường có chương trình trao đổi học sinh với một trường trung học cơ sở ở Hoa Kỳ... Vì vậy cho nên có một em học sinh người Mỹ đã đến sống ở nhà của bà... Trong những ngày tiếp xúc, cô bé người Mỹ này đã gây ấn tượng với bà mẹ Trung Quốc ấy... Bà cho biết:

*Lần bắt gặp đầu tiên*

Lần đầu tiên gặp, cô bé cao hơn con gái tôi một cái đầu, da trắng bóc, dáng người cao gầy, cô bé nở nụ cười chân thành vô cùng lôi cuốn. Bữa sáng đầu tiên, tôi chuẩn bị bánh bao và hoành thánh Dương Châu. Các cháu đều ăn uống rất vui vẻ. Cô bé người Mỹ cũng dùng đũa, nói là muốn “nhập gia tùy tục”...

Khi sắp ăn xong, cô bé nói với tôi: “Đây là bữa sáng ngon nhất mà cháu từng ăn... Vô cùng cảm ơn cô !” Cô bé này rất giỏi khen người khác... Tôi hoàn toàn bất ngờ... Tôi nấu cho con gái ăn mười mấy năm cũng chưa từng được nghe con gái khen. Cảm giác khi được cô bé này khen ngợi thật sự rất tuyệt... Khoảng cách giữa chúng tôi lập tức gần hơn không ít...

*Lần bắt gặp thứ hai*

Vào bữa tối, tôi nấu những món như trứng chiên cà chua, sườn xào chua ngọt mà mình giỏi nhất. Chúng tôi vừa ăn vừa trò chuyện rất vui. Ăn xong, hai cháu đang nói chuyện, tôi bắt đầu dọn dẹp chén đũa... Cô bé người Mỹ lập tức đứng dậy nói với tôi: “Cháu có thể giúp cô không ạ?”

Đây là lần thứ hai tôi bắt gặp... Nhìn thấy sự chân thành của cô bé, tôi vội nói: “Không cần đâu... Hai đứa cứ nói chuyện đi !”... Con gái tôi thấy mẹ bận rộn mười mấy năm quen rồi... Còn cô bé này biết suy nghĩ cho người khác, lập tức phản ứng theo bản năng như một thói quen...

### Lần bất ngờ thứ ba

Ngày hôm sau, cả nhà đã khá thân với nhau rồi...Tôi thấy hộ chiếu của cô bé đã rất cũ nên tò mò hỏi: “Cháu từng đi bao nhiêu nước rồi?” Câu trả lời của cô bé khiến tôi bất ngờ lần thứ ba: “Đây là quyển hộ chiếu thứ ba của cháu...Cháu đi 30 nước rồi.” Nhìn thấy biểu cảm kinh ngạc của tôi, cô bé giải thích: “Thường thì vào kỳ nghỉ, trường chúng cháu sẽ tổ chức cho học sinh vừa đi du lịch, vừa học. Đây là lần đầu cháu đến TQ, chủ yếu là đi Thượng Hải, Nam Kinh, Bắc Kinh và Tây An.” Bốn thành phố này được phụ huynh và giáo viên lựa chọn vì đại diện cho quá khứ và hiện tại của TQ. Tôi âm thầm bội phục, đồng thời hỏi cô bé: “Các cháu đi khắp thế giới như vậy, còn việc học thì sao?” Phải biết rằng con của chúng tôi dù vào kỳ nghỉ cũng phải chạy khắp các lớp học thêm...

Cô bé nhìn con gái tôi, tỏ ra rất ngưỡng mộ nói: “Bình thường việc học của chúng cháu rất nặng, mỗi ngày về nhà phải làm bài tập suốt 5 tiếng.” “5 tiếng” này khiến con gái tôi bị “sốc”...Tôi bắt đầu hiểu gia cảnh của cô bé: Bố làm ở công ty riêng, mẹ ở nhà nội trợ...Cháu nhấn mạnh rằng:mẹ mình là người vất vả, phải đảm đương mọi việc thường ngày trong nhà cùng với việc chăm sóc bãi cỏ, bảo dưỡng hồ bơi, máy bay trực thăng...Anh trai cô bé rửa chén và làm vệ sinh, còn cháu thì chịu trách nhiệm chăm sóc cho hai chú chó và ba chú mèo trong nhà. Cả nhà mỗi người có nhiệm vụ riêng rất rõ ràng...

Còn gia đình tôi ...thì bố, mẹ phải đi làm...Mẹ còn phải lo sinh hoạt cho cả nhà, các con thì không quan tâm đến việc gì khác ngoài học tập...Rõ ràng là có sự khác biệt rất lớn về nghĩa vụ và trách nhiệm trong gia đình...

### Lần bất ngờ thứ tư

Đây là bữa cơm cuối cùng chúng tôi ăn cùng nhau. Cô bé người Mỹ sắp phải rời khỏi Nam Kinh rồi. Để cho cô bé thưởng thức những món ăn ngon nhất của Trung Quốc, chúng tôi đưa cô bé đến nhà hàng sang trọng nhất Nam Kinh có tên là Sư Tử Kiều và gọi món “gà hầm” xếp hàng đầu cả nước.

Sau khi cô bé biết món này làm từ vi cá thì vô cùng kiên quyết từ chối: “Cháu không thể chấp nhận được món ăn này, động vật cần được bảo vệ!” Sau đó không cần bàn cãi thêm gì nữa! Tôi đổ mồ hôi, đột nhiên cảm thấy nể phục...

### Lần bất ngờ thứ năm

Sau bữa cơm, các cháu hẹn nhau đi chơi ở khu vui chơi gần đó, ngoài con gái tôi và cô bé người Mỹ, chúng tôi còn mời thêm hai người bạn thân của con gái tôi...Chơi xong, các cháu không ngừng nói với tôi: “Mẹ ơi, người Mỹ quá giỏi luôn! Vào đến khu chơi, hai đứa bạn của con đi chơi ngay, cái gì vui thì chơi cái đó. Còn bạn người Mỹ thì kéo con vừa đi vừa quan sát trò nào có lời nhất, đi một vòng rồi mới chọn mục tiêu, bạn ấy thắng rất nhiều đồng xu, sau khi chia cho chúng con rồi mới đi tìm trò mà mình thích!”

Lần này tôi không chỉ bất ngờ, mà còn cảm động: một cô gái còn nhỏ như vậy đã biết làm thế nào để có được lợi ích lớn nhất, lúc nào cũng suy nghĩ rất kỹ lưỡng, quả thật là quá “đáng sợ!” Con gái tôi nói một câu khiến tôi cứ suy nghĩ mãi: “Mẹ ơi, cứ thế này thì sau này, chúng ta chỉ còn có thể làm công cho họ thôi!”

Những ai đã quen thuộc với nếp sống người phương Tây – nhất là nền giáo dục đậm chất Ky-tô giáo – thì hiểu rằng những “bất ngờ” trên là bình thường...

Chính vì thế không lạ gì những thừa sai truyền giáo đã sẵn sàng lên đường – trong 117 vị tử đạo được tôn phong hiển thánh ngày 19/06/1988 thì có tới 11 vị gốc Tây Ban Nha và 10 vị gốc

Pháp - và đã làm nên *những điều vợi trong tinh thần tử đạo* nhờ sống trong nền giáo dục đầy nhân bản xuất phát từ Đấng nhập thể và nhập thể để dẫn đường...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

## VỀ MỤC LỤC

### **PHẢI CHĂNG NGƯỜI GIÀU CÓ KHÓ CÓ THỂ ĐƯỢC CỨU RỒI ĐỂ VÀO NƯỚC THIÊN CHÚA?**

**Hỏi: Xin cha giải thích rõ về nguy cơ của tiền bạc đối với mục đích muốn được cứu rỗi để vào Nước Trời mai sau .**

**Trả lời:**

**Chúng ta đang sống trong một thế giới** mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã gọi là thế giới **tôn thờ tiền bạc** =(Cult of money). Và đây là nguyên nhân của mọi bất công xã hội và bất an trên thế giới vì người ta chỉ chạy theo tiền của và dừng đứng trước sự nghèo đói, đau khổ, và bị đối xử bất công của con người ở khắp nơi trên thế giới tục hóa và vô nhân đạo này. Chính vì "tôn thờ tiền bạc" nên có quá nhiều người trong mọi lãnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, văn nghệ ... ở khắp nơi đã và đang nô nức nhau đi tìm tiền bạc bất chấp tiếng nói lành mạnh của lương tâm, của luân lý, đạo đức và liêm sỉ con người..

Cụ thể, bọn tài phiệt tư bản đen ở Mỹ đã dùng tiền bạc để mua chuộc, đút lót ( lobby) cho giới lập pháp hành pháp và cả Tối Cao Pháp Viện để làm ngõ cho chúng, hay cho phép chúng mặc sức thao túng thị trường chứng khoán, (Stock exchanges Market) kỹ nghệ dầu hỏa, kinh doanh ngân hàng ( Wallstreeters) để vơ vét tiền bạc làm giàu cho bọn chúng, bất chấp mọi hậu quả gây ra cho giới lao động, người nghèo khó, vô gia cư, sống vất vưởng ngoài đường phố trên khắp các đô thị lớn nhỏ ở Mỹ mà không ai đoái hoài thương giúp họ.!

Cụ thể nữa là, vì ham tiền, nên giới lập pháp và hành pháp Hoa Kỳ đã nhận tiền đút lót, hối lộ của bọn buôn bán súng đạn (NRA) và bọn chuyên nghề phá thai **Planned Parenthood** để làm ngõ cho bọn này tiếp tục hành nghề vô luân, vô đạo, bán súng đạn khiến cho biết bao người dân kể cả trẻ em vô tội bị giết vì những kẻ có súng đạn đã vô lương tâm bán giết người ở các nơi giải trí hay ở trường học; mà điển hình là vụ bắn giết 17 người lớn nhỏ ở Parkland, Florida hôm thứ tư 14-2 -2018 trước đây..!

Đây là hậu quả khốc hại của súng đạn được mua bán tự do ở Mỹ khiến người dân vô tội cứ tiếp tục là nạn nhân của các vụ bắn giết mà giới lập pháp ( legislative) và hành pháp ( executive) cho đến nay không hề đưa ra một biện pháp tích cực nào để ngăn chặn nạn giết người rất vô lý này. Lý do thâm sâu là vì bọn buôn bán súng đạn đã mua chuộc, đút lót tiền đầy túi cho giới hành pháp và lập pháp nên bọn cầm quyền này cứ ngậm miệng để ăn tiền, mặc cho người dân tiếp tục là nạn nhân của súng đạn được mua bán quá dễ dàng ở Mỹ. Bọn buôn bán súng đạn tha hồ kiếm tiền và làm giàu cách tội lỗi, mà không ai làm gì được chúng, vì chúng đã có chỗ dựa vững chắc trong giới lập pháp, hành pháp và cả Tư pháp ( Tối cao Pháp Viện) .Tệ hại nhất là bọn **Planned Parenthood**, tức tổ chức chuyên hành nghề phá thai hợp pháp ở Mỹ, đã giết hàng triệu thai nhi mỗi năm ở Mỹ- và còn lấy các bộ phận của các thai nhi bị giết đem bán như những món hàng thương mại để kiếm rất nhiều tiền !!. Nhưng việc làm vô luân này,

vẫn không bị ngăn cấm, vì bọn này cũng đã mua chuộc giới tư pháp làm ngo cho chúng tiếp tục hành nghề vô luân vô đạo này, mặc cho dư luận báo chí tố cáo, và một vài dân biểu, nghị sĩ đã đòi mở cuộc điều tra. Nhưng mọi cố gắng đều không mang lại kết quả cụ thể nào cho đến nay!

Sau hết, cũng vì ham muốn kiếm nhiều tiền cách vô luân vô đạo mà nhiều người đã mở sòng bạc, nhà điểm, sản xuất và buôn bán sách báo, tranh ảnh dâm ô, trụy lạc, cũng như trồng cây ma túy, thuốc phiện để làm hư hỏng biết bao người lớn và thanh thiếu niên bị lôi cuốn vào trồng hưởng thụ những sản phẩm nguy hại này. Tệ hại hơn nữa, là bọn buôn người, buôn bán phụ nữ và trẻ em cho bọn ma cô tú bà khai thác kỹ nghệ mại dâm và ấu dâm (child prostitution) rất khốn nạn và tội lỗi ở rất nhiều nơi trên thế giới tục hóa hiện nay.

Nhưng tiền bạc mà tất cả bọn người vô luân vô đạo trên đây kiếm được - nhờ buôn bán súng đạn, phá thai hợp pháp, cũng như nhờ buôn bán phụ nữ và trẻ em, nhờ mở sòng bạc và nhà điểm,... sẽ không bao giờ có thể giúp chúng mua được Nước Trời là nơi chỉ dành cho những ai biết khinh chê của cải ở đời này - hay biết khôn ngoan sử dụng tiền của để đi tìm Thiên Chúa và Vương Quốc tình yêu, công bình, bác ái và thánh thiện của Người.

Cũng vậy, - ở bên kia thái cực - bọn tư bản đồ, là bọn bề ngoài bô bô với khẩu hiệu phục vụ cho giới vô sản, cho người lao động bị bóc lột, nhưng thực chất họ lại là những kẻ bóc lột mọi tầng lớp nhân dân, nhất là dân lao động thấp cổ bé miệng, để tiếp tục làm giàu cho bọn chúng và tạo ra lớp người gọi là "**đại gia**" đang phè phỡn với tiền của đầy tay, đầy túi. Bọn này đã cấu kết và đút lót nặng túi cho kẻ cầm quyền để được tự do làm ăn phi pháp, vô lương tâm, vô luân khiến chúng trở thành giàu xụ và đang ngạo nghễ chế nhạo những người nghèo khó, đói rách, nạn nhân của chế độ cai trị vô luân, vô nhân đạo đã làm phát sinh ra mọi tệ nạn bất công xã hội và tụt hậu thê thảm về luân lý, đạo đức.

Mặt khác, một số không nhỏ những kẻ trước đây đã bỏ nước ra đi để tìm tự do, nhưng nay đã vội quên lý do chạy trốn đó để trở cờ quay lại ca tụng chủ mới, trời mới, đất mới để làm ăn kiếm tiền và vui chơi tội lỗi, vô liêm sỉ. Rõ nét nhất là bọn văn nghệ sĩ, đa số từng bỏ trốn vì không được tự do viết lách, ca hát một thời, nhưng nay lại trở trên trở về góp tiếng, góp giọng ca ngợi những người mà mình đã sợ hãi phải chạy trốn trước kia và nay đang làm ngo cho mình đi về làm ăn, ca hát để kiếm tiền, mặc cho dư luận chê cười, phỉ nhổ là những kẻ vô liêm sỉ, chỉ vì ham mê tiền bạc và của cải phi nhân phi nghĩa!

Có tin chưa được xác nhận là một nữ danh ca kia đã về VN ca hát kiếm tiền và đã chết ở bên nhà theo tin trên Youtube loan nhưng chưa được kiểm chứng thực hư

Tóm lại, chỉ vì giàu lòng yêu mến tiền của, nhưng nghèo tình người, nghèo ý thức luân lý, đạo đức, và liêm sỉ, mà con người thuộc mọi giới ở khắp nơi đang cưỡi nhạo chính lương tâm của mình, chà đạp mọi nguyên tắc công bình, bác ái, nhân đạo, liêm sỉ để lao đầu vào việc tìm kiếm tiền bạc, rồi ăn chơi tội lỗi, khiến mất hy vọng được cứu rỗi mà vào Nước Trời mai sau,

Nhưng khốn cho chúng, nếu đêm nay mà chúng phải từ giã cuộc sống này, thì thử hỏi chúng có thể đem theo những của cải kia về đời sau hay không, - và nhất là - có thể mua sự sống vĩnh cửu, hạnh phúc bất diệt với của cải và tiền bạc chúng kiếm được ở đời nay hay không?

Đây là câu hỏi đặt ra cho ai còn chút lương tâm và niềm tin có Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành, Đấng đã dọn sẵn bàn tiệc Nước Trời với thực phẩm hảo hạng để khoản đãi những ai đã vì tin có Người, nên đã sống một đời sống công bình, bác ái, trong sạch thánh thiện ở đời này, giữa những kẻ chỉ biết chạy theo, tìm kiếm và tôn thờ tiền của và mọi thú vui vô luân vô đạo hiện nay..

Nói thế không có nghĩa là phải khinh chê tiền bạc thì mới được cứu rỗi để vào Nước trời.

Thật vậy, sống thân phận con người trên trần gian này, ai ai cũng phải cần đến tiền bạc để chi tiêu cho những nhu cầu thiết yếu, như cơm ăn, áo mặc, nhà ở và phương tiện di chuyển và trả bills hàng tháng.. Do đó, không ai có thể ngây thơ và thiếu thực tế để nói rằng mình không cần tiền của, chỉ cần tinh thần thôi.

Nhưng tại sao Chúa Giêsu lại nói những lời sau đây với các môn đệ Người :

**" Thầy bảo thật anh em : người giàu có khó vào Nước Trời. Thầy còn nói cho anh em biết : Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa" (Mt 19: 23- 24; Mc 10:25).**

Chúng ta phải hiểu thế nào cho đúng về lời Chúa trên đây ?

Chúa đã nói với các môn đệ những lời trên đây trong hoàn cảnh một thanh niên giàu có đến gặp Chúa để xin Chúa cho biết anh phải làm gì thêm nữa để được cứu rỗi mà vào Nước Trời.. Nhưng khi Chúa bảo anh về bán hết tài sản, lấy tiền bỏ thí cho người nghèo rồi trở lại đi theo Chúa, thì anh đã buồn rầu bỏ đi ! buồn rầu và bỏ đi vì anh không thể thi hành được lời khuyên của Chúa, chỉ vì anh có quá nhiều tài sản và tiền của. ( Mc 10: 17-22) Chính vì anh không thể từ bỏ sang giàu ở đời này để đổi lấy kho tàng phú quý vĩnh cửu trên Trời, nên Chúa mới nói thêm với các môn đệ như sau **"Những người giàu có thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao!"** ( cf Mc 10:23)

Như vậy có phải Chúa lên án những người giàu có ở thế gian này không ?

Chắc chắn là không. Ngược lại, Chúa nói những lời trên để dạy chúng ta biết dùng tiền của vào mục đích chính đáng là thỏa mãn những nhu cầu cần thiết cho cuộc sống con người trên trần gian này, trong khi đi tìm kiếm sự giàu sang, phú quý trên Nước Trời, là **"nơi trộm cắp không bén bàng, mỗi một không đực phá"**. ( Lc 12: 33)

Thật vậy, đời sống con người bao gồm cả hai mặt tinh thần và thể xác. Do đó, không thể chú trọng về mặt này mà bỏ quên mặt kia. Không thể chỉ chú trọng đời sống tinh thần mà quên lãng hay lơ là nhu cầu chính đáng của thân xác, đòi hỏi có cơm ăn, áo mặc nhà ở và phương tiện di chuyển. ( ở Mỹ, phải có xe hơi để đi làm và di chuyển, không có thể đi bộ hay dùng xe đạp đi làm mỗi ngày được).

Do đó, thỏa mãn những nhu cầu trên là điều chánh đáng và phù hợp với đạo đức. Nghĩa là phải có tiền và những phương tiện vật chất cần thiết cho một đời sống hợp với nhân phẩm. Cho nên, không có gì là sai trái khi mọi người phải làm việc, hoặc buôn bán để kiếm tiền nuôi sống bản thân và gia đình. Giáo Hội cũng cần phải cố tiền để chi phí cho biết bao chương trình cần thiết như phúc âm hóa thế giới, đào tạo chủng sinh, trợ giúp các xứ truyền giáo, các địa phận nghèo ở Phi Châu và Á Châu v.v.

Như thế, không ai có thể ngây thơ nói rằng chỉ cần tinh thần chứ không cần tiền hay của cải vật chất. Sự thật phải nhìn nhận là con người nói chung và Giáo Hội nói riêng đều cần có tiền và phương tiện vật chất tối thiểu để chi phí và xử dụng cho những nhu cầu rất thiết yếu của đời sống con người và của Giáo Hội.

Nhưng cần phân biệt rõ là có tiền để chi dùng vào những mục đích chính đáng, thì khác xa với lòng ham mê tiền đến mức làm nô lệ cho tiền bạc, khiến tôn thờ nó như Đức Thánh Cha Phanxicô đã cảnh cáo về nguy cơ **"tôn thờ tiền bạc =cult of money"** của con người thời đại hôm nay. Nếu tôn thờ tiền bạc thì sẽ không thể nâng tâm hồn lên tới Chúa là cội nguồn của mọi phú quý giàu sang bất tận..Đó là lý do tại sao Chúa Giê su đã nói với các môn đệ là

**"anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa, vừa làm tôi tiền của được." ( Mt 6:24).**

Nghĩa là không thể yêu mến tiền của hơn cả những giá trị tinh thần và nhất là hơn cả yêu mến Thiên Chúa là chính nguồn của mọi phú quý giàu sang vĩnh cửu. Người không có tín ngưỡng thì tiền bạc, của cải vật chất và danh vọng trở thành mục đích tôn thờ, yêu mến của họ. Người tín hữu Chúa Kitô, ngược lại, phải tôn thờ Thiên Chúa trên hết mọi sự, và chỉ coi tiền bạc, của cải vật chất kể cả danh vọng như phương tiện tốt để sống hữu ích cho bản thân và làm việc bác ái mà thôi.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã chúc phúc cho **"những ai có tâm hồn nghèo khó vì Nước Trời là của họ." ( Mt 5:3)**

Chính vì muốn cho con người đi tìm phú quý, giàu sang của Nước Trời mà Chúa Kitô, **"Đấng vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có."** như Thánh Phaolô đã dạy. ( 2 Cor 8:9)

Không phải chỉ người tín hữu giáo dân cần có tâm hồn nghèo khó, mà cách riêng, các giáo sĩ và tu sĩ cũng phải là những người nêu gương sáng trước tiên về tinh thần khó nghèo của Phúc Âm để không còn đua nhau đi tìm tiền bạc hăng say hơn là lo rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, dạy dỗ chân lý và luân lý cho giáo dân để giúp họ sống đức tin vững vàng và làm nhân chứng đích thực cho Chúa Kitô trước mặt bao người chưa nhận biết Chúa và Phúc Âm của Người.

Trở lại vấn đề nghèo khó nội tâm, người có nhiều tiền bạc và của cải vật chất vẫn có thể sống nghèo khó vì không tôn thờ hay làm nô lệ cho tiền bạc. Trái lại, chỉ dùng tiền bạc và của cải vật chất làm phương tiện sống hữu ích cho mình, cho người thân trong gia đình, và thực thi bác ái với anh chị em kém may mắn. Cụ thể là chia sẻ, giúp đỡ những người nghèo khó thực sự về vật chất như không đủ cơm ăn, áo mặc và vô gia cư. Xử dụng tiền của vào những mục đích này chắc chắn là điều đẹp lòng Chúa và mưu ích thiêng liêng cho những ai giàu có mà biết khôn ngoan dùng tiền của để mua lấy **"Kho tàng Nước Trời"** như Chúa Giêsu đã nói với người thanh niên giàu có trong Tin Mừng Marcô ( Mc 10: 21)

Để chỉ rõ mối nguy hại của sự giàu có mà thiếu bác ái, Phúc Âm thánh Luca kể dụ ngôn về người giàu có bị phạt xuống hỏa ngục trong khi người nghèo La-z a-rô được vào Thiên Đàng bên Tổ Phụ Abraham. ( Lc 16: 19-26). Người giàu bị phạt không phải vì tội giàu có, phú quý khi còn sống, mà bị phạt vì không có lòng bác ái, không chút thương người nghèo La-za-rô hằng ngày ngồi ăn xin trước cửa nhà mình mà không được bố thí cho chút của ăn dư thừa.

Cụ thể hơn nữa là Dụ ngôn ngày Phán xét chung trong Phúc Âm Thánh Matthêu, Chúa (Đức Vua) nói với những người ở bên trái như sau:

**" Quân bị nguyên rủa kia, đi đi cho khuất mắt ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và sác sứ thần của nó. Vì xưa Ta đói, các người đã không cho ăn; Ta khát các người đã không cho uống...Ta trần truồng các người đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù ,các người đã chẳng thăm nom.." (Mt 25: 41-43 )**

Như thế rõ ràng cho thấy, về một phương diện, Chúa Kitô thực sự hiện diện nơi những người khèo khó, đói rách, bệnh hoạn và tù đầy. Và Người mong đợi những ai giàu có, sẵn phương tiện vật chất hãy mở lòng bác ái thương giúp những anh chị em xấu số, đang sống kiếp nghèo hèn trong mọi xã hội chuộng vật chất, ích kỷ, vô luân và phi nhân bản ở khắp nơi trên thế giới tục hóa ngày nay.

Chúa đến trần gian để cứu chuộc cho nhân loại khỏi chết vì tội, nhưng Người không tiêu diệt hết tội, bệnh tật, tai ương và nghèo đói trong trần gian này. Những thực tại này còn tồn tại

đó để cho con người phải chiến đấu chống lại tội lỗi mà lập công, cũng như có dịp tốt để thi hành bác ái đối với những người nghèo khó, đau yếu bệnh tật, hoặc gặp những tai biến như động đất, sóng thần (Tsunami) bão lụt, hỏa hoạn...

Những người bị Chúa quở phạt trên đây là những kẻ, khi còn sống, có tiền và phương tiện vật chất dồi dào, nhưng đã không biết chia sẻ, thương giúp những người nghèo khó. Cho nên sự giàu có đã trở thành trở ngại cho họ được vào Nước Trời để hưởng vinh phúc giàu sang bất diệt với Chúa

Điều nguy hại lớn nhất của lòng ham mê tiền của và sang giàu ở đời này là nguy cơ khiến con người trở nên ích kỷ, lãnh cảm (numb, insensitive) trước sự đau khổ vì nghèo đói của biết bao đồng loại ở khắp mọi nơi trên thế giới - và tệ hại hơn nữa- là bóc lột người khác cách tàn nhẫn để làm giàu cho mình. Ham mê tiền của cũng dẫn đưa con người đến chỗ phản bội, quên tình quên nghĩa với người khác kể cả ân nhân của mình.

Đó là trường hợp của Giuđa It-ca-ri-ôt, một trong 12 môn đệ của Chúa Giêsu đã bán Thầy mình lấy 30 đồng bạc và thất vọng đi treo cổ tự tử sau đó.(Mt 27: 5)

Và chính vì mối nguy hại đó mà Chúa phải cảnh giác chúng ta chớ nên ham mê tiền của ở đời này đến nỗi không còn mong muốn tìm kiếm sự sang giàu đích thực của Nước Trời, nơi trộm cắp không thể lấy được. Nói khác đi, chỉ những ai giàu có mà không biết dùng của cải vào việc mưu ích cho phần rỗi của mình và giúp ích cho người khác thì mới đáng bị chê trách mà thôi. Ngược lại, nếu biết dùng tiền của như phương tiện hữu ích để thực thi đức ái thì chắc chắn không có gì phải phiền trách; mà trái lại, còn giúp ích cho mục đích đi tìm Chúa và sự giàu sang của Nước Trời, là nơi tiền bạc của cải ở đời này không thể mua được.

Tóm lại, Chúa không lên án những người giàu có chỉ vì họ giàu có mà vì có những người giàu làm nô lệ cho tiền của đến nỗi tôn thờ nó, thay vì phải tìm kiếm và tôn thờ Thiên Chúa trên hết mọi sự, như Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ xưa như sau:

**" Phần anh em , đừng lo tìm cho có gì để ăn, có gì để uống, và đừng băn khoăn, vì tất cả những thứ đó, dân ngoại trên thế gian vẫn tìm kiếm ; nhưng Cha của anh em thừa biết anh em cần những thứ đó. Vậy hãy lo tìm Nước Thiên Chúa, còn những thứ kia , Người sẽ thêm cho."**(Lc 12: 29-31)

Xin Chúa cho chúng ta sự khôn ngoan của Phúc Âm để biết dùng tiền của và phương tiện vật chất ở đời này để làm vinh danh Chúa và mưu ích cho phần rỗi của mình và cho người khác.Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

**LM. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân**

## VỀ MỤC LỤC

### **BÀI 8- TRUNG ĐÔNG: ĐIỂM NÓNG THẾ GIỚI**





## Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh

Trong những thập niên gần đây, Trung Đông đã gây chấn động thế giới, nhất là vì biến cố 9-11-2001 quân khủng bố tấn công Nữu Ước và Hoa Thịnh Đốn, rồi chiến tranh xảy ra ở Iraq, Afghanistan và Syria. Trung Đông đã thực sự trở thành Điểm Nóng thế giới.

Khung cảnh địa dư trong Kinh Thánh nằm giữa Địa Trung Hải và sông Jordan là những địa danh đặc biệt. Trong Kinh Thánh vùng này được gọi bằng những tên khác nhau ở những thời điểm khác nhau như Canaan, Israel và Judah. Trong Tân Ước thì được gọi là Judea, Samaria và Galilee. Còn tên "Palestine" thì không thấy trong Kinh Thánh nhưng được sử gia Hy Lạp Herodotus và sau này các văn sĩ cả Hy Lạp lẫn Roma đều dùng, dĩ nhiên là phát xuất từ người Philistines là dân đã định cư ở đó từ trước. Người La Mã đã quyết định dùng danh xưng này sau khi dẹp tan phong trào phản loạn của Do Thái và trục xuất họ ra khỏi đó.

Đất đai quốc gia Israel thì nhỏ, không lớn hơn tiểu bang New Jersey của Hoa Kỳ và nhỏ hơn đảo Sicily. Tại sao nó lại làm thế giới chú ý đến nó nhiều như vậy? Có nhiều lý do về lịch sử, tôn giáo, văn hóa và chính trị.

Phong trào bài Do Thái vẫn tiếp tục trên toàn thế giới. Iran nhất định chế tạo khí giới hạch nhân. Syria hoang tàn vì nội chiến. Cuộc xung đột Ả Rập-Israel bùng nổ. Kháng chiến quân Hồi Giáo muốn tiêu diệt Israel. Họ ghét cay ghét đắng Hoa Kỳ vì đã ủng hộ và yểm trợ Israel.

Tất cả những cảnh huống đó đã làm con người hoang mang hoảng sợ, nhưng nhờ những lời tiên tri của các ngôn sứ và của chính chúa Giesu ghi lại trong Kinh Thánh, đặc biệt sách Khải Huyền của Gioan, chúng ta có thể biết được quá khứ, hiện tại và tương lai của vùng Trung Đông này. Những biến cố kinh hoàng long trời lở đất sẽ xảy ra trước, nhưng nhờ ơn Chúa câu chuyện lại kết thúc trong niềm vui của nhân loại!

## NHỮNG CUỘC ĐỔI CHỦ CỦA JERUSALEM VÀ ĐẤT THÁNH

Canaan là vùng đất đầu tiên được nói tới trong sách Sáng Thế (Genesis 11:31). Sau khi ông Abraham đã sống ở đó 24 năm, Thiên Chúa đã hứa ban cho ông và con cháu ông "**tất cả vùng đất Cana**" như là gia sản "**đời đời**" (Genesis 17:8).

Rồi 430 năm sau, khi dân Israel được Thiên Chúa giải thoát khỏi cảnh tù đày Ai Cập một cách kỳ lạ dưới sự chỉ đạo của ông Mai Sen (Exodus 12:40), Thiên Chúa lại hứa "**ban cho họ đất Cana, miền tràn đầy sữa và mật ong**" (Exodus 6:4; 3:8).

Dưới sự lãnh đạo của Joshua, Thiên Chúa để cho Israel đi chinh phạt dân Cana và định cư tại đó. Tuy nhiên trong vòng 400 năm, dân Israel vẫn không kiểm soát hoàn toàn được người Jebusite là cư dân ở Jerusalem (Joshua 15::63). Cuối cùng vua David đã làm chủ được thị trấn "Zion", rồi đổi thành "Thị trấn David" (2Samuel 5:6-7).

Israel đã trở thành một quốc gia hùng mạnh dưới trào David và Solomon và lấy Jerusalem làm thủ đô. Solomon xây đền thờ rất huy hoàng ở trên đỉnh Núi Moriah, chỗ mà Abraham đã

tính tế lễ con trai đầu lòng Isaac cho Thiên Chúa (Genesis 22:2; 2Chronicles 3:1). Sau khi vua Solomon băng hà, Israel bị chia làm hai. Jerusalem tiếp tục là thủ đô của vương quốc miền Nam Judah.

Judah sau này đã bị vua Nebuchadnezzar của Babylon xâm chiếm vào năm 587 trước cn. Jerusalem và đền thờ bị phá hủy, dân chúng bị bắt về Babylon làm tù binh / nô lệ. Nhưng đến năm 539 trước cn, Babylon bị người Ba Tư (Iran bây giờ) chiếm thì những tù binh Do Thái được thả về quê. Dưới sự lãnh đạo của Zerubbabel, Ezra và Nehemiah, một số dân Do Thái về nước tái thiết thị trấn, xây lại đền thờ dù không được huy hoàng như thời vàng son trước kia.

Cuối cùng vào thế kỷ I trước cn, Judea bị đế quốc La Mã đô hộ. Vua Herod mở rộng và tu sửa đền thờ cho huy hoàng đẹp đẽ hơn. Chúa Giesu đã thực hiện phần lớn sứ vụ của Chúa ở Galilee và Judea. Những biến cố quan trọng của Chúa cũng đã xảy ra ở Jerusalem như Chúa bị đóng đinh chết trên Thập Giá và Sống Lại. Giáo Hội bắt đầu được hình thành khi các môn đệ của Chúa Giesu nhận được ơn Chúa Thánh Thần lúc họ tụ họp tại Jerusalem để mừng lễ Ngũ Tuần là Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống (Acts 2:1-4).

Khi quân đội La Mã dẹp tan cuộc nội loạn của Do Thái vào năm 70, thì Jerusalem và Đền Thờ lại một lần nữa bị phá tan hoang. Một cuộc nội loạn nữa vào năm 135 cũng bị La Mã đè bẹp. Nhiều thế kỷ sau, vào năm 638, người Ả Rập Hồi Giáo chiếm thị trấn. Năm 692 Hồi Giáo hoàn thành Dome of The Rock. Nhiều người tin rằng đền này được xây trên nền của đền thờ trước kia. Từ đó Jerusalem cứ thế thay đổi chủ này qua chủ khác nhiều lần. Năm 1517 đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ Ottoman nắm quyền thống trị Trung Đông trong 4 thế kỷ.

Năm 1917, thời thế chiến I, Anh đánh bại đế quốc Ottoman và chiếm được Đất Thánh, lúc đó gọi là Palestine. Cuối cùng năm 1948 sau khi Anh Quốc vì áp lực phải nhường quyền, LHQ đã chia vùng đất này thành hai: Ả Rập và Do Thái.

Khi Anh quốc rút lui, thì tân quốc gia Israel được khai sinh. Ít giờ sau, quân đội của năm quốc gia Ả Rập ở chung quanh tấn công Israel, với quyết tâm tiêu diệt luôn. Nhưng sau nhiều tháng chiến đấu, Israel đã thắng. Tuy nhiên, họ còn phải tiếp tục cuộc chiến tự vệ qua những năm 1956, 1967 và 1973 và vì nhiều sung khắc bất đồng lớn khác nữa.

Trong trận chiến 6 ngày năm 1967 Israel đã kiểm soát được Thị Trấn Cổ -tức phía Đông Jerusalem gồm cả Đồi Đền Thờ. Tuy nhiên để bớt áp lực và tránh đụng độ lớn, Israel đã để Hồi Giáo kiểm soát tôn giáo ở Đồi Đền Thờ.

Ngày nay, Israel là nước nhỏ phải chống trả với một láng giềng thù nghịch lớn có 57 quốc gia Hồi Giáo, và cả 22 nước Ả Rập nên Israel thường coi mình như David chống cự với anh chàng khổng lồ Goliath.

Jerusalem hiện được coi là Đất Thánh của ba tôn giáo lớn là Kito giáo, Do Thái giáo và Hồi giáo. Thiên Chúa đã chọn Jerusalem là "*Thị Trấn Thánh*", nhưng nhục nhã thay xuyên suốt dòng lịch sử của nó, thị trấn này lại giống và còn tệ hơn cả "**Sodom và Ai Cập**" (Revelation 11:2, 8).

Jerusalem có nghĩa là "*đất hòa bình*". Lúc đầu, để cho vắn gọn người ta đọc là *Salem* nghĩa là "*hòa bình*" (Genesis 14:18; Psalm 76:2; Hebrews 7:1-2). Tuy nhiên thị trấn cũng không sống đúng với cái danh xưng đó. Suốt chiều dài lịch sử của nó, Jerusalem đã bị phá hủy 2 lần, bị tấn công 52 lần, bị bao vây 23 lần, bị chiếm đóng 44 lần.

Trong tương lai, **sau khi Chúa Giesu, vị Hoàng Tử của Hòa Bình trở lại thế gian, Jerusalem sẽ thành thủ đô của toàn thể thế giới (Isaiah 2:1-3). Nó sẽ thực sự là thị trấn**

**thánh và hòa bình!** Rồi sau một thiên niên kỷ, nó sẽ được thay thế bằng một thị trấn lớn hơn. Một Tân Jerusalem (Revelation 21:2).

## NHỮNG ĐIỀU KINH THÁNH NÓI VỀ TRUNG ĐÔNG

Đối chiếu lịch sử Kinh Thánh với tin tức thế giới hiện nay ta thấy những lời tiên tri về thời cánh chung quả đã ám chỉ Trung Đông. Những xung đột hiện nay và có thể mai ngày ở nơi này cũng sẽ ảnh hưởng và ngày càng tăng lên ở những phần đất khác trên thế giới. Chúng ta cần đặc biệt để ý và tìm hiểu về Trung Đông tùy theo bối cảnh của Kinh Thánh.

### Jerusalem là trọng tâm của những xung đột vào thời cánh chung?

“Hãy nghe đây! Ta sẽ làm Jerusalem thành chén đắng nồng choáng váng cho những nước chung quanh khi chúng vây hãm Judah và Jerusalem. Ngày ấy Ta sẽ biến Jerusalem thành quả tạ cho muôn dân nước. Bất cứ ai nhắc nó lên sẽ bị rách da nát thịt, dù mọi quốc gia trên mặt đất tụ nhau lại đánh nó...” (Zechariah 12:2-3).

Jerusalem đã được loan báo trước sẽ trở thành trung tâm của bất đồng, tranh cãi và xung đột vào thời tận cùng. “*Chén đắng say nồng*” và “*tá đắng nặng cho muôn dân.*”

### Israel sẽ nằm ngay giữa những trận chiến vào ngày cánh chung?

“Vào thời tận cùng, vua Phương Nam sẽ tấn công vua Phương Bắc. Và vua Phương Bắc sẽ chống trả lại vua Phương Nam như vũ bão với chiến xa, kỵ binh và tàu chiến. Y sẽ tiến quân tràn ngập vào các nước như thóc lũ. Y cũng sẽ đi vào Đất Thánh huy hoàng, nhiều quốc gia bị ngã gục. Nhưng dân này sẽ chạy thoát khỏi tay hắn như dân Edom, Moab và những phần tử ưu tú của dân Ammon (đất Iran ngày nay).

“Y sẽ ra tay hãm hại các nước, cả Ai Cập cũng không thoát khỏi. Y sẽ chiếm đoạt các kho vàng và mọi thứ quý giá của Ai Cập. Cả dân Liban và Ethiopi cũng đi theo hắn. Nhưng tin tức từ Đông và Bắc sẽ làm hắn rối loạn hoang sợ. Hắn bỏ đi và giận dữ tàn phá hủy diệt tất cả mọi sự mọi sinh mạng.

“Y sẽ dựng lều tại bản doanh trong một vùng nằm giữa biển và núi thánh huy hoàng. Nhưng ngày tận số của y đã đến mà chẳng một ai cứu giúp” (Daniel 11:40-45).

### Điểm quẹo của lịch sử: 1948 và 1967.

Tại sao những năm 1948 và 1967 lại là điểm quẹo của lịch sử?

“Tin Mừng về Vương Quốc sẽ được loan báo khắp thế giới, để làm chứng cho tất cả mọi dân tộc, là ngày tận cùng sẽ đến. Do đó khi anh em thấy người ta đặt “*trong nơi thánh Đồi Ghê Tôm Khốc Hại*” mà ngôn sứ Daniel đã nói đến –người đọc hãy lo mà hiểu! thì bấy giờ ai ở miền Judea, hãy trốn lên núi....(Mathiew 24: 14-16).

Đoạn này ám chỉ “nơi thánh” là nơi để thờ phượng Thiên Chúa. Chúa Giesu “nhắc lời tiên tri Daniel đã nói” (Daniel 12:11), vì chúng ta đã biết lời tiên tri đó ám chỉ “thời tận cùng” (c. 9).

Trong câu Daniel 12:11, chúng ta thấy việc đặt “đồ ghê tởm khốc hại” trùng vào thời điểm mà “của hy lễ hàng ngày bị lấy đi.” Do đó “nơi thánh” phải là đền thờ của người Do Thái hoặc bàn thờ nơi dâng lễ vật hy sinh. Đối với Do Thái Giáo, chỉ có một thị trấn duy nhất trên thế giới đủ tiêu chuẩn là đền thờ / bàn thờ là Jerusalem. Người Do Thái đã không kiểm soát được Đất Thánh cho đến năm 1948, và Đền Đền Thờ ở Jerusalem cho đến Trận Chiến 6 Ngày năm 1967.

Nhiều lời tiên tri có hai ý, một ý đã ứng nghiệm trước đây, một ý sẽ ứng nghiệm sau này, sẽ là kết thúc và hoàn chỉnh. Thực ra lời tiên tri của Daniel đã có hai ứng nghiệm trước rồi. Một vào năm 168 hoặc 167 trước cn khi Antiochus Epiphanes làm ô uest đền thánh và bãi bỏ hy lễ của người Do Thái, ám chỉ ở câu Daniel 11:31. Một nữa vào năm 70 sau cn khi người La Mã phá hủy đền thờ và bãi bỏ chức tư tế của người Do Thái cùng cách tế lễ (Luke 19:43-44).

Để hiểu biến cố tương lai của Daniel 12:11, ta cần phải hiểu những việc ở quá khứ, vì Thiên Chúa thường lèo lái lịch sử cho nó tự diễn biến trở lại.

### **Bài học về câu chuyện thánh Luca và lời tiên tri Chúa Giesu nói về sự sụp đổ của thành Jerusalem.**

Câu chuyện Luca kể đi song hành với lời tiên tri của Chúa Giesu nói về sự sụp đổ của thị trấn Jerusalem cũng cho ta một bài học.

“Khi anh em thấy thành Jerusalem bị quân lính bao vây thì anh em phải hiểu rằng đã

gần đến ngày khốc hại của thành. Bấy giờ ai ở miền Judea hãy trốn lên núi; ai ở trong thành, hãy bỏ đi nơi khác; ai ở vùng quê chớ có vào thành. Vì đó là những ngày báo oán, ngày mà tất cả những gì đã chép trong Kinh Thánh sẽ được ứng nghiệm.

“Nhưng khôn thay những người mang thai và những người đang cho con bú trong những ngày đó! Vì sẽ có cơn khốn khó cùng cực trên đất này, và cơn thịnh nộ giáng xuống dân này. Họ sẽ ngã gục dưới lưỡi gươm, sẽ bị dày đi khắp mọi quốc gia. Jerusalem sẽ bị dân ngoại giày xéo cho đến khi hết thời của họ” (Luke 21:20-24).

Jerusalem bị “khốc hại” sau khi bị “quân lính bao vây”. Khốc hại tinh thần và thể xác khi tự do tôn giáo bị cưỡng đoạt. Khốc hại của thành khi Jerusalem bị giày xéo bởi dân ngoại.” Jerusalem sẽ trở thành hoang tàn, không còn dân vì nhiều người “*đã bị giết (ngã gục dưới lưỡi gươm) và bị bắt đi làm nô lệ ở khắp mọi quốc gia.*”

### **Liên minh Ả Rập và nhiều nước khác cố tình tiêu diệt Israel và Hoa Kỳ**

Kinh Thánh cũng nói về liên minh các nước Ả Rập và nhiều nước khác nhất định hủy diệt Israel và Hoa Kỳ là đồng minh và nước yểm trợ chính cho Israel.

“Lạy Thiên Chúa! Xin đừng làm thịnh, xin đừng nín lặng ngồi yên. Kía kẻ thù Chúa ồn ào náo động, những kẻ ghét Người đang ngóc đầu lên. Chúng lập kế chống lại dân Người, bày mưu chống những những kẻ Người bảo trợ. Chúng nói: Nào ta hãy giết bọn chúng đi, để chúng không còn là một dân tộc nữa, và chẳng còn ai nhắc đến tên tuổi Israel.

“Chúng đồng lòng bày mưu lập kế, liên minh chống lại Người: Nào là dân Edom và Ishmael; nào là Moab và Hagrit; Gebal, Ammon và Amalek; Phiistia cùng với dân ở Tyre; Assyria cũng liên kết với chúng và tiếp tay với dòng họ Lot” (Psalm 83:1-8)

## **Trận chiến “Armageddon” sẽ xảy ra ở Đất Thánh**

Trận chiến lớn gọi là Armageddon phải chăng sẽ xảy ra ở đất Thánh?

“Thực vậy, chúng quả là những thần khí của ma quỷ, chúng làm những dấu lạ và đi đến với vua chúa trên khắp cả thế giới, nhằm tập hợp nhau lại để giao chiến trong ngày lớn lao của Thiên Chúa Toàn Năng. *‘Đây, Ta đến như kẻ trộm. Phúc thay kẻ canh thức và giữ áo mình kéo phải trần truồng và người ta thấy mình lỏa lồ mà xấu hổ’.* Chúng qui tụ lại một nơi mà tiếng Hebrew/Do Thái gọi là Armageddon” (Revelation 16:14-16).

Trận chiến sau cùng hiện nay gọi là “*trận chiến trong ngày lớn lao của Thiên Chúa Toàn Năng*”. Nhưng trước trận chiến này, các thần khí ma quỷ sẽ “tụ họp quân binh lại tại một nơi mà tiếng Do Thái/ Hebrew gọi là Armageddon” – ám chỉ Megiddo về hướng Tây Bắc của Jerusalem thuộc miền Bắc của Israel (c.16).

Trận chiến hiện thời này sẽ xảy ra tại “Thung Lũng Jehoshaphat”, có nghĩa “Quan Tòa Thiên Chúa” (Joel 3:2, 12). Nghĩa là cuối cùng trận chiến sẽ xảy ra ở Jerusalem. Tại đó, Thiên Chúa đã phán: “Ta sẽ tập hợp mọi quốc gia về đây để giao chiến chống lại Jerusalem”, thành bị thất thủ, nhà cửa bị cướp phá, phụ nữ bị hãm hiếp, một nửa dân sẽ bị đưa đi lưu đày, số còn lại sẽ không bị đuổi khỏi thành. Lúc đó Thiên Chúa sẽ tiến ra và chiến đấu chống lại các dân tộc ấy như ngày Người chiến đấu trong thời giao tranh” (Zechariah 14:1-3). Lúc đó quân đội tính đánh nhau lại quay ra đánh “Con Chiên”, nhưng “Con Chiên đã toàn thắng, vì Người là Chúa các chúa, Vua các vua” (Revelation 17:14).

## **CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ?**

Để hiểu rõ và đầy đủ về những gì đang và sẽ xảy ra ở Trung Đông, chúng ta nên nghiên cứu những lời tiên tri ghi trong Kinh Thánh của các ngôn sứ và của chính Chúa Giesu nói về Trung Đông. Rồi cùng cầu nguyện cho Hòa Bình ở Jerusalem” (Psalm 122:6). Ngoài ra cầu xin Chúa Giesu trở lại sớm để ban hòa bình, không chỉ cho Jerusalem mà cho toàn thế giới. Ngày đó sẽ “*không còn quốc gia nào muốn học hỏi chiến tranh nữa*” (Isaiah 2:4).

Fleming Island, Florida

Sept 10, 2018

NTC

## **VỀ MỤC LỤC**

**SỰ THIẾU TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN, NGUYÊN NHÂN CỦA MỌI KHỦNG HOẢNG**

**TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN & CÁC MỐI HIỆP THÔNG TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỰ VỤ LINH MỤC HÔM NAY**

## Linh Mục Trẻ Giáo Phận Thái Bình

Thường Huấn ngày 20-24/8/2018

### Phần Thứ Nhất

## ĐÒI HỎI CẤP THIẾT CỦA SỰ TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN TOÀN DIỆN TRONG ĐỜI SỐNG VÀ SỰ VỤ LINH MỤC

### Một

## SỰ THIẾU TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN, NGUYÊN NHÂN CỦA MỌI KHỦNG HOẢNG

### I. Sự Thiếu Nhân Bản và các Nguyên nhân

**a. Những lời than phiền:** Có nhận định rằng nhiều linh mục trẻ khi mới chịu chức ra làm mục vụ rất nhiệt thành năng nổ, nhưng được quãng mười năm thì lại thụ động và lười biếng làm mục vụ, không thực thi kế hoạch chung của giáo phận về dưỡng giáo cũng như truyền giáo, nói chung là mất lửa của buổi ban đầu. Những lời than phiền bao gồm: Về Lòng Đạo Đức, đời sống cầu nguyện và nội tâm thiêng liêng khô khan, thiếu sót, cầu thả, chênh mảng các việc bổn phận đạo đức hàng ngày, các nhiệm vụ chính của linh mục như dâng Thánh lễ - giải tội - mục vụ kẻ liệt... Khi còn là đại chủng sinh thì nôn nao được làm linh mục, mà khi đã là linh mục rồi thì dần dần lại lười biếng những việc của thừa tác vụ linh mục!

Về Nhân Bản thì thiếu sót nhiều trong nhân cách, cư xử thiếu kính trọng, thiếu lịch sự, thiếu văn hoá đối với giáo dân, lời nói, thái độ trịch thượng, kiêu căng, coi thường giáo dân... Có tính bao biện và cầu toàn, rồi ôm đồm làm mọi thứ, không cho ai nhúng tay vào sự hỏng việc, hoặc tén nhiệm ai thì giao cho người đó mọi việc, và khi không thích nữa thì tìm cách loại bỏ.

Về Bài Giảng thì thiếu chiều sâu, quá lý thuyết, xa rời thực tế, khô khan, quá mô phạm, thiếu chuẩn bị, lời nói không đi đôi với cuộc sống, như ông G. Banner viết cho cha xứ: *“Tôi muốn thấy một bài giảng hơn là nghe một bài giảng... tôi muốn học tập đương lúc xem cha thực hành, vì tôi có thể hiểu sai lời giảng của cha, nhưng tôi không bao giờ hiểu sai cách làm việc và cách cư xử của cha”*<sup>1</sup>.

**b. Các nguyên nhân:** Lý do một phần vì trong một thời gian dài không có Tiểu Chủng Viện, thiếu sự *giáo dục toàn vẹn* của Giáo Hội, thiếu thời gian tập tành các đức tính tốt để làm người, lại bị thấm nhiễm tinh thần thế tục của một nền đào tạo thù nghịch Thiên Chúa, không thể làm người Kitô hữu tốt, hướng chỉ là làm linh mục đích thực là linh mục.

Cuộc Hội thảo *“Giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên ở nước ta”* do Hội Khoa học Tâm lý Giáo dục Việt Nam tổ chức<sup>2</sup> kết luận: Càng lên cao, người trẻ càng “hư”, như tỷ lệ quay cóp, tỷ lệ nói dối, tỷ lệ thiếu niên phạm pháp, nạn ma túy học đường, phong cách sống đạo đức ngày càng có vấn đề: *51,4% sinh viên cho rằng sống thử trước hôn nhân là hiện tượng phổ biến và được coi là bình thường.*

Tình trạng đen tối đó là do nhà trường nặng về dạy chữ mà nhẹ về dạy người, chỉ lo truyền giảng kiến thức mà không đào tạo nhân bản, không chú trọng uốn nắn chỉnh sửa những sai trái của học trò, và đáng buồn hơn là nhiều thầy cô đã không sống gương mẫu; gia đình lại buông lỏng việc quản lý giáo dục con cái, để trẻ ngày càng tách khỏi thế giới thực và bị cuốn

<sup>1</sup> Xin đọc Bài Giảng Lễ Đêm Người Ta lại Gắn Chúa và Giáo Hội Hay Đầy Họ Ra Xa? Được gợi ý từ Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng từ số 135-159 của ĐTC Phanxicô và Chí Nam về Giảng Lễ của Bộ Phụng Tự trong phần Phụ Lục.

<sup>2</sup> Được tổ chức năm 2007 tại Đồng Nai - Trích Tin Việt Nam ngày 7/8/2008.

hút vào thế giới ảo của internet bởi những trò chơi bạo lực, phim ảnh nóng hấp dẫn trên mạng xã hội; việc giáo dục đạo đức trong nhà trường nặng về lý thuyết, nhẹ về kỹ năng sống, không tạo được dấu ấn và điều kiện thuận lợi để hình thành nhân cách cho học sinh sinh viên; tác động của nền kinh tế thị trường và sự hấp dẫn của đời sống đô thị du nhập từ Âu Mỹ cũng làm cho các giá trị văn hóa đạo đức truyền thống của Việt Nam bị xâm hại và mai một, nhiều yếu tố xấu tác động trực tiếp đến nhân cách đạo đức của giới trẻ.

Người trẻ càng lớn càng hư vì nhiều năm phải thụ hưởng một nền giáo dục nhồi nhét, áp đặt, giáo điều ý thức hệ, khô cứng, không tôn trọng thật sự, gian dối, giấu diếm, quá coi trọng việc tìm kiếm thụ hưởng lợi nhuận vật chất và nhục dục, vốn là hệ quả của một xã hội thiếu vắng Thiên Chúa: cái gì không bắt được quả tang kể là vô tội, dù là dân sự hay hình sự, tỏ lộ nơi những vụ án định sẵn oan sai do bức cung, dựa dẫm quyền thế đảng tịch<sup>3</sup> và đút lót tiền bạc. Những tiêu cực và gương xấu của những người có trách nhiệm trong xã hội càng làm băng hoại người trẻ, như xuống cấp đạo đức, tệ nạn sử dụng bằng giả tràn lan, bất công và tham nhũng trở thành quốc nạn... Điều đáng quan ngại là hệ quả này cũng len lỏi vào cả trong đời sống tôn giáo ở mọi cấp.

Sống trong một bối cảnh xã hội buông thả luân lý và hưởng thụ khoái lạc nhục dục như thế, các thanh thiếu niên Công giáo, kể cả các dự tu nam nữ trong thời gian tìm hiểu ơn gọi đi học đi làm ở ngoài xã hội cũng không thể không chịu ảnh hưởng. Huân Thị “*Những chỉ dẫn về việc huấn luyện...*” của Bộ Tu sĩ nhấn mạnh: “*Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít thanh niên đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên, đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại*”<sup>4</sup>. Do đó, chúng ta không thể không quan tâm đến những gặp gỡ trái ngang về tình cảm và tình dục của các ứng sinh trước hay khi đã vào Chủng viện/Dòng Tu, và cả trong suốt cuộc sống thi hành sứ vụ mục vụ nữa.

Ngay từ những ngày đầu của sứ vụ, các linh mục/tu sĩ trẻ có thể gặp căng thẳng với môi trường mục vụ và xã hội mới, chưa quen chấp nhận và thích nghi cách siêu nhiên cái bất định của đời sống và sứ vụ: được sai đến nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa và làm việc mình không thích; những căng thẳng và thất bại, cộng thêm những yếu đuối, giới hạn và vấn đề không được giải quyết thỏa đáng trong thời gian đào tạo, nín thở qua cầu, thiếu sự chân thật về phía ứng sinh và thiếu sự đồng hành sâu sát chuyên nghiệp về phía các nhà đào tạo. Bây giờ được gia trọng bởi sự thiếu tình huynh đệ, thiếu sự nâng đỡ của Bề Trên và anh em đồng nghiệp, sống cô lập trong tiểu vương quốc của mình, lơ là trong đời sống cầu nguyện, hăm mình khổ chế, bỏ bê đời sống thiêng liêng hay ngay cả thiếu đức tin, trong khi chính đức tin đem lại sức mạnh và niềm hy vọng nơi Chúa, đặc biệt khi phải đối mặt với những thách đố, những lúc đen tối, khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

Nhiều linh mục trẻ tự phụ về tài năng của mình, lấy mình làm đủ về mặt kiến thức, không cần bàn hỏi ý kiến của ai về kinh nghiệm mục vụ cũng như sự từng trải trường đời, kể cả Bề trên và các linh mục đàn anh, coi thường giáo dân không có được trình độ học vấn và được đào tạo như mình; làm việc độc tài độc đoán, bao biện kể cả những lầm lỗi thiếu sót của phận người yếu đuối của mình; có lẽ cũng do não trạng quá tôn trọng giáo sĩ nơi giáo dân Việt Nam... ĐTC Phanxicô cảnh báo: “*Có một nguy cơ mà nhiều khi chúng ta không nhận thấy, đó là tạo nên một hình ảnh linh mục biết mọi sự, không cần đến những người khác. Sự tự mãn như thế gây hại nhiều cho đời sống linh mục*”<sup>5</sup>, nên “*mỗi linh mục phải liên lạc với các linh mục khác, để ngăn cản không cho cơn sâu của bệnh tự tham chiếu làm cản trở tình hiệp thông linh mục*”<sup>6</sup>.

Đúng là mặt bằng tri thức phổ thông thời đại như tin học, công nghệ, chuyên môn kỹ thuật thì thế hệ linh mục trẻ bây giờ giỏi hơn các thế hệ linh mục đàn anh, nhưng nền tảng nhân bản và đạo

3 Vụ xử án nhẹ Nguyễn Khắc Thủy lạm dụng tình dục nhiều trẻ em nhờ đe dọa đốt thẻ đảng!

4 Bộ Tu Sĩ, Huân thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89.

5 ĐTC nói với các linh mục, chủng sinh, tu sĩ tại Genova ngày 27/5/2017

6 ĐTC nói với khóa họp toàn thể của Bộ giáo sĩ -

đức thì lại khác. Lý do tồn tại của sự kiện này một phần vì trong một thời gian dài không có Tiểu Chủng Viện, họ thiếu sự *giáo dục con người toàn vẹn* của Giáo Hội, lại bị thấm nhiễm tinh thần thế tục thù nghịch đức tin tôn giáo của một nền đào tạo vô thần chối bỏ Thiên Chúa; phần khác là do thủ tục chọn lựa ứng sinh không thích đáng và việc đào tạo không đầy đủ như ĐTC Biển Đức XVI nhận định: “do các thủ tục thiếu sót trong việc ấn định ra tư cách xứng đáng của các ứng viên chức linh mục và cuộc sống tu trì; thiếu sót trong việc đào tạo nhân bản, luân lý, tri thức và thiêng liêng trong các Chủng viện và Tập viện”<sup>7</sup>.

Quả vậy, việc đào tạo nhân bản và đạo đức trong giai đoạn Tiểu Chủng Viện được tiệm tiến và thấm thấu theo dòng thời gian tu tập và tuổi tác để được hình thành và đâm rễ bền chặt, đúng như định nghĩa của nhân đức là những việc đạo đức tốt phải được làm đi làm lại nhiều lần mới thành được thói quen tốt tạo nên nhân đức. Trái lại, ứng sinh linh mục ngày nay được lấy từ các sinh viên sau đại học bị thiếu căn bản đào tạo nhân bản và đạo đức của nếp sống cộng đồng của tiểu chủng viện. Thời gian đào tạo Đại Chủng Viện, tuy được nhấn mạnh bốn chiều kích nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ, nhưng không đủ dài để cho nhân đức đâm rễ sâu và được củng cố. Ý chí và nghị lực cũng không đủ thời gian rèn luyện.

Một số nguyên nhân khác:

**Thực tế không đáp ứng được mong đợi:** Các động lực và ý hướng ơn gọi không được sàng lọc và đi tới cái chính yếu là đáp lại sự chọn gọi và sai đi của chính Chúa, trung kiên phụng sự Chúa và phục vụ các linh hồn, dù hoàn cảnh có thế nào đi nữa. *Ý hướng cam kết* đủ khả năng đáp lại tiếng Chúa gọi, trong khi *ý hướng phận vụ* bị giằng co giữa việc tìm kiếm toàn chính mình và việc dâng hiến bản thân. Người có *ý hướng địa vị* tìm thăng tiến bản thân hay hoài bão của cha mẹ họ hàng coi đời tu như một thăng tiến xã hội và *ý hướng trốn thoát* nhằm tìm kiếm sự che chở từ cuộc sống tu trì khỏi những phiền toái của đời sống hôn nhân gia đình thường không có ơn gọi đích thực và sẽ dễ dàng từ bỏ hoặc phản bội sứ vụ căn bản của mình, một khi thực tế cuộc sống không đáp ứng được những mong đợi của mình.

**Thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện:** Sau nhiều năm chuẩn bị để ra làm việc, với bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ, người mới ra làm mục vụ tự tin ở tài năng và các phương tiện nhân loại, quên đi sức Chúa và các phương tiện siêu nhiên, nói chung là vì hướng ngoại mà thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện. Do đó khi ập tới những khó khăn thử thách và thất bại trong mục vụ, những mệt mỏi, vất vả nhọc nhằn và hụt hẫng trong cuộc sống, những hiểu lầm và buồn phiền trong các mối tương quan với bề trên và anh em linh mục, những khó khăn và thiếu cộng tác về phía giáo dân do cuộc sống mưu sinh của họ, những trở ngại từ phía xã hội v.v... dẫn tới những buông lỏng hay tìm bù trừ và dính bén tình cảm phái tính, mà không tìm sự trợ giúp thiêng liêng (việc linh hướng, xưng tội). Càng thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện kết hiệp mật thiết với Chúa thì càng chán nản làm biếng mục vụ và thu mình vào cuộc sống tiện nghi hưởng thụ của các phương tiện kỹ thuật số.

**Hệ Quả của việc Dính Bén Tình Cảm:** Thánh Phaolô nói: “Đàn ông không có vợ thì chuyên lo việc Chúa: họ tìm cách làm đẹp lòng Người. Còn người có vợ thì lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng vợ, thế là họ bị chia đôi... Tôi nói thế để anh em được gắn bó cùng Chúa mà không bị giằng co”<sup>8</sup>. Chúng ta có thể thấy tình trạng giằng co đó nơi những người có dính bén tình cảm từ trước khi vào Chủng viện mà không dứt khoát dứt đuôi nòng nọc, hay chân trong chân ngoài khi đã vào Chủng viện, và kể cả những tình cảm kết nối trong suốt thời gian thi hành sứ vụ. ĐTC Phanxicô chia sẻ sự khó tập trung: “Khi còn là chủng sinh, tôi bị tiếng sét ái tình với một cô gái gặp tại tiệc cưới của ông chú. Tôi choáng váng trước vẻ đẹp, sự thông minh của cô, và đã sưng sờ một hồi. Khi trở về Chủng viện, tôi không thể cầu nguyện suốt một tuần, dù cố gắng hết sức nhưng cô gái vẫn hiện lên trong trí”<sup>9</sup>. Đó là chưa nói đến những dằn vặt lương

7 Thư ĐTC Biển Đức XVI gửi Người Công giáo Ái Nhĩ Lan, Vatican ngày 20/3/2010.

8 1 Cr 7, 32-35.

9 Một số Giám Mục và nhiều Dòng nữ không cho đi tham dự tiệc cưới, để tránh những bất cập và thái quá nơi các phù dâu phù rể với chút men rượu tiếp sức.



tâm, lo sợ, che giấu, những toan tính về cuộc sống, tiền bạc, nơi ăn chốn ở và trách nhiệm tương lai<sup>10</sup>, v.v... thì lòng dạ đâu nữa mà lo mục vụ!

## **II. Các Con Khủng Hoảng**

### **1. Khủng hoảng ĐỨC TIN**

Do tác hại của các trào lưu tư tưởng thế tục, những ngôn hành bất nhất của người thực hành tôn giáo đã gây nên khủng hoảng đức tin. Đau khổ bất công ngoài xã hội và cả trong Giáo Hội có thể kéo con người đến gần Thiên Chúa, vì không còn có thể tin tưởng cậy trông bám víu vào ai khác ngoài Chúa, nhưng cũng có thể đẩy con người xa Giáo Hội và xa cả Chúa, vì không lý giải được tại sao Chúa tốt lành và toàn năng lại để xảy ra những bất công và đau khổ như vậy? Cuộc sống quá hướng ngoại, không nhận ra sự hiện diện đồng hành của Chúa Kitô cũng làm lạc lối đức tin. *“Chúng ta hãy cầu nguyện cho những anh chị em đang lạc lối đức tin, để nhờ việc chúng ta cầu nguyện và làm chứng cho Tin Mừng, họ có thể tái khám phá vẻ đẹp của đời sống người Kitô”*<sup>11</sup>.

### **2. Khủng hoảng QUYỀN BÍNH**

Khủng hoảng đức tin đưa tới khủng hoảng quyền bính. Quyền bính của chính Chúa Giêsu đã bị đặt thành vấn đề: *“Do quyền bính nào mà ông làm những việc ấy? Ai cho ông quyền đó?”*<sup>12</sup>. Rồi quyền bính của các Tông đồ và các Giám Mục kế vị hôm nay vẫn tiếp tục bị thách đố, khiến Giáo Hội phải kiểm điểm và canh tân chính mình, như những nỗ lực ĐTC Phanxicô đang tiến hành. Nhưng việc kiểm điểm đó sẽ không thành công, nếu chỉ dựa vào các chuẩn mực loài người.

Quyền bính của Giáo Hội phải lớn lên, mạnh mẽ và hiệp nhất với Đức Giáo Hoàng, đáng kể vị thánh Phêrô mà chính Chúa Kitô bảo đảm sự bền vững. Quyền bính của Giáo Hội Địa phương có tâm điểm là Giám Mục Bản Quyền. Tất cả quyền bính trong giáo phận đều qui về Giám Mục và phát xuất từ Giám Mục, đến nỗi *“linh mục không thể làm gì mà không có Giám Mục”*, tin tưởng rằng *“Giám mục không làm gì ngoài Ý Thiên Chúa”*<sup>13</sup>. Và chúng ta vâng lời các ngài vì biết rằng các ngài có trách nhiệm, có ơn đoàn sủng và ơn phân định của Chúa Thánh Thần mà chúng ta không có.

### **3. Khủng Hoảng Về Vâng Lời**

Lời hứa vâng lời khi chịu chức linh mục là sự cam kết công khai long trọng kéo dài suốt đời với Chúa và với Giáo Hội. Xin Vâng trong mọi sự Chúa và Giáo Hội đòi hỏi, mà chẳng biết trước được cái gì các ngài sẽ yêu cầu. Linh mục không tự quyết định lấy sứ vụ và nhiệm sở của mình, song được sai đi: Có khi kinh ngạc, có khi hân hoan, có khi lo buồn..., nhưng với tinh thần đức tin siêu nhiên, chúng ta vâng lời, dù có thể được sai tới nơi mình không muốn, ở với người mình không ưa, và làm việc mình không thích. Vì thế ĐTC Biển Đức XVI dạy: *Không ai có khả năng chặn dắt đoàn chiên của Chúa, nếu không sống sâu xa và đích thực sự vâng lời Chúa Kitô và Giáo Hội: Sự ngoan ngoãn của Dân Chúa đối với linh mục tùy thuộc sự ngoan ngoãn của linh mục đối với Chúa Kitô và Giáo Hội.*

Sự vâng lời còn đi xa hơn và ở tại *sentire cum Ecclesia*. Cảm thông với Giáo Hội là tin tưởng và trung thành với giáo huấn, phụng vụ và sứ vụ của Giáo Hội, là để truyền thống và quan niệm hiện hành của Giáo Hội thấm sâu và chi phối cuộc sống của chúng ta. Vâng lời đòi hỏi sự sẵn lòng để ra một bên mọi sự vì tình yêu Chúa Kitô và Giáo Hội. Vâng lời như thế dẫn đến một cuộc sống được Chúa Kitô tác động sâu xa mà thánh Phaolô diễn tả: *“Không còn phải là tôi sống nữa, mà là Chúa Kitô sống trong tôi”*<sup>14</sup>.

Trong sự cảm thông với Giáo Hội đó, chúng ta được mời gọi thật lòng nói lên điều chúng ta

---

10 Nỗi trần trở của một đại chủng sinh lỡ có con mà chưa thể xuất tu và lãnh trách nhiệm.

11 [http://vi.radiovaticana.va/news/2017/07/y\\_cau\\_nguyen\\_cua\\_duc\\_thanh\\_cha\\_-\\_thang\\_bay\\_2017\\_tai\\_kham\\_phu\\_niem\\_vui\\_doi\\_song\\_kit/1322992](http://vi.radiovaticana.va/news/2017/07/y_cau_nguyen_cua_duc_thanh_cha_-_thang_bay_2017_tai_kham_phu_niem_vui_doi_song_kit/1322992)

12 Mt 21,23.

13 x. Thư thánh Inhaxiô Antiokia gửi thánh Polycap, Bài đọc 2 Kinh Sách thứ sáu XVII TN.

14 Gl 2,20.

nhận thấy, những ý kiến và thỉnh nguyện tốt nhất đã được cầu nguyện, suy nghĩ chín chắn và luôn sẵn sàng vâng lời, dù có trái ý chúng ta, biết rằng Bề Trên có ơn đoàn sủng, ơn phân định đặc biệt của Chúa Thánh Thần, mà chúng ta không có. Đức vâng lời là một sự phạm cho sự qui phục Thánh ý Chúa: Bề Trên là người có kinh nghiệm tìm ý Chúa cho mình, cho những quyết định của mình trên tập thể và mỗi thành viên; và cùng bề dưới tìm Ý Chúa nữa<sup>15</sup>.

#### **4. Khủng hoảng TÌNH HUYNH ĐỆ**

**a. Tương quan Cha Sở/Cha Phó:** Cha phó thường vâng phục cha xứ, nhưng có những cha phó cá tính mạnh hay làm theo ý riêng, muốn tỏ uy quyền với giáo dân, âm thầm hay công khai chê bai, khích bác cha xứ. Cha xứ dầm tính và hiền lành thì bỏ qua, nhưng cha xứ quá nguyên tắc và sính quyền bính thì sẽ có bất đồng căng thẳng. Ngược lại cũng có cha xứ sống rất sính quyền bính với cha phó, bắt cha phó làm việc gì cũng phải xin phép, thậm chí có khi làm mất thể diện cha phó. Nếu cha phó cá tính nóng nảy cộc cằn thì đổ mặt tía tai cự lại, gây gương xấu; hoặc gặp cha phó hiền lành thì nhẫn nhịn, nín thính, nhưng để bụng tiêu cực, và hậu quả là nhà xứ trở nên lặng lẽ, không tiếng cười, không trò chuyện, kể cả bữa ăn, thậm chí ăn riêng hai người hai bếp<sup>16</sup>. Đáng buồn là ở một giáo phận kia, tương quan cha sở/cha phó tồi tệ đến nỗi có hai cha phó tự tử!

**b. Tương quan cha xứ cũ/cha xứ mới:** Cha xứ mới thường năng nổ làm rất nhiều việc để tạo uy tín, thu phục lòng dân, vệ và chỉnh trang nhà thờ, cung thánh, xây dựng tượng đài, sửa sang nghĩa địa, thay đổi giờ giấc, kinh kệ, thậm chí có cha đã ngấm ngấm chạy tiền và vật liệu cả trước khi về nhận xứ. Khách quan mà nhìn thì nhà thờ, tháp chuông, nhà xứ chưa cần thiết phải xây dựng lại, cung thánh như trước cũng được rồi, kinh kệ có gì sai quấy đâu mà phải thay đổi gấp gáp đến vậy. Thế mà cha xứ mới vẫn cứ thay đổi, mà lắm khi cái thay đổi còn tệ hơn trước về phụng vụ, về nghệ thuật thánh và bầu khí cầu nguyện, giá trị văn hóa, lịch sử, chỉ nhằm thị hiếu đua đòi của dân hay để khẳng định tài năng của chính mình!

Còn cha xứ cũ thì sao? Khi nghe biết những công trình xưa kia của mình bị cha mới đập phá, thay đổi, tự nhiên cũng cảm thấy xót xa, tự ái bị thương tổn, có cái gì đó ám ức trong lòng. Vài người ở xứ cũ có cảm tình với cha xứ cũ thì hay đưa chuyện, nhất là khi cha mới có gì không bằng lòng mà chỉ trích, chê bai cha xứ cũ chuyện nọ chuyện kia, thì cha xứ cũ phụng họa từ xa, khiến cha xứ mới đôi khi rất khó làm việc, vì gặp mâu thuẫn chống đối hay bất hợp tác của người ủng hộ cha cũ. Bác ái huynh đệ không thắng được lòng ghen tức: Cha xứ cũ, cha xứ mới mỗi lần gặp nhau vẫn có cái gì đó ngượng ngập, không tự nhiên thoải mái, bằng mặt mà không bằng lòng hoặc xa tránh nhau. Ấu cũng tại cái khát vọng muốn vượt trội, muốn hơn người đang nổi lên ở cả hai phía. Chớ gì người cũ nên buông bỏ, ra đi rồi thì thôi, và người mới cũng tế nhị từ từ mà làm, chẳng nên vệ và chê bai đập phá làm gì, tuy quả đúng là mình có quyền “tân quan tân chế”! Nếu có sự trao đổi thống nhất và giúp nhau giữa cha cũ/cha mới thì tốt đẹp hơn biết bao!

ĐTC Phanxicô nhận xét: *“Đã biết bao nhiêu lần cha thấy các cộng đoàn, các chủng viện, các dòng tu hay giáo phận, đầy chuyện ngòi lê đôi mách! Thật kinh khủng! Họ lột da nhau.... ghen tương, đổ kỵ, nói xấu lẫn nhau. Không chỉ nói xấu Bề trên! Điều này chẳng mang lại lợi ích gì. Vì thế, mối quan hệ tình bạn và tình huynh đệ thật quan trọng”*<sup>17</sup>.

Có những điều nặng lòng đó là vì ai cũng quá nghĩ tới mình, tìm kiếm và tranh dành ảnh hưởng, địa vị, tiếng khen cho mình, mà không nghĩ đến đại cuộc của Giáo Hội, Giáo phận. Dầu vậy, mỗi người gắng sống cao thượng, vượt lên những nỗi đau buồn ấy chứ không để chúng đè bẹp và nghiền nát mình, như thánh Phaolô khuyên *“lấy điều thiện mà chiến thắng điều ác, chứ đừng để bị điều ác đánh bại mình”*. Và đó cũng là thái độ của người trưởng thành nhân bản. ĐTC Phanxicô thì nói *mối quan hệ huynh đệ bao hàm việc chấp nhận những khác biệt và xung khắc. Có những lúc cuộc sống*

15 x. Huấn thị Phục vụ Quyền Bính và Vâng Lời của Bộ Tu Sĩ ra năm 2008.

16 X. Một chuyện hiểu lầm do anh bỏ ghen ném đá vào nhà cha phó.

17 ĐTC Phanxicô phát biểu với các chủng sinh và tập sinh tham dự Đại Hội Đời Sống Thánh Hiến tại Rôma ngày 6/7/2013.

huynh đệ gặp khó khăn, nhưng nếu không có tình huynh đệ thì sẽ không thể sinh hoa trái<sup>18</sup>. Kim Chi Nam Linh Mục lưu ý hãy tránh sống lẻ loi và chủ quan, phải cố gắng kiến tạo sự hiệp thông bằng cách cho đi và nhận lãnh từ giữa các anh em linh mục với nhau, đặc biệt đối với những anh em đang gặp khó khăn vật chất cũng như tinh thần.

### 5. **Khủng hoảng TÌNH CẢM & TÍNH DỤC**

Do tiến trình tăng trưởng tâm sinh lý và sự yếu đuối tự nhiên của con người, bị tác động mạnh bởi môi trường tục hóa hưởng thụ vật chất và khoái lạc nhục dục, đời sống đạo đức của một số giáo sĩ xuống cấp trầm trọng đưa tới nạn lạm dụng tình dục trẻ em, lên lút vi phạm tình dục với người lớn yếu thế, dễ bị tổn thương, phụ nữ đời thường lẫn cả nữ tu và người có gia đình nữa.

Phân tâm học nhấn mạnh cái mà Freud gọi là **Libido**, tức **năng lực thúc đẩy dục tính bên trong mỗi con người**. Nếu năng lực này được cân bằng, nó sẽ thúc đẩy thăng hoa hướng đến tình yêu và lý tưởng, còn nếu năng lực này bị mất cân bằng hay lệch lạc thì sẽ trở thành xung động rối loạn dồn nén hạ thấp xuống hàng bản năng. Mỗi người, nam cũng như nữ, đều có thể bộc lộ tình cảm tính dục và tùy phản ứng vượt thắng hay hàng phục của mình theo bối cảnh bậc sống mà được kể là trưởng thành nhân bản hay thiếu trưởng thành nhân bản.

Một: **Thủ dâm** là dùng tay kích thích cơ quan sinh dục để tìm khoái cảm nhục dục, có thể là tự làm cho mình, làm cho người khác, hay để người khác làm cho mình<sup>19</sup>. Thủ dâm để tìm thỏa mãn nhục dục là tội và có thể đưa tới bệnh hoạn. Phải dùng mọi phương thế tự nhiên và siêu nhiên để làm chủ bản thân, hầu tránh lỗi phạm và sống trưởng thành nhân bản cũng như ơn gọi. Nếu một mình mà không làm chủ được bản thân và cứ thua cuộc thủ dâm mãi thì làm sao vượt lên được sự yếu đuối bên trong và cơn cám dỗ mạnh từ bên ngoài tấn công bởi một đối tác khác phái? Phải loại bỏ các nguyên nhân thúc đẩy như suy nghĩ không trong sạch, tương quan không lành mạnh, xem phim ảnh khiêu dâm. Hãy áp dụng hợp lực Chúa Giêsu đã nói đến (sức của ta là tinh thức + với sức của Chúa là cầu nguyện).

Hai: **Tính dục đồng tính** là có những biểu lộ tình dục giữa hai người đồng giới, thường xảy ra trong các môi trường đồng tính nam và đồng tính nữ, giữa hai người đồng tuổi, một lớn một nhỏ, có khi cả giữa người có quyền và kẻ dưới quyền<sup>20</sup>. Giáo Hội coi đây là một rối loạn ghê tởm trái tự nhiên, và việc giải quyết sẽ theo ba cấp độ: người có khuynh hướng đồng tính mới chớm nở đòi phải được sửa chữa trong một hạn kỳ nhất định và sửa được mới cho tiếp tục con đường ơn gọi; còn người có khuynh hướng đồng tính quá sâu nặng không thể sửa chữa được và người thực hiện hành vi tính dục đồng tính thì phải bị loại ra khỏi đời tu<sup>21</sup>. Tiếc là thế gian hỗn loạn chấp nhận cả các cặp đôi đồng tính theo qui chế hôn nhân.

Khi giải quyết, cũng nên cân nhắc người thực sự đồng tính và người là nạn nhân. Cần lưu ý về tệ nạn này nơi các dự tu ở tập trung kéo khá nhiều em vì không biết (là nạn nhân của mấy em đồng tính) mà có cả những hành vi đồng tính, thật đáng thương và việc giải quyết trở nên phức tạp, vì lập trường của Giáo hội không chấp nhận những người có hành vi tính dục đồng tính<sup>22</sup>. Tuy nhiên, người có biểu hiện đồng tính chỉ là **một vấn đề tạm thời, ví dụ một thanh thiếu niên chưa**

18 ĐTC Phanxicô nói với Đại Hội lần 82 của Liên Hiệp Bề trên Tổng quyền tại Roma ngày 27-29/11/2013 <http://www.hdgmvietnam.org/tiep-cac-be-tren-tong-quyen-duc-thanh-cha-thong-bao-nam-2015-la-nam-doi-song-thanh-hien/5605.57.7.aspx>

19 Như ở các quán massage tình dục.

20 ĐTC Phanxicô tấn công thẳng vào vấn đề lạm dụng “quyền lực và lương tâm”, như ngài đã viết trong thư gửi các giám mục Chilê - <http://phanxico.vn/2018/05/20/tu-chuc-cua-cac-giam-muc-chi-le-chung-ta-dang-o-trong-buoc-ngoat-trong-cuoc-chien-chong-au-dam/>

21 Theo Định hướng và Chi dẫn năm 2005 của Bộ Giáo Dục Công Giáo “Về Những Tiêu Chuẩn Biện Phân Ôn Gọi đối với những Cá Nhân có Khuynh Hướng Đồng Tính trong việc Nhận vào Chúng Viện hay Phong Chức Thánh”.

22 Như đã dẫn.

*hoàn toàn phát triển*, thì phải được vượt qua một cách rõ ràng ít nhất là ba năm trước khi phong chức phó tế”.

Cũng cần lưu ý sự mất cân bằng tâm lý đưa tới ***cái nhìn biến thể*** coi một người nam “ủy mị” nào đó như một người con gái hoặc coi một người phụ nữ “mạnh mẽ” nào đó như một người đàn ông và cư xử với nhau như hai người khác giới, luôn dựa dẫm vào nhau và như không thể thiếu nhau. Sự lệch lạc này phải được quan tâm chữa trị uốn nắn hoặc thanh lọc. Ngoài ra các đôi bạn rất thân thiết cũng cần cẩn trọng trong các mối tương quan, đừng lúc nào cũng cặp kè với nhau, để người khác khỏi ngộ nhận là đồng tính, hàm oan cho cả đôi bên.

Ba: ***dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục*** là sức lôi cuốn mãnh liệt có tính cách tính dục đối với một người nam hay nữ cá biệt nào đó, chứ không có tính cách phổ quát. Có sức hấp dẫn tính dục hay bị hấp dẫn tính dục đều nguy hiểm đối với một con người, dù là người đời thường hay người tu hành, nam cũng như nữ, có gia đình hay còn độc thân, coi chừng kéo bị tấn công hoặc tấn công mà vấp ngã<sup>23</sup>.

Bốn: ***sự quyến rũ*** (do nét phong độ hào hoa hay vẻ đẹp hấp dẫn) không phải là tình yêu, song có thể chiếm mất chỗ của tình yêu đích thực, cho đến khi sự say đắm không còn nữa mới tỉnh ngộ, nhưng cũng có khi đã quá muộn để không còn có thể quay trở về được nữa.

Năm: ***cạm bẫy mỹ nhân kế*** qua nhiều dạng: tự đến với thân phận con người yếu đuối “tra tài gái sắc”, nhất là qua tiếng đàn giọng hát; được dàn dựng vì tiền, vì công ăn việc làm, và cả về hôn nhân nữa; được sắp đặt vì thù oán; được dàn dựng cài đặt vì vấn đề chính trị, quyền lực; được tổ chức để phá hại tôn giáo, Giáo Hội<sup>24</sup>. Cũng cần cẩn trọng đề phòng bị chuốc rượu, chất kích thích, kích dục và cả đầu độc nữa.

Sáu: ***Sự Quấy Phá của Ma Quỷ***. Hơn bao giờ cả, trong thời đại chúng ta, Quỷ Dâm Dục càng gia tăng hoạt động và người càng thuộc về Chúa, ma quỷ càng tấn công. Quỷ cám dỗ thường hiện hình nơi phái nữ: Evà trao dâng trái táo thực vật mà Adam đã sa ngã<sup>25</sup>, các Evà thời đại đem trao những trái táo bằng xương bằng thịt hấp dẫn hơn thì lại càng nguy hiểm hơn!

*Ma quỷ không tấn công người nó đã nắm chắc thuộc về nó.* Còn người mạnh hơn thì nó thách thức như với thánh Gioan Maria Vianney: “*Nếu chúng tao tìm được ba thằng như mày thì chúng tao mới chịu thua*”. Tiếc là mới chỉ có một Vianney thôi nên chúng ta còn phải chiến đấu cam go với ma quỷ lắm, vì nó luôn tìm cơ hội thuận tiện khác<sup>26</sup> và rủ thêm bầy quỷ còn hung dữ hơn trở lại tấn công. Nguy hiểm nhất là ma quỷ lưu manh gian dối luôn làm cho chúng ta tưởng lầm rằng không có nó luôn rình rập để đánh úp chúng ta.

Bảy: ***Nạn Giáo Sĩ Lạm Dụng và Vi Phạm Tình Dục***<sup>27</sup>: Giáo hội phải trải qua bao nhiêu tủi nhục đau khổ và thiệt hại gây nên do nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục trẻ em và vi phạm tình dục với người lớn dễ bị tổn thương. Tệ nạn này đã đưa đến tổn thất rất lớn về nhân sự cũng như tài chánh và thanh danh cho Giáo Hội, làm suy yếu Giáo Hội từ bên trong, và người vi phạm sẽ bị quyết liệt sa thải không khoan nhượng trở về tình trạng giáo dân, dù ở cấp bậc và địa vị nào, mà trường hợp mới nhất là HY Theodore McCarrick 88 tuổi: *Giáo Hội cần một chính sách mạnh mẽ và toàn diện để giải quyết các vi phạm của các giám mục đối với các lời thề độc thân trong các trường hợp lạm dụng trẻ vị thành niên và cả trong các trường hợp liên quan đến người lớn*<sup>28</sup>. Sự việc nghiêm trọng đến nỗi ngày

23 X. câu chuyện chia sẻ của một linh mục trẻ với một phụ nữ thiện nguyện có gia đình.

24 Hầu như linh mục nào cũng có hồ sơ đen trong tay an ninh, nhất là những người bị vương phải luôn bị mặc cả bị bạch hóa nếu không làm điều nọ điều kia.

25 Xem St 3, 1-24.

26 Lc 4,13.

27 Sẽ trình bày đầy đủ trong một bài riêng ở phần Phụ Lục.

28 <http://vietcatholic.org/News/html/245942.htm>

18/5/2018, cả HĐGM gồm 34 giám mục Chilê đã đệ đơn từ chức lên giáo hoàng. Một tình huống hoàn toàn chưa từng có<sup>29</sup>.

Để tránh chuyện “*con sâu làm rầu nồi canh*”, chúng ta hết lòng cảm thông chia sẻ nỗi đau của Giáo Hội, liên đới trách nhiệm chiến đấu cùng Giáo Hội để loại trừ tội ác, bảo vệ đoàn chiên và tránh cho chúng ta khỏi mắc phải. Ngoài ra, chúng ta sẽ tích cực hợp tác với Giáo Phận và Chứng viện để bảo vệ và đào tạo các đàn em linh mục tương lai của chúng ta.

Linh mục là mục tiêu cho trăm mắt cùng nhìn, trăm tay cùng chỉ, và mọi cử chỉ đều như được quay phim, mọi lời nói đều như được ghi âm. Ngày nay, thế gian kiểm soát càng kỹ hơn nữa, không chỉ ghi nhận mọi sơ hở, mà còn gài bẫy để mắc cả, đặt điều kiện ép buộc có lợi cho họ, bất chấp thiệt hại của Giáo Hội, của các linh hồn và của chính bản thân linh mục. Ví thế, khi nhớ yếu đuối sa ngã, hãy khiêm tốn cầu xin ơn mau mắn chỗi dậy, sám hối dứt khoát lật sang trang đời mới, dứt đuôi nòng nọc, đứng hẳn về phía Chúa và Giáo Hội<sup>30</sup>, thành thật trình bày với Giám Mục Bản Quyền, ngài sẽ có cách giúp đỡ giải quyết, càng muốn che đậy giấu diếm càng bị kẹt vì phải chấp nhận hết điều kiện nọ đến điều kiện kia, luôn sống trong bất an và sợ hãi<sup>31</sup>. Nhưng ĐTC Phanxicô than phiền “*có những linh mục thậm chí không nói chi với Giám Mục của mình*”<sup>32</sup>.

Chúng ta hãy cậy dựa vào ơn Chúa, nỗ lực sống trong sáng và triệt để những đòi hỏi của đời độc thân khiết tịnh đã cam kết ngày bước lên chịu chức thánh; đồng thời thực hành năm phương thế sống lành mạnh các mối tương quan khác phái: *Nơi chốn gặp gỡ - Thời gian và thời lượng - Khoảng cách thể lý và tâm lý - Sự có mặt của những người thứ ba - Sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa*<sup>33\*</sup>.

Không ai được tự phụ rằng mình vững mạnh, ĐHY Martini cảnh báo: “*Mọi người, tín hữu, Giám mục, linh mục phải xác tín rằng không ai chắc chắn bền đỗ được; mối nguy lớn nhất là tưởng rằng mình đã đạt mức ổn định đến nỗi không cần thận trọng nữa*”<sup>34</sup>. Thánh Phaolô chia sẻ: “*Có ai trong anh em yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối, có ai trong anh em sa ngã mà tôi không cảm thấy như thiếu như đốt*”. Câu chuyện Samson-Dalila, Đavít-Vợ Uria và Salomon vào cuối đời là những bài học nhắc nhở quý báu cho chúng ta<sup>35</sup>. Chúa Kitô mời gọi sử dụng sức Chúa và sức người hợp lại<sup>36</sup>.

Cuối cùng là ***ba thứ tội tối kỵ kèm theo vạ tiền kết dành riêng cho Tòa Thánh***: Lỗi ẩn tâu giải tội, khuyến dâm trong tâu và giải tội cho đồng phạm giới răn thứ sáu. Nếu ai lỡ sa ngã thì đừng giải tội cho người đồng phạm giới răn thứ sáu, để khỏi nguy cơ tội chồng chất thêm tội phạm thánh, sống bất an suốt đời và khi chết đi đâu? Cám ơn ĐTC Phanxicô, dù Năm Thánh Lòng Thương Xót đã kết thúc, với Tông Thư *Misericordia et Misera*, vẫn duy trì 1.142 thừa tác viên Lòng Thương Xót để cứu giúp những người lỡ lầm.

***Lời Chúa mời gọi hâm nóng lại***: sách Khải Huyền chương 2 và 3 nói với bảy giáo đoàn cũng là nói với mỗi người chúng ta hôm nay: “*Ta biết việc ngươi làm, nỗi vất vả và lòng kiên nhẫn chịu khổ không mệt mỏi vì danh Ta... Nhưng Ta trách ngươi đã để mất tình yêu thuở ban đầu... Hãy hối cải và làm những việc ngươi đã làm thuở ban đầu. Ta biết nỗi gian truân, và cảnh nghèo khó của ngươi...*”

29 <http://phanxico.vn/2018/05/20/tu-chuc-cua-cac-giam-muc-chi-le-chung-ta-dang-o-trong-buoc-ngoat-trong-cuoc-chien-chong-au-dam/>

30 x. Rm 13,11-14.

31 x. câu chuyện xảy ra tại Ba Lan cho một linh mục làm lỡ.

32 ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

33\* Các linh mục Dòng có lợi điểm đời sống cộng đoàn, nhưng những ai bỏ lợi điểm này thì tỉ lệ vấp ngã sẽ cao hơn.

34 ĐHY Carlo Maria Martini, Thánh Phaolô đối diện với chính mình, trích trong Alleluiah số 109.

35 x. Tl 16,4-6.16-21; Hc 47,13-20.

36 Mc 14,38.

*Đừng sợ các nỗi đau khổ, những gian truân... Hãy trung thành cho đến chết, Ta sẽ ban cho người triều thiên sự sống. Hãy hỏi cái, kéo Ta đến ngay tức khắc và sẽ dùng lưỡi gươm mà giao chiến với người. Ta biết các công việc, đức ái, đức tin, việc phục vụ, lòng kiên nhẫn, và những việc của người bây giờ nhiều hơn trước kia... Vậy cái gì đang có, hãy nắm chắc cho tới khi Ta đến. Người được tiếng đang sống mà thực ra đã chết. Hãy tỉnh thức và củng cố chút sức đang suy tàn... Hãy nhớ lại đã nghe và lãnh nhận Lời Chúa thế nào, hãy tuân giữ và hỏi cái! Nếu không, Ta sẽ đến bắt chợt người như kẻ trộm. Nay Ta để một cửa mở trước mặt người, không ai có thể đóng lại được... Hãy nắm chắc cái gì đang có, đừng để ai lấy mất triều thiên dành cho người. Phải chi người lạnh hẳn hay nóng hẳn đi! Người hâm hâm, chẳng nóng chẳng lạnh, Ta sắp mửa người ra khỏi miệng Ta... Hãy nhiệt thành và hỏi cái ăn năn! Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe và mở cửa thì Ta sẽ vào nhà và dùng bữa với người ấy.*

**Lời Kêu Gọi của HĐGMVN:** Trong Thông báo Công Bố Năm Thánh Tôn Vinh Các Thánh Tử Đạo Việt Nam 19/6/2018 – 24/11/2018, HĐGMVN kêu gọi: “Các linh mục hãy trung thành với lời thề hứa khi chịu chức, tận tụy thi hành bổn phận đã được trao phó trong khiêm tốn và cậy trông, làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô là Mục Tử nhân lành, hiến mạng sống cho đoàn chiên và hằng say rao giảng Tin Mừng trong mọi hoàn cảnh”.

Chúng ta tin Giáo Hội là thánh, và Giáo hội là kho tàng tích chứa cùng phân phát ơn thánh. Chúng ta cũng đã được hiến thánh, nhưng không phải ai trong Giáo hội cũng thánh, có nhiều người thánh nhưng cũng có nhiều người tội lỗi, dù đã được kêu gọi để nên thánh<sup>37</sup>. Nhưng Giáo hội đâu có phải là của loài người; nếu là của loài người thì Giáo hội đã sụp đổ từ lâu rồi như bao nhiêu chế độ chính trị, đế quốc và các nền văn minh rực rỡ trước kia. Tuy vậy, chúng ta không được ỷ y là Giáo hội trường tồn vì được Chúa che chở mà không lo sống cho đúng căn tính và thừa tác vụ linh mục của mình và là bạn hữu của Chúa Kitô<sup>38</sup>. Đó cũng là đặc nét trưởng thành nhân bản toàn diện mà mọi người đòi hỏi và chờ đợi nơi linh mục.

## VỀ MỤC LỤC

### **SỐNG CHẬM VÀ SỐNG CHẤT**

Thời gian như vùn vụt, cuộc sống vốn vội vã, đã khiến con người luôn vội vàng, thế nên dễ vấp vấp vì những quyết định lăm lức vu vơ. Khi ấy lời mời gọi sống chậm và sống chất như liều thuốc giúp con người an thần và định thần hầu tìm ra một giải pháp thích đáng và thích hợp giúp tái lập thể quân bình trong nhịp sống hôm nay.

Sống chậm và sống chất không phải dừng lại như một khẩu hiệu đọc cho hay và nói cho vui mà chúng được sống thực hành như một thứ linh đạo giúp con người trưởng thành hơn trong mọi quyết định và thần thái hơn trong phong cách sống.

Có người nói rằng nếu được ước một điều gì đó, tôi sẽ ước cho một ngày dài hơn 24 giờ để có thể làm được nhiều việc hơn. Nhưng họ quên rằng bản thân đã chưa thực sự tận dụng hết một ngày sống cho trọn vẹn. Không phải làm những việc phi thường mà bạn được tôn trọng, song là làm những việc tầm thường một cách phi thường. Nghĩa là bạn làm với tất cả tinh thần và tình thương nhằm xây dựng tình người. Điều này đòi buộc bạn phải *sống chậm* và *sống chất*.

Quan sát tại những nơi buôn bán như hội chợ, chúng ta thấy họ mở những loại nhạc kích động khiến thúc ép bạn nhanh chóng quyết định mua sản phẩm của họ. Họ còn nhồi nhét vào tâm trí bạn những tư tưởng “cấp tiến” rằng những gì cũ kĩ thì lỗi thời, những gì của hôm qua thì

<sup>37</sup> Lumen Gentium, chương 6.

<sup>38</sup> Ga 15,14-15.

không còn thích hợp và tiện lợi cho hôm nay... Thế rồi, họ bày bán và đánh vào thị hiếu của bạn khiến bạn mua hàng mà không cần suy tính thiệt hơn. Đến một ngày, nó trở thành một lối sống được mọi người chấp nhận: sống hời hợt không cần suy tính.

Trong việc kinh doanh mặt hàng thực phẩm cũng vậy, họ ép cây sinh quả trái mùa để bán được giá cao. Thay vì như lời dạy của người xưa về việc giữ gìn sức khỏe: mùa nào thức nấy, thì ngày nay, cơ thể trở nên "rối loạn" do cây sinh quả trái mùa. Hơn nữa, họ còn dùng thuốc kích thích đủ loại nhằm rút ngắn thời gian thu hoạch khiến ảnh hưởng trực tiếp đến những người tiêu dùng. Đó là chưa nói đến việc người dân sử dụng thuốc sâu, mặc dù chưa đủ thời gian cho việc cây trồng nhả thuốc, chỉ vì mỗi lợi kinh tế mà thu hoạch bất chấp sức khỏe cộng đồng. Không biết những thuốc diệt sâu đó khi ngấm vào cây trồng có thể diệt được những thứ vi khuẩn và vi rút trong cơ thể người tiêu dùng không hay gia tăng nguy cơ dẫn đến các bệnh ung thư. Thật vậy, bệnh ung thư cũng gia tăng cấp số nhân theo nhịp độ của vụ mùa. Có lần chính tôi mục kích tại một sân vườn, quan sát chung cho thấy, có một luống rau tương đối xấu ở góc vườn còn lại cả vườn chừng mấy sào thì rau xanh đẹp mướt mắt. Tôi hỏi ra mới hay, luống rau kia để ăn, còn những thứ trông đẹp mắt thì để bán. Thế mới rõ, đâu là rau sạch và xanh và đâu là rau có lợi cho sức khỏe người tiêu dùng ?

Điều này cũng có thể giải thích phần nào trong việc cung cấp các loại gia cầm, súc vật dùng làm thực phẩm cho con người. Chẳng hạn, trang mạng điện tử trực tuyến Zing.vn đã đưa tin ngày 01 tháng 08 năm 2017: Sở Y tế Đà Nẵng xác định nhà hàng N&M bán thức ăn không đảm bảo vệ sinh khiến 46 du khách Lào bị ngộ độc. Đó là một nhà hàng có tiếng chuyên phục vụ cho khách du lịch, còn những nơi không biết nguồn cung cấp thực phẩm thì sao ?

Ở đây, sống chậm và sống chất được hiểu là việc hòa điệu với nhịp sống của thiên nhiên. Có thể, môi trường được bảo hòa và con người cũng được bảo toàn.

Trong việc giáo dục cũng không được miễn trừ, do việc chạy đua với thời gian và thành tích mà đã cho "ra lò" những "mặt hàng" không chuyên, từ đó, dẫn đến việc thiếu người thực sự chuyên môn để xử lý công việc. Những người được đào tạo mà đốt cháy giai đoạn cũng dễ đốt cháy và huỷ hoại tương lai đất nước. Đó là chưa bàn đến việc: Tiên học lễ, hậu học văn. Con người ngày nay sẵn sàng bỏ lễ để cứu văn. Có được văn bằng rồi, họ phải kiếm thêm một số tiền lớn để tìm được một chân trong công việc biên chế nhà nước hay một công việc béo bở nào khác. Sau đó, họ dùng chiến thuật "mập mờ" để chớp nhoáng thu hồi cả vốn lẫn lời. Như thế, việc sống chậm và sống chất ở đây, cần được áp dụng bằng cách tôn trọng tiến trình phát triển bình thường của não bộ con người, và việc đào tạo chuyên sâu. Hơn nữa, chúng phải biến thành một linh đạo hay một nguyên tắc hướng dẫn cụ thể đời sống con người trong việc thăng tiến toàn diện nhân bản và tâm linh.

Nguyên tắc sống này cũng nhằm chi phối những người đang hoạt động chính trị. Họ cần ý thức vai trò cầm cân nảy mực của mình mà chín chắn và chín chu trong những quyết định mang tính sống còn của vận mạng đất nước. Họ không thể dừng lại nơi nồi cơm bát cháo của mình mà dừng dưng với nỗi đói khổ của người dân. Trong gia đình có chị có em, vậy trong xã hội cũng có "chính chị", "chính em"; một người chị có trách nhiệm không thể đang tâm chấp nhận để cho người lạ xâm phạm em mình cách bất chính. Trái lại, họ cần biết sống chậm hầu suy xét kỹ lưỡng những lợi hại có thể xảy ra mà chủ động chọn phương án tốt nhất cho đàn em của mình. Đàn em không phải là quân cờ để mình đánh đâu tùy ý nhưng là một nhân vị đáng được tôn trọng như chính mình. Như thế, *sống chậm* và *sống chất* là một hình thức diễn tả đạo đức trong chính trị.

Tường cũng cần nhắc đến thế giới của showbiz, thế giới của các ngôi sao, ngôi sao mà "mất chất" thì không còn lấp lánh nữa ! Gần đây, chúng ta nghe nhiều đến vấn đề hài nhảm (mất chất) của một số danh hài vì quá chạy theo thị trường và có mặt thường xuyên trên các liveshow. Phải chăng các nhà đầu tư, tài trợ đã vét cạn chất xám và sự sáng tạo của các ngôi sao ? Câu trả lời tùy thuộc mỗi người trong cuộc. Chúng ta có thể công tâm nhìn nhận rằng họ không cần giải trí vì chính khi sống với đam mê của mình thì đã là giải trí rồi ! Nhưng điều đó không thể biện minh cho thứ hài nhảm như hiện nay. Một khi nghệ thuật đánh mất đi cái chất làm nên danh phận của mình thì đó là gián tiếp làm giảm giá bản thân. Như chúng ta đã biết

gần đây danh hài TT vừa bị đài truyền hình Vĩnh Long cấm xuất hiện trong các chương trình do đài thực hiện sau quá trình rà soát nội dung. Có thể nói, đây là một hành động can đảm từ phía những người chuyên môn thực hiện các chương trình, họ cần đưa ra mức độ đánh giá đâu là những hình ảnh đẹp đẽ và những thông điệp bổ ích nhằm xây dựng đời sống nhân bản và tinh thần mọi người. Đã đến lúc, các ngôi sao cần *sống chậm* để có thể nuôi dưỡng tinh thần và nạp năng lượng ngõ hầu khả dĩ công hiến những tác phẩm chất lượng để đời.

Còn xét trên bình diện tính luân lý trong đời sống xã hội, chúng ta cần kể đến việc sống thử và phá thai của những bạn trẻ thiếu trang bị kỹ năng sống. Họ bước vào đời với một tâm thế thụ động nên dễ bị trôi dạt theo nhiều chiều hướng đạo lý. Họ nghĩ rằng cứ thử tất cả mọi sự để trải nghiệm cuộc sống. Họ quên rằng với tự do, tôi có thể làm bất cứ điều gì, nhưng không phải sự gì cũng giúp tôi lớn lên, trưởng thành và là chính mình hơn.

Trong những năm thời sinh viên, chuyện học cũng tiến triển bình thường, song chuyện yêu đương cũng được các bạn trẻ quan tâm đặc biệt. Họ cùng nhau hứa hẹn nhiều điều cho tương lai, rồi quyết định kiếm một chỗ trọ nhằm tránh xa tầm kiểm soát của người thân để góp gạo nấu cơm chung. Dần dà, lửa gần rơm không sớm thì muộn cũng thiêu đốt tình yêu mới chớm. Nhưng tình dục là đũa chạy nhanh hơn tình yêu, nó chộp lấy cơ hội và “ghi bàn”. Thế rồi, chuyện đã lỡ cộng thêm, thời điểm kết hôn không thuận lợi cho việc học, cả hai quyết định phá thai... Họ đi từ sa sầy này đến sai lầm khác. Ở đây, lời mời gọi sống chậm và sống chất như một qui tắc hướng dẫn họ bước vào đời sống hôn nhân với một ý thức xây dựng lâu dài chứ không phải chỉ đáp ứng nhu cầu tình dục thoáng qua. Họ cần ý thức rằng tình dục ra ngoài phạm vi hôn nhân chỉ là một cách hạ giá nhân phẩm. Mà người phụ nữ là đối tượng đầu tiên bị tổn thương. Hãy sống chậm và sống chất để có thời gian tìm hiểu sâu xa trước khi quyết định một bước ngoặt quan trọng như thế. Trong hôn nhân, chất lượng của cuộc tình phải tùy thuộc vào cả hai bên. Đối với những cuộc hôn nhân được chuẩn bị tìm hiểu và tư vấn kỹ càng còn không tránh khỏi những đổ vỡ và ly tán, hướng chi là những cuộc tình ba bảy hai mươi mốt ngày. Như thế, sống chậm và sống chất phải là ưu tiên hàng đầu cho những ai muốn bước vào đời sống hôn nhân.

Ở góc độ đời sống gia đình, chỉ xin ghi nhận vai trò quan trọng của bữa cơm chung mà do xu hướng của thời đại, dần dà đánh mất đi một không gian dành cho nhau. Do nhu cầu của giờ làm việc khá sít sao mà bữa cơm trưa của gia đình không thể thực hiện, thay vào đó bằng những buổi ăn nhanh khiến không đủ chất lượng hầu đáp ứng nhu cầu sức khoẻ để phục vụ lâu dài trong một công việc nào đó. Quan trọng hơn, chính khi họ không thể cùng nhau chia sẻ bữa cơm này mà tình thân nơi các thành viên trở nên nhợt nhạt. Hy vọng còn lại bữa cơm tối để cả nhà được quây quần bên nhau, nhưng phần lớn cũng bị chi phối và đe dọa bởi tuần này tăng ca, hôm khác lại dịp họp mặt bạn bè. Từ đó, sự hiện diện bên nhau thưa thớt dần, tình cảm âu yếm cũng từ đó phai nhạt và mất hẳn, chỉ còn lại công việc và việc chu toàn bổn phận nuôi sống gia đình. Đời sống gia đình như thế đang rơi vào tình trạng báo động. Hãy sống chậm và sống chất để có giờ bên nhau và sống yêu thương !

Nếu đời sống xã hội và gia đình đã cần thiết phải sống chậm và sống chất như thế thì đời sống cá nhân đòi hỏi một sự kỷ luật gắt gao hơn, mới mong có được một cuộc sống có ý nghĩa.

Khởi đi từ tư tưởng, nếu nhận thức của tôi quá vội vàng thiếu cơ sở, phán đoán của tôi từ đó cũng lệch lạc thiếu lành mạnh, tư tưởng sẽ mang tính võ đoán và tiêu cực, thiếu tính xây dựng. Để tư tưởng được chín chắn cần có thời gian cư mang thích đáng, nhờ đó, những quyết định tránh bớt những sai lầm đáng tiếc. Để tư tưởng có chất, chúng ta cần ra khỏi mình để quen dần với suy tư vì lợi ích chung. Có thể, vai trò bổ túc và hỗ trợ của tha nhân được tôn trọng, tư tưởng và ý kiến phản hồi của tha nhân sẽ như cú phanh hãm lý giúp bản thân lượng giá: đâu là điều tối cần nhằm phục vụ thiện ích chung. Chính khi những tư tưởng lớn gặp nhau mới loé sáng những chân lý đích thực giúp nuôi dưỡng đời sống tinh thần của tôi và bạn.

Trong lời nói cũng vậy, chúng ta thường tôn trọng những người ý thức lời nói của mình khi họ biết nói chậm rãi và chất lượng, từ đó mang lại cho không gian của tình huynh đệ một bầu khí tích cực và xây dựng. Có những lời nói nhằm hạ nhục và gây tổn thương người khác như hình thức của bạo ngôn; chẳng hạn, việc những anh hùng bàn phím dùng thế giới ảo để công



kích và bồi nhọ cá nhân này hay tập thể khác. Thật ra, đây chỉ là cách giải tỏa xung đột cá nhân với cá nhân hay cá nhân với tập thể nhưng vì tránh ra mặt, họ đã dùng những phương tiện ảo như cách “ném đá” an toàn nhất không tác hại đến bản thân, hơn nữa, còn nhằm thỏa mãn bản năng gây hấn nơi chính mình và biểu hiện sự bất an của kẻ tiểu nhân. Trái lại, cũng có những lời nói tạo ấn tượng nhằm siết chặt tình thân. Thấy được viễn tượng tốt đẹp ấy, chúng ta cần chọn sống chậm và sống chất để xây dựng và làm ích cho chính mình và tha nhân.

Làm sao phong cách sống này giúp đi vào những xác tín bản thân để điều hướng hành động tích cực ? Đó là thao thức của mọi người thời đại, nhưng không phải ai cũng muốn tìm câu trả lời vì lối sống hưởng thụ đã “bào mòn” ý chí tiến thủ cá nhân. Thiết tưởng, chúng ta cần tái lập không gian hoà hoãn cho những hành động xây dựng và hoà giải thế chỗ cho những bạo hành và bất công. Ở đây, chúng ta cũng ghi nhận một sự thật đau lòng rằng có những khán giả bỏ ra vài trăm ngàn để có thể tham gia một chương trình rồi cho mình được quyền ném đá, chọi gạch những ai diễn trên sân khấu mà mình không thích. Suy cho cùng, đây cũng chỉ là những hành động cá biệt làm ô nhiễm bầu khí văn hóa và văn minh. Dường như con người dần dà trở nên bạo hành do bị tác động từ những thứ không đâu ? Thật ra, đây chỉ là biểu hiện bên ngoài của những tâm hồn vốn bất mãn và bất an. Từ đó, chúng ta có thể rút ra một kết luận: Chỉ có những người mạnh mẽ mới thực sự hành động một cách chậm và chất hầu mở ra một bầu khí đối thoại văn minh giúp xây dựng con người toàn diện: thể lý cường tráng, tâm lý vững vàng và tâm linh toả sáng.

Tóm lại, qua bài viết ngắn này, chúng ta không thể bàn hết mọi chiều kích của cuộc sống để từ đó đề cao giá trị của linh đạo *sống chậm* và *sống chất*, song những gợi ý ở đây như một cố gắng tìm lại thế quân bình cho đời sống vốn còn nhiều những thái quá bất cập. Có lẽ bạn đã nhận ra phần nào khuynh hướng của con người thời đại và cần cố võ tinh thần *sống chậm* và *sống chất*. Chính thái độ sống tích cực và cởi mở này sẽ giúp bạn khẳng định bản thân trong thế giới của ý nghĩa và giá trị qua việc *Sống chậm* và *sống chất*. Đồng thời, chúng ta nhận ra tác động quá lớn của yếu tố ngoại tại đã khiến đời sống con người trở nên vội vã và hời hợt. Đã đến lúc chúng ta cần đề cao tính trách nhiệm của cá nhân để gia đình và xã hội có những con người mang phong cách điềm tĩnh và thần thái đĩnh đạc. Phải chăng đây là cách biểu hiện của những người *sống chậm* và *sống chất* ?

**EYMARD An Mai Đổ O.Cist.**

Xin hân hạnh giới thiệu hai tác phẩm của EYMARD An Mai Đổ O.Cist.

Đã được phát hành tại các nhà sách Công Giáo:



### **GIÁO LUẬT & GIÁO HOÀNG TỪ CHỨC**

*Lê Thiên (17/9/2018)*

Khủng hoảng “lạm dụng tình dục” trong Hội Thánh bùng nổ từ đầu thập niên 1980, trước nhất có lẽ là tại Hoa Kỳ. Từ đó đến nay, Giáo Hội liên tục chịu nhiều tai tiếng, nhiều thiệt hại cả tinh thần, danh thơm tiếng tốt cùng tài chánh, mất mát hàng tỉ Mỹ kim cho việc bồi thường. Chẳng phải chỉ tại Hoa Kỳ, mà còn tại nhiều nước khác khắp thế giới.

Gần đây nhất, sau Đức, Úc, Chi lê (Nam Mỹ), tại Hoa Kỳ một đại bồi thẩm đoàn của Tiểu bang Pennsylvania cho biết có đến 300 linh mục trong 6 Giáo phận thuộc Tiểu bang này đã xâm phạm tình dục hơn 1000 trẻ em từ khoảng 40 năm qua! Tai tiếng trầm trọng nhất là vụ Hồng y Theodore McCarrick (nay đã 93 tuổi), nguyên TGM Newark, NJ và Washington, DC, bị tố giác đã từng lạm dụng tình dục với trẻ em, và từ đó bản thân ĐTC Phanxicô đã bị lên án bao che, tạo bước thăng tiến cho McCarrick..

#### ***Cõi lòng nát tan...***

Là thành phần giáo dân nhỏ bé, chúng ta tuy chẳng là gì cả, song vẫn có trách nhiệm đóng góp phần mình vào việc củng cố đức tin mình cũng như góp phần làm sạch Giáo Hội, đề cao cảnh giác trước những tranh cãi ồn ào giữa các phe nhóm từ cực hữu tới cực tả.

Cách đây hơn 10 năm, khi vụ lạm dụng tình dục nổ ra gây xôn xao trong Giáo Hội, chúng tôi đã có góp tiếng nói nhỏ mọn của mình qua hai bài báo: 1)*Cõi lòng nát tan, Đức tin vững vàng* (trước các vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục); 2)*Thấy gì qua hiện tượng Jeanne Miller* (một trong những người đầu tiên lên tiếng về việc giáo sĩ lạm dụng tình dục).

Bài “*Cõi lòng nát tan, Đức tin vững vàng*” tự nhan đề đã nói lên nỗi lòng người giáo dân quyết giữ lòng trung thành với đức tin của mình dù cõi lòng mình không khỏi nát tan trước cơn bão tố lạm dụng tình dục trong hàng tư tế của Hội Thánh.

Bài thứ hai nêu ra “*hiện tượng Jeanne Miller*”, thuật lại chuyện một nữ giáo dân “nổi loạn” tố giác giáo sĩ lạm dụng tình dục tại Hoa Kỳ. Rồi những vụ tố cáo khác nổi lên, dồn dập. gia tăng, đụng chạm đến cả cả hàng giáo phẩm cao cấp. Người giáo dân CGVN càng thấy “*cõi lòng nát tan*”, cho nên không dễ gìn giữ “*đức tin vững vàng*” như lòng mong muốn. Rất cần được tiếp sức trong cầu nguyện, ngõ hầu sáng suốt sà lọc những tin tức từ mọi nguồn đang gây nhiễu trong Hội Thánh.

#### ***Luật Hội Thánh yêu cầu điều gì?***

Việc đầu tiên của chúng ta có lẽ là hãy cùng suy tư về những điều luật trong Hội Thánh và phương thức vận dụng các điều luật đó trong các biến cố đang ập đến.

Ngày nay, tại mọi quốc gia trên thế giới, kể cả những quốc gia độc tài đảng trị, độc tài quân phiệt, độc tài quân chủ hay dân chủ thực sự, việc trị nước cũng đều được tiên hành dựa trên việc thực thi các văn bản pháp luật, pháp chế, pháp trị, dù đó là những văn kiện như sắc luật, sắc lệnh, quy định, nghị quyết, văn bản luật... dân chủ giả hiệu.

Trong Hội Thánh Công Giáo, chúng ta biết “*Đạo Đức Chúa Trời có 10 Điều răn*” và “*Hội Thánh có 6 Điều răn.*” Nhưng sự thật, Hội Thánh Công Giáo không phải chỉ có bấy nhiêu thôi.

Giáo Hội có cả một Bộ Giáo Luật đồ sộ gồm tới 1752 điều! Chưa kể những Sắc chỉ, Nghị định, Tông thư, Tông huấn, Thông điệp... trải qua nhiều thời Giáo Tông hầu hết đều mang tính PHÁP QUY. Mọi vấn đề, mọi định chế hay cơ chế trong Hội Thánh đều được quy định chặt chẽ trong từng điều khoản. Bộ Giáo Luật đi sâu vào chi tiết việc định hình và điều hành Hội Thánh chỉ rõ từng vai trò, trách nhiệm và vị thế của mọi thành phần dân Chúa từ Giáo Hoàng xuống Hồng Y, Tổng giám mục, Giám mục, linh mục, tu sĩ, Hội Dòng, đoàn thể Công giáo Tiến hành...

Vừa rồi, Tổng Giám mục Carlo Maria Viganò, cựu khâm sứ Tòa thánh tại Washington, DC, tung ra trên truyền thông đại chúng bản “cáo trạng” dài 11 trang tố cáo ĐGH Phanxicô cùng một số thẩm quyền trong Tòa Thánh Vatican bao che cựu Hồng y McCarrick lạm dụng tình dục. Trong bản “cáo trạng” cựu Tổng Giám mục Viganò đòi Đức Giáo Hoàng TỪ CHỨC, gây bầu khí ngột ngạt trong toàn Hội Thánh.

Tuy là thành phần giáo dân thấp bé, chúng tôi cũng cảm thấy hoang mang không biết Giáo Hội sẽ đi về đâu nếu lại một Giáo hoàng nữa (ĐTC Phanxicô) phải rời bỏ ngai Giáo Hoàng! Đó là lý do khiến thành phần giáo dân chúng ta cần tìm hiểu, xem Giáo Luật quy định thế nào về việc hệ trọng này.

Về quyền Giáo Hoàng và vấn đề Giáo hoàng từ chức như thế nào, trong trường hợp nào, Giáo Luật đều nêu rõ tại các khoản luật số 332, §2 và số 333, §2 cùng một số điều khoản sau đó. Ngày 07/9/2018, chúng tôi đọc được bài xã luận “*Can the pope's accusers force him to resign?*” (Những người tố cáo ĐGH có ép được ngài từ chức không) do Philip Pullella của hãng Thông tấn REUTERS viết. Philip Pullella là một nhà báo, thông tin viên về Vatican, không phải là một thẩm quyền giới chức Công giáo.

### **Giáo Hoàng từ chức, Giáo luật nói gì?**

Mở đầu bài xã luận của mình, Philip Pullella nêu thẳng vấn đề: *Calls by Roman Catholic archbishop and his conservative backers for Pope Francis to resign could make it difficult, if not impossible, for him to do so, Church experts say.* (Tạm dịch: Những lời kêu gọi của vị tổng giám mục Công giáo Rôma [Vigano] cùng với những phần tử bảo thủ ủng hộ ông đòi Giáo hoàng Phanxicô từ chức có thể làm cho việc từ chức nên khó khăn nếu không nói là không thể làm cho ĐTC từ chức, các nhà chuyên môn trong Giáo Hội nói như vậy).

Tác giả bài báo ghi nhận: “*Giáo Luật nói rằng, một vị giáo hoàng CÓ THỂ TỪ CHỨC, nhưng sự từ chức ấy phải do chính Giáo hoàng tự do quyết định*”. Bằng chứng: Đức Bênêđictô thoái vị khi ngài ở tuổi 85. Ngài nói ngài không còn sức lực để đảm đương trọng trách điều hành Giáo Hội. Không như bây giờ, *hồi đó không một ai công khai đòi Đức Bênêđictô thoái vị*, đến nỗi cả các giới chức cao cấp của Vatican cũng ngạc nhiên trước quyết định của ĐGH.

Tác giả bài báo nêu ra hai Điều khoản Giáo Luật về việc một Giáo hoàng từ chức. Đó là điều khoản số 332 và số 1373.

**Điều 332, triệ 2** nêu rõ: “*Nếu xảy ra trường hợp Đức Thánh Cha từ chức, thì để được hữu hiệu, sự từ chức phải được TỰ DO và được bày tỏ cách HỢP THỨC nhưng không cần được ai chấp nhận*”.

Philip Pullella nhấn mạnh yếu tố TỰ DO mà theo ông, hầu hết các nhà chú giải Giáo luật đều đồng thuận về tầm quan trọng tuyệt đối của yếu tố TỰ DO ấy. Ông trưng dẫn nhận định của Giáo sư **Nicholas Cafardi**, từng đứng đầu Trường Luật Đại học Duquesne, rằng “*tôi không thấy làm sao Đức Giáo hoàng có thể TỰ DO từ chức khi mà có nhiều người vận động cho điều đó*”, một cách nào đó áp lực ĐGH Phanxicô từ chức.

Theo Philip Pullella, một học giả khác, **Kurt Martens**, giáo sư Giáo luật Đại học Công giáo Hoa Kỳ tại Washington, DC cũng đồng tình với quan điểm của Gs Cafardi nêu trên khi Martens cho rằng, *“nếu áp lực tâm lý cứ đè nặng trên ĐTC, thì có thể ĐTC không còn sức chịu đựng nổi nữa khiến ngài từ chức, thì sự từ chức ấy sẽ mất đi yếu tố TỰ DO mà Giáo luật đòi hỏi”*.

### **Chống đối Vị đứng đầu Hội Thánh**

Giáo luật số 1373 đã cảnh báo động thái chống đối này. Điều khoản 1373 của Giáo luật không đề cập tới việc ĐGH từ chức hay không từ chức, mà chỉ lưu ý người tín hữu Công giáo về sự từng phục quyền bính trong Hội Thánh: *“Ai công khai kích thích những người thuộc quyền mình chống đối và thù hận đối với Tòa Thánh hay Bản Quyền [Đức Giáo Hoàng] vì một hành vi của quyền bính hay của giáo vụ, hoặc xúi giục người thuộc quyền bất tuân các Ngài, sẽ bị phạt cấm chế hay những hình phạt xứng đáng khác.”*

Về điểm này, cũng chính Gs **Nicholas Cafardi** nhận định đại để như sau: *“Tôi nghĩ rằng những vị ấy (những vị đưa ra những phê bình chỉ trích nặng nề nhằm vào ĐTC Phanxicô) đang vi phạm nghiêm trọng điều khoản GL số 1373 trên đây hay ít ra họ cũng đã đến rất gần hành vi vi phạm ấy, bởi vì một cách nào đó họ đã khuấy động lên tâm trạng thù ghét hay bất tín nhiệm đối với Đức Thánh Cha Phanxicô”*.

Có dịp đọc “bản cáo trạng” dài 11 trang của Tổng Giám mục Carlo Maria Viganò, nguyên sứ thần Tòa Thánh tại Washington, DC, Hoa Kỳ, chúng ta sẽ nhận ra ngay mức độ gây chia rẽ đầy nguy hiểm từ “bản cáo trạng” ấy cũng như từ chính tác giả của nó. Người ta bảo đó là “bản trình bày”, nhưng nhiều người coi đó là một “bản cáo trạng”; chúng tôi đồng tình với cách gọi ấy vì nó nội dung 11 trang giấy của cựu tgm Viganò là thế.

Gs Jim Towe, Chủ tịch HĐQT kiêm Viện trưởng Viện Đại Học Ave Maria, Tiểu bang Florida, phát biểu ngày 29/8/2018” **“Các cuộc tấn công cá nhân chống lại Đấng Đại Diện của Chúa Kitô và kêu gọi ngài từ chức là điều cực kỳ gây chia rẽ và hết sức sai lầm. Những người mệnh danh là người Công Giáo bảo thủ hiện đang thách thức thẩm quyền hợp pháp của Đức Thánh Cha và công khai làm suy yếu triều giáo hoàng của ngài, đang phản bội chính các nguyên tắc của họ và làm tổn thương Giáo hội mà họ cho rằng mình yêu mến.”** Giáo sư Jim Towe kết thúc bài phát biểu của ông bằng lời kêu gọi ngắn gọn: **“Họ nên dừng lại ngay bây giờ.”**

“Họ” là ai? Gs Jim Towe chỉ đích danh “họ” là cựu TGM Viganò, tác giả bức thư dài 11 trang như một bản cáo trạng. Bên cạnh Tổng Giám mục này, Gs Towy còn chỉ ra một vị khác, đó là ĐHY người Mỹ Raymond Burke: *“Lời kêu gọi Đức Giáo Hoàng từ chức của Đức Tổng Giám Mục Carlo Maria Viganò không phải là một trong số các điều bất ngờ này. Và thách thức đối với thẩm quyền của Đức Giáo Hoàng do Đức Hồng Y Raymond Burke đưa ra cũng không phải là một điều bất ngờ nốt; vị giám mục người Mỹ này đã liên tục chống đối đường hướng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc dẫn dắt Giáo Hội về một số vấn đề...”*

### **Âm mưu hạ bệ?**

Gs Jim Towe tự nhận mình tuộc thành phần bảo thủ, nhưng ông quả quyết ông không bảo thủ theo cung cách hai vị thẩm quyền của GH trên đây cũng như các vị khác đang tán dương hay ủng hộ cách hành xử bảo thủ của hai vị trên đến nỗi tạo nên một cơn địa chấn mà giới báo chí gọi là **“Âm mưu hạ bệ Đức Giáo Hoàng Phanxicô”** (The Plot to Bring Down Pope Francis, Barbie Latzar Nadeau <https://www.thedailybeast.com/the-plot-to-bring-down-pope-francis?yptr=yahoo> 09.07.18). Chúng tôi dịch “bring down” là “hạ bệ” thay vì là “truất phế”.

Thực ra, tội phạm lạm dụng tình dục của cựu Hồng y Tổng Giám mục Theodore McCarrick đã lộ ra từ lâu và cần thời gian điều tra để xác nhận tội phạm cũng như để chính McCarrick nhìn nhận tội lỗi của mình. Từ đó và căn cứ vào những bằng chứng cụ thể, Đức Giáo Hoàng Phanxicô có thể ban hành biện pháp kỷ luật tương xứng mà không tạo làn sóng phân hóa, chia rẽ trong nội bộ Tòa Thánh và toàn Giáo Hội..

Hành vi phạm tội dâm dục hay phạm tội lạm dụng tình dục của hàng giáo sĩ thật sự là những hành động mang tính cá nhân và hoàn toàn lén lút (dĩ nhiên có dựa vào uy thế và quyền lực). Không ít giáo sĩ "*lấy vải thưa che mắt thánh*", thậm chí tìm cách phủ nhận tội lỗi của mình và tìm cách lấy lòng tin ở mọi phía. Dù vậy, khi tội phạm bị phát giác dù sau đó đến hàng chục năm, các đấng thẩm quyền bên trên của những kẻ phạm tội vẫn phải gánh chịu trách nhiệm tội lỗi của các cấp dưới, thậm chí lãnh nhận cả hậu quả mà các nạn nhân lạm dụng phải lãnh chịu!

Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, người ta nâng trách nhiệm lên tới đẳng cấp cao nhất trong Giáo Hội: Đức Giáo Hoàng! Rõ ràng, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng như các Đấng tiền nhiệm của ngài là Đức Bênêđictô XVI và Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, đều đắm ngược "quít làm, cam chịu", thú nhận tội lỗi, tìm cách hỗ trợ cả các mặt tinh thần, vật chất lẫn tâm linh cho các nạn nhân!

Thiết tưởng, đòi ĐTC Phanxicô từ chức trong lúc này có thể hiểu là một hình thái đòi trút phé kiêu phần đời, chống lại Giáo luật, chống lại các quy định, quy chế mang tính pháp lý tôn giáo đã được định hình, tồn tại, cải tiến và cập nhật trải qua nhiều thời kỳ trong Giáo Hội. Phải chăng chính vì vậy, khi được hỏi ngài đáp trả thế nào về lời tố cáo của TGM Vigano chống lại ngài, ĐTC Phanxicô chọn thái độ im lặng để chờ đợi lúc nào phải lên tiếng và lên tiếng như thế nào.

Tin gần đây cho biết, sau khi gặp gỡ các Hồng Y Cố vấn, ĐTC Phanxicô có thể sẽ chính thức lên tiếng về vụ việc. Tuy nhiên, việc chống báng của các giới chức cao cấp trong Hội Thánh nhắm vào Đức Thánh Cha đang tác động tiêu cực đến lòng tin và sự sống đạo của người Công Giáo khắp năm châu, trong đó có người Công Giáo Việt Nam.

Chúng ta nguyện một lòng trung thành với Đức Tin, trung thành với Hội Thánh mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đang là vị đại diện Chúa ở trần gian này.

### ***Lời kết.***

Trong thời đại nhiễu nhương hiện nay, Hội Thánh Công Giáo có nguy cơ rơi vào hỗn loạn "đẳng cấp" (Phẩm trật Hội Thánh) nếu con cái Hội Thánh thiếu lòng tin vào Chúa hoặc giảm lòng trung thành đối với Đấng cầm đầu Hội Thánh. Chúng ta hãy kiên vững trong Đức Tin, Đức Cậy, Đức Mến và Đức Vâng phục, luôn cầu nguyện cho Đấng cầm đầu Hội Thánh cũng như cho toàn thể dân Chúa khắp hoàn cầu: "*Ta hãy cầu xin cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô.... Đừng trao người cho ác tâm quân thù...*"

Là giáo dân, dù đang trải qua những biến cố bất an do cuộc khủng hoảng lớn hiện nay trong Hội Thánh, nhưng nhờ ơn Chúa và nhờ noi gương các Thánh Tử đạo Việt Nam, chúng ta quyết mãi kiên trung, ***cõi lòng nát tan, đức tin vững vàng.***

## **VỀ MỤC LỤC**

**GS TRẦN VĂN CẢNH**



**GIÁO DỤC CON CÁI**

**BỘ SÁCH THÁNH KINH VÀ GIA ĐÌNH**

*Những bậc cha mẹ đừng làm con cái tức giận,  
nhưng hãy giáo dục thay mặt Chúa  
bằng cách khuyên răn và sửa dạy.  
(Ep 6, 4)*

*Các tông đồ tranh giành quyền lợi,  
Chúa đem em nhỏ giữa các ông và nói :  
« Ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh thầy  
Là tiếp đón chính thầy.  
Ai tiếp đón thầy thì không phải tiếp đón thầy  
Nhưng là tiếp đón Đấng đã sai Thầy ».  
(Mc 9, 36-37)*

*Tình yêu vợ chồng  
không chỉ triển nở qua việc sinh con,  
mà còn qua việc giáo dục đời sống luân lý  
và tâm linh cho chúng nữa.  
(GLCG, 2221-2231)*

**PHẦN II**

**NHỮNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC CON CÁI**

**CHƯƠNG 8**

## PHƯƠNG PHÁP QUAN SÁT LÀM SỔ

1. Phương pháp hành động mà ta đã xem qua, chú trọng đến việc làm. Phương pháp sổ quan sát mà ta đang nói ở đây, như tên gọi của nó, chú trọng đến quan sát. Cả hai đều đặt nền tảng trên cụ thể và thực tiễn. Cả hai đều đặt trọng tâm vào thế giới thiên nhiên, vào môi trường sinh sống, đều coi nặng tính cách khách quan của kiến thức, và đều có tính cách hướng ngoại.

Phương pháp sổ quan sát độc đáo ở chỗ chú ý đến tương quan giữa những ý niệm và ngôn ngữ trừu tượng của phương pháp cổ điển với những sự kiện cụ thể hàng ngày. Nó cố gắng đưa cho những khái niệm một nội dung và tìm cho những sự kiện một tên gọi, một khái niệm. Từ khái niệm trừu tượng là 'Mến Chúa', hay 'Yêu Người', phương pháp sổ quan sát đi vào đời sống để lược ra những hành động tỏ lòng mến Chúa như cầu nguyện, xem lễ, đọc kinh, chịu các bí tích, học hiểu giáo lý,... hoặc những hành động tóm gọn trong chữ yêu người, như thảo kính cha mẹ, thân ái với anh em bà con, hoà hảo với láng giềng, giúp đỡ cho kẻ đói khát được ăn uống ; thăm viếng kẻ bệnh tật, cơ đơn ; tiếp đón người lạ lẫm ; cứu trợ kẻ hoạn nạn, bĩ cực, ; lấy lời lành mà khuyên người, dạy kẻ mê muội, yên ủi kẻ âu lo, răn bảo kẻ có tội, tha kẻ rẻ ta, nhin kẻ mất lòng ta, cầu cho kẻ sống và kẻ chết,...

Hai yếu tố chính yếu của phương pháp sổ quan sát là : quan sát và ghi nhận.

2. **Quan sát** là quan sát thiên nhiên và môi trường ở quanh ta, từ những **sự vật** to nhỏ cứng mềm, qua các loài **sinh vật thảo mộc** đủ loại, đến các giống **động vật**, từ gia cầm đến những giống hoang thú. Và sau nữa là **con người**, từ những người thân đến những người xa lạ, từ những người lớn đến những đứa trẻ, từ những người sang giàu đến những kẻ nghèo hèn. Sau cùng là các sự cố, từ những **sự cố thiên nhiên**, trăng mọc, sao lặn, gió thổi, bình minh, hoàng hôn, hạn hán, mây tan, mưa bão, lụt lội, động đất, sấm chớp,... đến những **sự cố nhân tạo**, làm ăn, xây cất, chiến tranh, cãi cọ, sinh nở, cưới hỏi, tang tóc, giỗ chạp, thờ cúng, học hành, kỹ nghệ, sản xuất, giao thông, thương mại,... Điều quan trọng ở việc quan sát, để bảo đảm tính chất khách quan, là nó cần phải được quan sát trong toàn thể, không được bỏ qua một góc cạnh nào, ngay cả những góc cạnh có vẻ tầm thường, nhỏ nhoi, vô nghĩa, nếu không, sự quan sát sẽ thành khiếm diện và thiếu vô tư. Đôi khi chính qua những nét có vẻ nhỏ nhoi lại che dấu những điều quan trọng. Trong các kế ước, nhất là những kế ước bảo hiểm, qua những hàng chữ nhỏ ở cuối trang hay che dấu những khoản giao kèo kéo theo một số tiền lớn.

3. Những điều mà trẻ nhỏ đã nhìn thấy, nghe được, ngửi được, sờ được, nếm được,... ghi một ấn tượng sâu xa trong trí não và tâm tư của nó, nó dễ nhớ và hầu như sẽ nhớ mãi suốt đời nó. Sự **ghi nhận** tự nhiên này, vì là tự nhiên, nên sâu đậm. Đó là một sự ghi nhận tiệm tiến, theo dòng thời gian, đi cùng với cuộc sống, nó có thể ghi nhận ít ỏi, nhưng những điều nó ghi nhận, đều được ghi nhận tốt, nó cấu kết vào tâm tư trẻ, tạo thành cái cấu trúc trí tuệ của nó, và sẽ được mang ra xử dụng mỗi lần có nhu cầu. Các thánh tử đạo Việt Nam sờ dĩ sẵn sàng chết chứ không dám chối Chúa, vì ngay từ tấm bé đã được ăn ngủ trong lòng những gia đình kính sợ Chúa. Trong thực tế, không phải trẻ nhỏ nào cũng có những kinh nghiệm như nhau. Nhiều trẻ Việt Nam ở hải ngoại không được biết đến họ hàng, ông bà chú bác, dòng tộc. Nhiều trẻ nhỏ sống ở thành thị không hề được thấy cây chanh, cây bưởi, cây táo, cây lê, con bò, con trâu, con heo, con gà. Đó là lý do khiến các nhà giáo dục dùng đến hình ảnh, âm thanh, gọi chung là **phương pháp thính thị** để giúp trẻ nhỏ dễ dàng ghi nhận những dữ kiện mà nó không được may mắn quan sát trong cuộc sống tự nhiên, thực tế hàng ngày. Từ khoảng hai chục năm nay, nghĩa là từ thập niên 1990, một phương pháp quản trị xí nghiệp mới đã được thành hình, đó là phương pháp '**Quản lý tri thức**' (Knowledge Management, Gestion des savoirs), mà mục tiêu không xa với phương pháp giáo dục bằng quan sát là bao xa. Quản lý tri

thức ở ba cấp : từ dữ kiện, qua tin tức, đến tri thức. Và qua bốn hành động chính là tạo ra tri thức, ghi nhớ bảo quản tri thức, chia sẻ tri thức và xử dụng tri thức. Trong bốn hành động này, một dụng cụ rất quan trọng là làm được một **sổ liệt kê và ghi nhớ những kiến thức** đã được tạo ra.

4. Nhìn vào kết quả của phương pháp sổ quan sát, nhiều người tưởng rằng đó là việc đơn giản và dễ dàng. Thực ra, để làm được một sổ quan sát có giá trị và hiệu lực, cần có một phương pháp. Phương pháp này, cũng như tất cả những phương pháp khác, luôn luôn giả thiết việc xác định hướng đi muốn tới, giá trị muốn bảo trì, nhu cầu muốn thoả mãn, mục tiêu muốn đạt. Từ đó, tìm ra những nguồn kiến thức, nguồn kinh nghiệm, nguồn thư liệu có thể cung cấp những dữ kiện, những thông tin, những kiến thức đáp ứng được mục tiêu. Rồi kiếm ra và chọn được những dữ kiện, thông tin và kiến thức thỏa đáng, chính xác, đáng tin và thực dụng, qua và trong những thư liệu có thể xử dụng. Sau đó, phân tích và xếp loại những kiến thức hoặc thư liệu đó thành một tổ chức, trong một cấu trúc có hệ thống, hầu có thể dễ dàng tìm lại được để xử dụng mỗi khi cần.

Công việc làm sổ quan sát này, như vậy, cũng giống như kiến tạo một mạng lưới « Intranet » của một xí nghiệp để thu góp, tích trữ, bảo quản, phổ biến, cung ứng các dữ liệu, tin tức, kiến thức hầu giúp các nhân viên luôn luôn có tài liệu cập nhật, chính xác và đáng tin mà xử dụng hàng ngày, trong các công việc phải làm và các quyết định phải lấy, từ lập trình, khuyến mãi, sản xuất, chi dụng, bán hàng, đến quản lý nhân viên, mua sắm vật dụng, khai báo thuế má, đầu tư,..

Công việc làm sổ quan sát cũng giống như công việc làm một tiểu luận cao học, kỹ sư, để kết thúc học trình, vừa tổng kết những điều đã học, vừa gợi ra những sáng kiến mới. Và cao hơn nữa, nói cho cùng, dưới khía cạnh mục tiêu và phương pháp làm việc, nó cũng giống như một luận án tiến sĩ, là tổng kết của một công trình sưu khảo, tìm tòi lâu dài và nghiêm chỉnh, vạch ra một hướng đi cho những công việc trong tương lai. Tiểu luận cao học, kỹ sư hay luận án tiến sĩ giúp các tân khoa định hướng tư tưởng, kiến thức và hoạt động chuyên nghiệp trong tương lai thế nào, thì sổ quan sát cũng hướng dẫn người quan sát hành động trong tương lai như vậy.

## VỀ MỤC LỤC

### **GAN NHIỄM MỠ**

Gan là cơ quan nội tạng lớn nhất trong cơ thể với trọng lượng khoảng 1.4 kg.

Nằm ở phía trên bên phải của bụng, ngay dưới xương lồng ngực, gan có hai thùy. Thùy phải lớn và gồm có ba mảnh ghép với nhau. Thùy trái nhỏ hơn, nằm lên phần dạ dày tiếp cận với thực quản.

Về cấu tạo, gan có khoảng từ 50,000 tới 100,000 tiểu thùy nhỏ với một tĩnh mạch ở giữa. Từ tĩnh mạch tỏa ra cả trăm tế bào gan đan xen với hệ thống ống dẫn mật và mạch máu nhỏ xíu. Gan có màu đỏ tươi tương tự như gan súc vật bày bán ở cửa hàng thịt.

Với khoảng 300 tỷ tế bào, gan có khả năng tự tái tạo và duy trì được chức năng dù chẳng may vì một lý do nào đó đã mất đi 90% khối lượng. Nhưng nếu cả trăm phần trăm tế bào gan bị hư hao vì bệnh tật thì con người chỉ sống nếu được ghép một miếng gan.



Gan tiếp nhận máu qua tĩnh mạch cửa và động mạch gan. Mỗi phút các mạch máu này chuyển qua gan khoảng 1,5 lít máu. Máu trong động mạch gan chứa nhiều oxy còn máu ở tĩnh mạch cửa chuyển tải các chất phế thải của sự tiêu hóa.

Gan được ví như một nhà máy chế biến hóa học cực kỳ tinh vi với cả trăm nhiệm vụ quan trọng khác nhau.

1. Gan là kho tiếp nhận đường glucose hấp thụ từ ruột non rồi tích trữ dưới dạng glycogen. Sau mỗi bữa ăn, khi đường huyết lên cao thì insulin từ tụy tạng sẽ thúc đẩy gan biến hóa glucose thành glycogen. Vài giờ sau đó, khi đường huyết xuống thấp, gan lại chuyển glycogen ra glucose, đưa vào máu và cung cấp cho các bộ phận có nhu cầu.

2. Ngoài vai trò kể trên, gan còn biến hóa đường và chất béo thành chất đạm và cũng làm chất đạm và chất béo biến thành glucose.

3. Gan chế tạo khoảng 0.5-0.9 lít mật mỗi ngày. Mật là chất lỏng màu vàng-xanh, vị đắng với thành phần cấu tạo quan trọng nhất là muối mật, cần thiết cho sự tiêu hóa chất béo trong thức ăn.

4- Gan loại bỏ các chất độc hại như rượu, một vài loại dược phẩm như acetaminophen.

5. Gan tổng hợp ure, một phế chất trong sự chuyển hóa chất đạm và loại ra ngoài qua thận.

6. Gan hủy hoại các hồng huyết cầu hư hao, già nua cũng như tiêu diệt các vi khuẩn lẫn trong thực phẩm ở ruột.

7. Gan tích trữ các sinh tố A, B, D,E và K

8- Gan tạo ra các chất đạm trong máu như albumin, globulin và yếu tố đông máu.

### **Gan Nhiễm Mỡ**

Mới nghe gan nhiễm mỡ, nhiều bà con cũng giật mình e ngại. E ngại vì gan có mỡ thì làm sao mà sống được.

Thực tế ra thì trong gan cũng như các bộ phận khác của cơ thể, chỗ nào cũng có mỡ. Mỡ là thành phần cấu tạo của các tế bào. Chỉ khi nào mỡ trong gan quá 5% trọng lượng gan và lẫn ít, chiếm chỗ của các tế bào gan lành mạnh. thì mới có vấn đề. Khi đó thì gan sẽ có màu vàng béo, lớn hơn và nặng hơn bình thường.

Cắt một lát mỏng ở gan không bệnh rồi quan sát qua kính hiển vi, ta thấy máu tràn ngập khoảng trống giữa các tế bào gan. Thành tế bào gan sẽ lấy đi các chất độc hại, vi khuẩn, chất béo khiến cho máu trở nên sạch sẽ. Do đó gan giữ vai trò của một cái lọc. Nếu bây giờ trong tế bào gan và khoảng trống lại đầy những chất béo thì việc lọc và các chức năng khác của gan sẽ suy giảm đưa tới hậu quả xấu cho cơ thể. Các chất béo này đa số thuộc nhóm triglycerit.

### **Có nhiều loại gan nhiễm mỡ:**

1- Nhiễm mỡ không do rượu

Bệnh rất phổ biến tại các quốc gia phát triển và chiếm 24% các bệnh về gan tại Hoa Kỳ. Bệnh có thể chỉ là tăng chất mỡ trong gan, không gây ra triệu chứng gì hoặc vừa tăng mỡ vừa bị viêm tế bào gan rồi đưa tới xơ gan.

Nguyên nhân chưa được biết rõ nhưng sau đây là một số rủi ro gây bệnh:

-Hội chứng chuyển hóa với chẩn đoán tiểu đường loại 2, mập phì, cao cholesterol/triglycerid trong máu. Bệnh thường thấy ở phụ nữ từ 40-60 tuổi nhưng cũng có thể xảy ra ở mọi giới mọi tuổi.

Ngoài ra, gan nhiễm mỡ cũng xảy ra vì các rủi ro khác như:

-Suy dinh dưỡng, thiếu chất đạm

-Một số dược phẩm như amiodarone, tamoxifen, methotrexate, valproic acid, tetracycline, thuốc chống virus zidovudine

-Phẫu thuật dạ dày để giảm cân

-Độc chất, thuốc diệt sâu bọ.

-Bệnh Wilson trong đó khoáng chất đồng tích tụ trong gan.

Bệnh âm thầm diễn tiến, đôi khi không có dấu hiệu rõ rệt. Một số than phiền đau ngầm ngầm nơi bụng trên, mệt mỏi, kém ăn. Khám bệnh, bác sĩ thấy gan hơi to.

Xét nghiệm máu thấy men gan lên cao và sinh thiết gan cho hay trong tế bào gan có những túi chất béo nhỏ li ti.

Điều trị căn bản nhắm vào việc loại bỏ các rủi ro gây bệnh cũng như duy trì mức độ đường huyết và cholesterol bình thường, giảm cân, không dùng các chất độc hại

## 2. Gan nhiễm mỡ do rượu

Mỗi ngày tiêu thụ trên 60 g rượu trong thời gian 10 năm là đủ gây ra bệnh gan nhiễm mỡ. Phụ nữ dễ bị bệnh này hơn nam giới dù chỉ dùng 1/3 số lượng rượu kể trên. Lý do là quý bà ít có loại men gan bảo vệ với sự hấp thụ chất rượu ở dạ dày. Bệnh cũng thường xảy ra cho người trong cùng huyết tộc, nhiễm viêm gan C, tiêu thụ nhiều chất béo không bão hòa động vật hoặc có quá nhiều chất sắt tích tụ ở gan.

Sau khi tiêu thụ, rượu được dạ dày và ruột non hấp thụ rồi hầu hết được oxy hóa, tạo ra các chất có khả năng cung cấp năng lượng cho cơ thể. Vì lẽ đó, các acid béo từ thức ăn không được dùng đến khiến cho triglycerid tích tụ trong gan và tăng chất béo trong máu.

Dấu hiệu bệnh không có gì đặc biệt: đau âm ỉ phía gan, mệt mỏi, tâm trí rối loạn, kém ăn, vàng da, gan to. Trường hợp trầm trọng sẽ có viêm tế bào gan, xơ hóa và xơ cứng gan.

Bệnh có thể chẩn đoán với gan lớn qua siêu âm, xét nghiệm tế bào gan thấy nhiễm mỡ trong tế bào gan.

Không có thuốc đặc trị cho bệnh gan nhiễm mỡ vì tiêu thụ quá nhiều rượu. Chỉ cần ngưng rượu khoảng dăm tuần lễ là tình trạng nhiễm mỡ được cải thiện liền. Sau đó, dinh dưỡng đầy đủ đúng cách, dùng thêm một số vitamin như các sinh tố nhóm B, khoáng chất vì người nghiện rượu thường thiếu các chất này.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức M.D.

Texas- Hoa kỳ.

## VỀ MỤC LỤC

### CÁI LƯỠI

#### LỜI TẠM BIỆT:



Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,  
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,  
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giảng Hồng Ân.

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,  
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

#### CÁI LƯỠI

##### *Chuyện Phiếm của Gã Siêu*

Ngày xưa có một ông vua nước Ai Cập gửi cho nhà hiền triết Bias một con vật vừa quý lại vừa hiếm để tế lễ các thần minh. Thế nhưng ông vua này muốn chơi khăm nhà hiền triết một vố, bèn phán :

- Sau khi cúng kiếng xong, người phải trả lại cho ta cái gì vừa tốt nhất lại vừa xấu nhất nơi con vật quý hiếm ấy.

Nhà hiền triết cũng không phải là tay vừa, bèn xẻo ngay cái lưỡi mà trao cho ông vua.

Cử chỉ đó gián tiếp nói lên rằng :

- Cái lưỡi là phần tốt nhất nếu biết sử dụng, nhưng đồng thời cũng là phần xấu nhất nếu không biết sử dụng.

Đúng thế, cái lưỡi là một bộ phận quan trọng để phát ra tiếng nói. Hồi tôi còn bé, mẹ già thường răn đe :

- Con mà chửi tục, thì cái lưỡi sẽ thụt vào trong cổ, để rồi từ rày mà đi cho đến lúc rình xinh thì sẽ chẳng còn nói năng được nữa !

Hay :

- Con mà chửi tục, ông ba bị nghe thấy, thì ông ấy sẽ cắt ngay cái lưỡi để xoi...tái.

Và như chúng ta đã thấy :

- Tiếng nói là một phương tiện hữu hiệu để chuyển đạt cho người khác biết những tư tưởng, những ý nghĩ, những ước muốn thầm kín ấp ủ tận đáy tâm can tỳ phế, nhờ đó bắc lấy một nhịp cầu cảm thông.

Chính vì thế, mấy ông triết gia đã phát biểu :

- Người là một con vật có ngôn ngữ, có tiếng nói. Sông có thể cạn núi có thể mòn nhưng chân lý ấy ngàn đời vẫn không thay đổi.

Một kẻ câm ú a ú ó, diễn tả bằng cử điệu thật là vất vả và người không quen cũng khó mà hiểu được những cử điệu "búa xua" ấy.

Tuy nhiên, cái lưỡi cùng với lời nói lại là điều chúng ta thường hay vấp phạm hơn cả, bởi vì chúng ta có thể vấp phạm bất kỳ ở đâu, bất kỳ lúc nào và bất kỳ với ai.

Do đó Kinh thánh đã bảo :

- Số người chết vì cái lưỡi thì nhiều hơn số người ngã gục vì gươm giáo ngoài chiến trường.

Và tục ngữ dân Ảng lê cũng xác quyết :

- Không nọc nào độc cho bằng cái lưỡi.

Trước hết là trong lãnh vực gia đình.

Nhiều khi sóng gió nổi lên chỉ vì một lời nói nóng nảy và thiếu tế nhị.

Có một chị vợ cặm cụi nhỏ cở ở thửa ruộng sau nhà. Theo sự phân công thì hôm đó anh chồng đóng vai tề gia nội trợ. Và thế là anh chồng bèn trở mấy món ruột của mình để lấy điểm "mí" bà xã.

Mồ hôi mồ kê chảy xuống ròng ròng. Khi đã nấu nướng xong, yên chí nhón và hớn hờ bán một điều thuốc lão, anh chồng mới sai đứa con nhỏ ra mời mẹ.

Đứa bé chạy tới và nói :

- Bu ơi bu, bố bảo về ăn cơm.

Chẳng nói chẳng rằng, chị vợ vẫn cứ lặng lẽ nhỏ cỏ.

Đứa bé trở về, mặt xụ xuống như bánh bao chiều.

Một lúc sau, anh chồng lại sai đứa khác ra mời, nhưng chị vợ vẫn cứ nín thinh cặm cụi nhỏ cỏ.

Đứa bé trở về, mặt xiu xiu như trái bóng xì hơi.

Dường như không chờ đợi được nữa, vả lại sợ thức ăn để lâu sẽ nguội và mất ngon, nên lát sau anh chồng liền sai đứa út ra mời, ông cười ruồi và thâm nghĩ trong bụng :

- Quá tam ba bận. Ba keo mèò phải mở mắt dứt đuôi con nòng nọc chứ còn gì.

Thế nhưng lần thì chị vợ lại tỏ ra tức tối. Chị ta đứng lên. Hai tay chống nạnh. Mắt long còng cọc như một tia chớp. Miệng hét toáng chẳng khác gì sư tử rống :

- Bố con mày có hốc thì cứ việc hốc đi.

Trước sự nổi tam bành của chị ta, đứa út run cầm cập, ba chân bốn cẳng vội chạy về méc bố.

Đến đây thì chuyện phải đến ắt sẽ đến. Sau khi nhỏ hết đám cỏ bọ, chị vợ đứng đình về nhà. Thế nhưng vừa mới tới sân thì hàng xóm đã phải nghe thấy những tiếng kêu la thất thanh :

- Ôi giời ơi ! Ôi đất ơi ! nó đánh tôi, nó giết tôi, làng nước ơi, cứu tôi với...

Rồi thì nồi niêu soong chảo, chổi cùn rế rách, mâm bần chén đĩa cùng với những thứ cao lương mỹ vị thi nhau bay ra ngoài sân, bởi sức người chịu đựng có hạn. Và lúc này đến lượt anh chồng đang nổi máu yêng hùng, dùng dùng nổi trận lôi đình như Trương Phi !

Giá như chị vợ biết nhún nhường và tế nhị một chút trong lời nói của mình thì đâu đến nỗi xảy ra sự việc đáng tiếc kể trên. Còn thân thể "liều yếu đào tơ" của chị ta đâu đến nỗi tím bầm và lãnh đủ những thứ cú thượng cẳng chân hạ cẳng tay của đức ông chồng, "vai năm thước rộng, thân mười thước cao", như vóc dáng của anh chàng Từ Hải trong truyện Kiều !

Bởi đó, tục ngữ đã dạy :

- Chồng giận thì vợ làm lành

Miệng cười tươi hỏi rằng anh giận gì.

- Chồng giận thì vợ bớt lời

Cơm sôi bớt lửa chẳng đời nào khê.

Còn nếu ông cũng ghê bà cũng gớm, thì chắc chắn phải kết thúc bằng xô xát, bằng tan hoang và đổ vỡ.

- Bên thắng thì bên phải chùng

Hai bên đều thắng thì cùng dứt dây.

- Bên giận thì bên phải lùi

Hai bên cùng giận thì... dùi nó quăng.

Cho nên, muốn gia đình được êm ấm thì phải biết nhường nhịn và tha thứ :

- Một sự nhịn là chín sự lành.

Đồng thời phải biết phát ngôn cho êm dịu và tế nhị, bởi vì :

- Lời nói chẳng mất tiền mua

Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau.

Tiếp đến là trong tương quan xã hội, trong mối liên hệ với người khác.

Hẳn rằng, đã có lần chúng ta bực bội tức tối trước những luồng dư luận xuyên tạc, trước những miếng lưỡi thâm độc và xảo trá của người đời. Bởi vì dư luận vẫn thường là luận dư, lời đồn thổi bao giờ cũng phóng đại tô màu, chẳng biết đâu mà lường :

- Lưỡi không xương nhiều đường lắt léo.

Hay như ca dao đã diễn tả :

- Ở sao cho vừa lòng người

Ở rộng người cười ở hẹp người chê

Cao chê ngồng, thấp chê lùn

Béo chê béo trực béo tròn

Gầy chê xương sống, xương sườn hở ra.

Tuy nhiên, chúng ta không thể nào sống cu ky, đơn độc, lẻ loi như một hòn đảo giữa biển khơi hay như một pháp đài biệt lập. Trái lại, sống là sống là sống với người khác. Và trong cuộc sống chung này, chúng ta không thể tránh đi cho hết những va chạm, những bực bội, những buồn phiền.

Nếu biết dùng những lời nói ôn tồn, chúng ta sẽ hóa giải được những thù oán, triệu tiêu được những giận hờn, bởi vì mật ngọt chết ruồi. Người ta có thể giết được nhiều ruồi chỉ bằng một giọt mật, còn hơn là bằng cả một thùng dấm chua.

Một lời thiếu ý thức được sánh ví như một lon dầu đổ vào lửa, làm bùng lên sự tức giận, thiêu hủy hết tình ruột thịt cũng như nghĩa bà con lối xóm.

Một lời nói vu oan có thể làm người khác mất hết tiền bạc, mất hết danh dự, tiêu tan sự nghiệp để rồi thân bại danh liệt và đi vào thế giới lao tù.

Sau cùng là trên bình diện cá nhân.

Như chúng ta đã biết :

- Lòng đầy thì mới tràn ra ngoài.

Dựa vào lời nói, người khác có thể biết được phần nào tâm hồn chúng ta. Dựa vào lời nói, thiên hạ sẽ đánh giá con người và nhận rõ bộ mặt thực của chúng ta.

Nếu chúng ta nói những điều hữu lý, thiên hạ sẽ cho chúng ta là người tài giỏi và khôn ngoan. Nếu chúng ta nói những điều vô lý, thiên hạ sẽ cho chúng ta là kẻ ngu ngốc và đại khờ. Nếu chúng ta nói những điều xằng bậy, thiên hạ sẽ cho chúng ta là kẻ tầm phào và láo khoét.

Được yêu mến và kính trọng hay bị khinh bỉ và ghét bỏ một phần lớn là do bởi cái lưỡi và lời nói của chúng ta.

Như thế, cái lưỡi đã đóng một vai trò quan trọng trong việc hình thành uy tín và thế giá của mọi người, như một câu danh ngôn đã bảo :

- Lưỡi người khôn ngoan tạo nên danh dự, còn mồm kẻ ngu dại gây đổ vỡ tan hoang.

Bởi đó, phải biết dẫn đo cân nhắc, để tránh đi những lời lộng ngôn xúc phạm đến Đấng Tối Cao, những lời chua cay độc địa nhằm hạ nhục uy tín người khác, cũng như những lời cộc cằn tục tĩu làm hoen ố những tâm hồn đơn sơ trong trắng, đồng thời bôi nhọ chính bản thân mình, vì ngậm máu phun người dơ miệng mình.

Như thế, nếu không biết sử dụng cái lưỡi cho đúng đắn, thì lời nói sẽ là nguồn gốc phát sinh rất nhiều giống tội thay vì là một phương tiện giúp chúng ta cảm thông và xích lại gần nhau.

Êsôpe là một tên lô lệt, nhưng lại được ông chủ tên là Santô rất yêu mến và kính trọng.

Ngày kia có khách đến chơi, ông chủ sai Êsôpe ra chợ mua thức ăn, nhưng không bảo là mua những thứ gì. Êsôpe bèn dinh về đủ các thứ lưỡi : lưỡi lợn, lưỡi bò và lưỡi ngựa... để nấu nướng.

Lạ miệng nên xơi ngon. Ông chủ và khách khứa đều hài lòng về tài bếp núc của Êsôpe. Rồi khen lầy khen để.

Lần sau cũng có khách, ông chủ lại sai Êsôpe đi chợ và cũng không dặn phải mua những gì, Êsôpe cũng lại dinh về toàn những lưỡi là lưỡi, chỉ khác ở cách chế biến và thêm bớt gia vị.

Thấy vậy, ông chủ rất đỗi ngạc nhiên, còn Êsôpe thì kính cẩn làm một màn lý luận, bàn về cái lưỡi như sau :

- Phàm ở trên đời này, mọi sự tốt hay xấu, lợi hay hại... tất tât đều do bởi việc sử dụng cái lưỡi một cách khôn khéo hay vụng về.

Chính nhờ vậy, mà Êsôpe được chủ yếu mến và sau này được giải thoát khỏi kiếp nô lệ lầm than.

Ý thức được tầm mức quan trọng của cái lưỡi là như vậy, chúng ta hãy lắp đặt một cái phanh vào miệng, để những lúc ngứa mồm, muốn phát ngôn bừa bãi, thì biết “sì tốp” lại đúng nơi và đúng lúc.

Viết tới đây, gã bèn nhớ tới lời khuyên của người xưa, đó là :

- Hãy ngoáy lưỡi bảy lần trước khi nói.

*Chuyện Phiếm của Gã Siêu*

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Lm. Luca Phạm Quốc Sứ USA**